

Schools Individual Fencing Tournament 2013-14  
HK - Boys Epee A

Overall ranking (ordered by ranking)

ranking	name and first name	club
1	NG HO TIN	WYCHK
2	LO KA HAY	WYCHK
3	BUT BORIS	CIS
3	CHAN HONG YIN	WYCHK
5	CHEN KA MING	STC
6	CHONG MARTIN CHANJU	TSIS
7	CHAN CHUNG YIM	KCC
8	CHONG NGAI KAN	SPCEC
9	MONTEIRO DANIEL	TSIS
10	ZOEN ADAM	TSIS
<hr/>		
11	KAN KA YAU	TCFSS
12	CHAU LONG HEI	SPCEC
13	HO LAI GIE	CIS
13	WANG LUODUAN	SPCEC
15	SHEE KA HUNG	CGHC
16	FONG MO HIM	SPCEC
17	NG TSZ LUN	CGHC
18	YEUNG ON FUNG	CGHC
18	YUE HO HIN	CGHC

Schools Individual Fencing Tournament 2013-14  
HK - Boys Epee A

Poules, round no 1

Poule no 1 0:00

					V/M	ind.	HS	ranking		
CHONG NGAI KAN	SPCEC	█	V	V	4	0	2/4	-4	14	3
HO LAI GIE	CIS	4	█	V	3	0	1/4	-6	12	4
YUE HO HIN	CGHC	4	3	█	0	0	0/4	-13	7	5
CHONG MARTIN CHANJU	TSIS	V	V	V	█	1	3/4	4	16	2
NG HO TIN	WYCHK	V	V	V	V	█	4/4	19	20	1

Poule no 2 0:00

					V/M	ind.	HS	ranking		
YEUNG ON FUNG	CGHC	█	3	0	3	1	0/4	-13	7	5
BUT BORIS	CIS	V	█	V	V	V	4/4	10	20	1
CHEN KA MING	STC	V	3	█	V	V	3/4	9	18	2
WANG LUODUAN	SPCEC	V	1	2	█	4	1/4	-6	12	4
ZOEN ADAM	TSIS	V	3	2	V	█	2/4	0	15	3

Poule no 3 0:00

					V/M	ind.	HS	ranking		
CHAN HONG YIN	WYCHK	█	V	V4	V		3/3	11	14	1
NG TSZ LUN	CGHC	1	█	4	1		0/3	-9	6	4
CHAU LONG HEI	SPCEC	0	V	█	3		1/3	-5	8	3
MONTEIRO DANIEL	TSIS	2	V	V	█		2/3	3	12	2

Poule no 4 0:00

					V/M	ind.	HS	ranking		
LO KA HAY	WYCHK	█	V	V	V	V	4/4	14	20	1
FONG MO HIM	SPCEC	2	█	V	1	1	1/4	-7	9	5
CHAN CHUNG YIM	KCC	4	2	█	V4	V	2/4	3	15	2
SHEE KA HUNG	CGHC	0	V	1	█	3	1/4	-6	9	4
KAN KA YAU	TCFSS	0	V4	1	V	█	2/4	-4	10	3

Schools Individual Fencing Tournament 2013-14  
HK - Boys Epee A

Ranking, round no 1 (ordered by ranking)

ranking	name and first name	club	victory/match	indicator	hits scored	group
1	NG HO TIN	WYCHK	1.000	19	20	qualifier
2	LO KA HAY	WYCHK	1.000	14	20	qualifier
3	CHAN HONG YIN	WYCHK	1.000	11	14	qualifier
4	BUT BORIS	CIS	1.000	10	20	qualifier
5	CHEN KA MING	STC	0.750	9	18	qualifier
6	CHONG MARTIN CHANJU	TSIS	0.750	4	16	qualifier
7	MONTEIRO DANIEL	TSIS	0.667	3	12	qualifier
8	CHAN CHUNG YIM	KCC	0.500	3	15	qualifier
9	ZOEN ADAM	TSIS	0.500	0	15	qualifier
10	CHONG NGAI KAN	SPCEC	0.500	-4	14	qualifier
11	KAN KA YAU	TCFSS	0.500	-4	10	eliminated
12	CHAU LONG HEI	SPCEC	0.333	-5	8	eliminated
13	HO LAI GIE	CIS	0.250	-6	12	eliminated
13	WANG LUODUAN	SPCEC	0.250	-6	12	eliminated
15	SHEE KA HUNG	CGHC	0.250	-6	9	eliminated
16	FONG MO HIM	SPCEC	0.250	-7	9	eliminated
17	NG TSZ LUN	CGHC	0.000	-9	6	eliminated
18	YEUNG ON FUNG	CGHC	0.000	-13	7	eliminated
18	YUE HO HIN	CGHC	0.000	-13	7	eliminated

Schools Individual Fencing Tournament 2013-14  
HK - Boys Epee A

Tableau of 16



Schools Individual Fencing Tournament 2013-14  
HK - Boys Epee B

Overall ranking (ordered by ranking)

ranking	name and first name	club
1	CHIEN KEI HSU	CISHK
2	CHAN CHEUK YUEN	WYCHK
3	LAU TSZ HONG	RC
3	SO YUI MAN	WYCHK
5	LI DANIEL RONEL	CIS
6	CHU HAYSON	CIS
7	CUI ZHUO HANG	TISFA
8	CHEUK SZE HOI	SPCEC
9	CHENG CHUN HO	VSA
10	CHENG KWAN KIN	SPCEC
<hr/>		
11	TANG KING FUNG	TCFSS
12	JIM TSZ HIM	SPCEC
13	KAN YIK HIN	HKUGAC
14	FAN MAN HOI	HKUGAC
15	CHIU WAI CHUN	WIS
16	WONG LONG HIM	SSC
17	WONG NOK YAN	TSIS
18	LEE YIN TING	HKSS
18	LI SHAO ZHANG	SPCEC
20	YU HOI LONG	HKUGAC

Schools Individual Fencing Tournament 2013-14  
HK - Boys Epee B

Poules, round no 1

Poule no 1 0:00

					V/M	ind.	HS	ranking		
CHIU WAI CHUN	WIS	█	1	V	3	1	1/4	-7	10	4
SO YUI MAN	WYCHK	V	█	V	V	4	3/4	11	19	2
LI SHAO ZHANG	SPCEC	3	2	█	4	0	0/4	-11	9	5
KAN YIK HIN	HKUGAC	V4	0	V	█	1	2/4	-7	10	3
CHIEN KEI HSU	CISHK	V	V	V	V	█	4/4	14	20	1

Poule no 2 0:00

					V/M	ind.	HS	ranking		
WONG LONG HIM	SSC	█	V	1	0	2	1/4	-11	8	4
WONG NOK YAN	TSIS	4	█	3	1	3	0/4	-9	11	5
CHU HAYSON	CIS	V	V	█	V	3	3/4	9	18	1
CHENG CHUN HO	VSA	V	V	1	█	V	3/4	6	16	2
CHEUK SZE HOI	SPCEC	V	V	V4	4	█	3/4	5	18	3

Poule no 3 0:00

					V/M	ind.	HS	ranking		
FAN MAN HOI	HKUGAC	█	V	3	3	1	1/4	-6	12	4
LEE YIN TING	HKSS	3	█	4	1	1	0/4	-11	9	5
LI DANIEL RONEL	CIS	V	V	█	V4	V	4/4	7	19	1
CHENG KWAN KIN	SPCEC	V	V	1	█	V	3/4	5	16	2
CHAN CHEUK YUEN	WYCHK	V	V	4	3	█	2/4	5	17	3

Poule no 4 0:00

					V/M	ind.	HS	ranking		
TANG KING FUNG	TCFSS	█	4	V	V	4	2/4	2	18	3
LAU TSZ HONG	RC	V	█	V	4	V	3/4	9	19	1
YU HOI LONG	HKUGAC	2	1	█	1	4	0/4	-12	8	5
CUI ZHUO HANG	TISFA	4	V	V	█	V	3/4	6	19	2
JIM TSZ HIM	SPCEC	V	0	V	3	█	2/4	-5	13	4

Schools Individual Fencing Tournament 2013-14  
HK - Boys Epee B

Ranking, round no 1 (ordered by ranking)

ranking	name and first name	club	victory/match	indicator	hits scored	group
1	CHIEN KEI HSU	CISHK	1.000	14	20	qualifier
2	LI DANIEL RONEL	CIS	1.000	7	19	qualifier
3	SO YUI MAN	WYCHK	0.750	11	19	qualifier
4	LAU TSZ HONG	RC	0.750	9	19	qualifier
5	CHU HAYSON	CIS	0.750	9	18	qualifier
6	CUI ZHUO HANG	TISFA	0.750	6	19	qualifier
7	CHENG CHUN HO	VSA	0.750	6	16	qualifier
8	CHEUK SZE HOI	SPCEC	0.750	5	18	qualifier
9	CHENG KWAN KIN	SPCEC	0.750	5	16	qualifier
10	CHAN CHEUK YUEN	WYCHK	0.500	5	17	qualifier
11	TANG KING FUNG	TCFSS	0.500	2	18	eliminated
12	JIM TSZ HIM	SPCEC	0.500	-5	13	eliminated
13	KAN YIK HIN	HKUGAC	0.500	-7	10	eliminated
14	FAN MAN HOI	HKUGAC	0.250	-6	12	eliminated
15	CHIU WAI CHUN	WIS	0.250	-7	10	eliminated
16	WONG LONG HIM	SSC	0.250	-11	8	eliminated
17	WONG NOK YAN	TSIS	0.000	-9	11	eliminated
18	LEE YIN TING	HKSS	0.000	-11	9	eliminated
18	LI SHAO ZHANG	SPCEC	0.000	-11	9	eliminated
20	YU HOI LONG	HKUGAC	0.000	-12	8	eliminated

Schools Individual Fencing Tournament 2013-14  
HK - Boys Epee B

Tableau of 16

1	CHIEN KEI HSU	CISHK	CHIEN KEI HSU			
16						
9	CHENG KWAN KIN	SPCEC	CHIEN KEI HSU	15/5		
8	CHEUK SZE HOI	SPCEC	CHEUK SZE HOI	15/12		
5	CHU HAYSON	CIS	CHIEN KEI HSU	15/7		
12			CHU HAYSON			
13			LAU TSZ HONG	12/6		
4	LAU TSZ HONG	RC	LAU TSZ HONG			
3	SO YUI MAN	WYCHK	CHIEN KEI HSU	15/8		
14			SO YUI MAN			
11			SO YUI MAN	15/9		
6	CUI ZHUO HANG	TISFA	CUI ZHUO HANG			
7	CHENG CHUN HO	VSA	CHAN CHEUK YUEN	15/4		
10	CHAN CHEUK YUEN	WYCHK	CHAN CHEUK YUEN	15/13		
15			CHAN CHEUK YUEN	15/9		
2	LI DANIEL RONEL	CIS	LI DANIEL RONEL			



Schools Individual Fencing Tournament 2013-14  
HK - Boys Epee C

Overall ranking (ordered by ranking)

ranking	name and first name	club
1	CHOW HON CHUNG	SJC
2	CHAN SHING YAN	SPCEC
3	HO CHAK TING	SMS
3	WONG HO YIN	SPCEC
5	WONG MATTHEW CURTIS	HKUGAC
6	CHAU TSUN WEI	SSC
7	KO SUNG MIN	CIS
8	KWONG HOK LAM	SPCEC
9	YANG SHIH YU	KCC
10	LEE TZE SHUN	HKUGAC
<hr/>		
11	KWAN HALL GI	TSIS
12	WONG HO HIN	SJC
13	NG SZE HANG	SSC
14	LI HO SHUN	TCFSS
15	KAN CHEUK TO	SSC
15	YUEN TSZ HO	SLS
17	CHENG RYAN	TSIS
18	LAI KWUN YIN	TCFSS
19	PARK JOONG HYUN	CIS

Schools Individual Fencing Tournament 2013-14  
HK - Boys Epee C

Poules, round no 1

Poule no 1 0:00

					V/M	ind.	HS	ranking		
HO CHAK TING	SMS	█	V	2	V	V	3/4	7	17	1
KAN CHEUK TO	SSC	1	█	V	3	4	1/4	-4	13	5
KWAN HALL GI	TSIS	V	3	█	V	1	2/4	-2	14	3
WONG HO HIN	SJC	0	V4	4	█	V	2/4	-2	13	4
YANG SHIH YU	KCC	4	V	V	2	█	2/4	1	16	2

Poule no 2 0:00

						V/M	ind.	HS	ranking	
CHAU TSUN WEI	SSC	█	V	V	0	V	3/4	1	15	2
LEE TZE SHUN	HKUGAC	2	█	V4	4	V	2/4	-2	15	3
YUEN TSZ HO	SLS	4	3	█	1	V	1/4	-4	13	4
CHAN SHING YAN	SPCEC	V	V	V	█	V	4/4	15	20	1
CHENG RYAN	TSIS	3	4	3	0	█	0/4	-10	10	5

Poule no 3 0:00

						V/M	ind.	HS	ranking	
PARK JOONG HYUN	CIS	█	1	0	4	0	0/4	-15	5	5
LI HO SHUN	TCFSS	V	█	3	4	4	1/4	0	16	4
CHOW HON CHUNG	SJC	V	V	█	V	V	4/4	11	20	1
WONG MATTHEW CURTI	HKUGAC	V	V	3	█	V	3/4	1	18	2
KWONG HOK LAM	SPCEC	V	V	3	4	█	2/4	3	17	3

Poule no 4 0:00

						V/M	ind.	HS	ranking	
LAI KWUN YIN	TCFSS	█	0	3	2		0/3	-10	5	4
KO SUNG MIN	CIS	V	█	V	1		2/3	6	11	2
NG SZE HANG	SSC	V	2	█	3		1/3	-3	10	3
WONG HO YIN	SPCEC	V	V3	V	█		3/3	7	13	1

Schools Individual Fencing Tournament 2013-14  
HK - Boys Epee C

Ranking, round no 1 (ordered by ranking)

ranking	name and first name	club	victory/match	indicator	hits scored	group
1	CHAN SHING YAN	SPCEC	1.000	15	20	qualifier
2	CHOW HON CHUNG	SJC	1.000	11	20	qualifier
3	WONG HO YIN	SPCEC	1.000	7	13	qualifier
4	HO CHAK TING	SMS	0.750	7	17	qualifier
5	WONG MATTHEW CURTIS	HKUGAC	0.750	1	18	qualifier
6	CHAU TSUN WEI	SSC	0.750	1	15	qualifier
7	KO SUNG MIN	CIS	0.667	6	11	qualifier
8	KWONG HOK LAM	SPCEC	0.500	3	17	qualifier
9	YANG SHIH YU	KCC	0.500	1	16	qualifier
10	LEE TZE SHUN	HKUGAC	0.500	-2	15	qualifier
11	KWAN HALL GI	TSIS	0.500	-2	14	eliminated
12	WONG HO HIN	SJC	0.500	-2	13	eliminated
13	NG SZE HANG	SSC	0.333	-3	10	eliminated
14	LI HO SHUN	TCFSS	0.250	0	16	eliminated
15	KAN CHEUK TO	SSC	0.250	-4	13	eliminated
15	YUEN TSZ HO	SLS	0.250	-4	13	eliminated
17	CHENG RYAN	TSIS	0.000	-10	10	eliminated
18	LAI KWUN YIN	TCFSS	0.000	-10	5	eliminated
19	PARK JOONG HYUN	CIS	0.000	-15	5	eliminated

Schools Individual Fencing Tournament 2013-14  
HK - Boys Epee C

Tableau of 16



Schools Individual Fencing Tournament 2013-14  
HK - Boys Foil A

Overall ranking (ordered by ranking)

ranking	name and first name	club
1	SO TSZ HO	SLS
2	FUNG HING LUN	TCFSS
3	KWOK SI HO	IS
3	SHEK YIU WAI	TCFSS
5	CHONG YIN HIN	LCDMC
6	WOO CHUN	TSIS
7	MORENO DAVID ALEJANDRO	HKIS
8	MOK TSZ CHUN	CIS
<hr/>		
9	LEUNG HOI KIT	CGHC
10	LI CHIT HO	SPCEC
11	KINOSHITA BRYAN	TSIS
12	CHAN TIN LOK	SSC
13	SUH JUNYOUNG	HKIS
14	CHAN YIN WANG	CGHC
14	CHENG HO MAN	SPCEC
16	WONG PAK HO	HKIS

Schools Individual Fencing Tournament 2013-14  
HK - Boys Foil A

Poules, round no 1

Poule no 1 0:00

				V/M	ind.	HS	ranking
CHAN TIN LOK	SSC	<input type="checkbox"/>	3	V	2	1/3	-1 10 3
WOO CHUN	TSIS	V	<input type="checkbox"/>	V	1	2/3	3 11 2
CHAN YIN WANG	CGHC	2	0	<input type="checkbox"/>	1	0/3	-12 3 4
KWOK SI HO	IS	V4	V	V	<input type="checkbox"/>	3/3	10 14 1

Poule no 2 0:00

				V/M	ind.	HS	ranking
SO TSZ HO	SLS	<input type="checkbox"/>	V	V	4	2/3	9 14 1
MOK TSZ CHUN	CIS	0	<input type="checkbox"/>	V	V	2/3	1 10 3
WONG PAK HO	HKIS	0	0	<input type="checkbox"/>	1	0/3	-14 1 4
CHONG YIN HIN	LCDMC	V	4	V	<input type="checkbox"/>	2/3	4 14 2

Poule no 3 0:00

				V/M	ind.	HS	ranking
MORENO DAVID ALEJAN	HKIS	<input type="checkbox"/>	2	V	V4	2/3	1 11 2
SHEK YIU WAI	TCFSS	V	<input type="checkbox"/>	V	V	3/3	11 15 1
CHENG HO MAN	SPCEC	2	0	<input type="checkbox"/>	1	0/3	-12 3 4
KINOSHITA BRYAN	TSIS	3	2	V	<input type="checkbox"/>	1/3	0 10 3

Poule no 4 0:00

				V/M	ind.	HS	ranking
LEUNG HOI KIT	CGHC	<input type="checkbox"/>	V	V1	2	2/3	-1 8 2
LI CHIT HO	SPCEC	4	<input type="checkbox"/>	V	2	1/3	0 11 3
SUH JUNYOUNG	HKIS	0	1	<input type="checkbox"/>	0	0/3	-10 1 4
FUNG HING LUN	TCFSS	V	V	V	<input type="checkbox"/>	3/3	11 15 1

Schools Individual Fencing Tournament 2013-14  
HK - Boys Foil A

Ranking, round no 1 (ordered by ranking)

ranking	name and first name	club	victory/match	indicator	hits scored	group
1	FUNG HING LUN	TCFSS	1.000	11	15	qualifier
1	SHEK YIU WAI	TCFSS	1.000	11	15	qualifier
3	KWOK SI HO	IS	1.000	10	14	qualifier
4	SO TSZ HO	SLS	0.667	9	14	qualifier
5	CHONG YIN HIN	LCDMC	0.667	4	14	qualifier
6	WOO CHUN	TSIS	0.667	3	11	qualifier
7	MORENO DAVID ALEJANDRO	HKIS	0.667	1	11	qualifier
8	MOK TSZ CHUN	CIS	0.667	1	10	qualifier
9	LEUNG HOI KIT	CGHC	0.667	-1	8	eliminated
10	LI CHIT HO	SPCEC	0.333	0	11	eliminated
11	KINOSHITA BRYAN	TSIS	0.333	0	10	eliminated
12	CHAN TIN LOK	SSC	0.333	-1	10	eliminated
13	SUH JUNYOUNG	HKIS	0.000	-10	1	eliminated
14	CHAN YIN WANG	CGHC	0.000	-12	3	eliminated
14	CHENG HO MAN	SPCEC	0.000	-12	3	eliminated
16	WONG PAK HO	HKIS	0.000	-14	1	eliminated

Schools Individual Fencing Tournament 2013-14  
HK - Boys Foil A

Quarter-finals

1 SHEK YIU WAI	TCFSS	SHEK YIU WAI		
8 MOK TSZ CHUN	CIS	15/3		
5 CHONG YIN HIN	LCDMC		SO TSZ HO	
4 SO TSZ HO	SLS	15/13	15/5	
3 KWOK SI HO	IS			SO TSZ HO
6 WOO CHUN	TSIS	KWOK SI HO		15/10
7 MORENO DAVID ALEJANDRO	HKIS	15/10	FUNG HING LUN	
2 FUNG HING LUN	TCFSS	FUNG HING LUN	15/9	
		12/11		



# Schools Individual Fencing Tournament 2013-14

## HK - Boys Foil B

### Overall ranking (ordered by ranking)

ranking	name and first name	club
1	LAU TSZ HIM	SPCEC
2	KWOK TZE KONG	SPCEC
3	CHAM SHUN WO	SJC
3	LOR SHEK HIN	HKWC
5	CHEAH ZHI YUAN	SPCEC
6	KWAN SIU YIN	SJC
7	LIANG HO PANG	CGHC
8	TUNG WAI TAK	SPCEC
9	CHOW HIN CHING	SJC
10	FONG HO WANG	SPC
10	TANG ZHENG XI	IS
<hr/>		
12	WONG HO YIN	CIS
13	SIU ANTHONY	TSIS
14	CHAN WAI FUNG	HKUGAC
15	LAU CHUN YIU	HKSS
16	CHUI CHUNG LONG	HKCWCC
17	LAI LI ZHANG	SIS
18	LEE HO YIN	HKUGAC
19	LEUNG PO CHING	HKSS
20	TAI TIN LOK	HKSS
21	LEUNG LOK MING	TCFSS

Schools Individual Fencing Tournament 2013-14  
HK - Boys Foil B

Poules, round no 1

Poule no 1 0:00

					V/M	ind.	HS	ranking		
LAI LI ZHANG	SIS	<input type="checkbox"/>	V	0	0	3	1/4	-7	8	5
TUNG WAI TAK	SPCEC	2	<input type="checkbox"/>	0	V2	V	2/4	-4	9	3
CHAM SHUN WO	SJC	V	V	<input type="checkbox"/>	V	V	4/4	19	20	1
CHUI CHUNG LONG	HKCWCC	V3	1	0	<input type="checkbox"/>	2	1/4	-6	6	4
LIANG HO PANG	CGHC	V	2	1	V	<input type="checkbox"/>	2/4	-2	13	2

Poule no 2 0:00

					V/M	ind.	HS	ranking	
LAU TSZ HIM	SPCEC	<input type="checkbox"/>	V	V	V	3/3	14	15	1
CHAN WAI FUNG	HKUGAC	0	<input type="checkbox"/>	V	1	1/3	-8	6	3
LEUNG PO CHING	HKSS	0	4	<input type="checkbox"/>	0	0/3	-11	4	4
CHOW HIN CHING	SJC	1	V	V	<input type="checkbox"/>	2/3	5	11	2

Poule no 3 0:00

					V/M	ind.	HS	ranking	
FONG HO WANG	SPC	<input type="checkbox"/>	V	0	V	2/3	3	10	2
LEUNG LOK MING	TCFSS	1	<input type="checkbox"/>	0	0	0/3	-14	1	4
LOR SHEK HIN	HKWC	V	V	<input type="checkbox"/>	V	3/3	15	15	1
SIU ANTHONY	TSIS	1	V	0	<input type="checkbox"/>	1/3	-4	6	3

Poule no 4 0:00

					V/M	ind.	HS	ranking	
KWOK TZE KONG	SPCEC	<input type="checkbox"/>	V	V	V	3/3	15	15	1
LEE HO YIN	HKUGAC	0	<input type="checkbox"/>	3	1	0/3	-10	4	4
LAU CHUN YIU	HKSS	0	V4	<input type="checkbox"/>	1	1/3	-8	5	3
TANG ZHENG XI	IS	0	V	V	<input type="checkbox"/>	2/3	3	10	2

Poule no 5 0:00

					V/M	ind.	HS	ranking	
KWAN SIU YIN	SJC	<input type="checkbox"/>	V	V	0	2/3	2	10	2
WONG HO YIN	CIS	2	<input type="checkbox"/>	V	3	1/3	-1	10	3
TAI TIN LOK	HKSS	1	1	<input type="checkbox"/>	0	0/3	-13	2	4
CHEAH ZHI YUAN	SPCEC	V	V	V	<input type="checkbox"/>	3/3	12	15	1

Schools Individual Fencing Tournament 2013-14  
HK - Boys Foil B

Ranking, round no 1 (ordered by ranking)

ranking	name and first name	club	victory/match	indicator	hits scored	group
1	CHAM SHUN WO	SJC	1.000	19	20	qualifier
2	KWOK TZE KONG	SPCEC	1.000	15	15	qualifier
2	LOR SHEK HIN	HKWC	1.000	15	15	qualifier
4	LAU TSZ HIM	SPCEC	1.000	14	15	qualifier
5	CHEAH ZHI YUAN	SPCEC	1.000	12	15	qualifier
6	CHOW HIN CHING	SJC	0.667	5	11	qualifier
7	FONG HO WANG	SPC	0.667	3	10	qualifier
7	TANG ZHENG XI	IS	0.667	3	10	qualifier
9	KWAN SIU YIN	SJC	0.667	2	10	qualifier
10	LIANG HO PANG	CGHC	0.500	-2	13	qualifier
11	TUNG WAI TAK	SPCEC	0.500	-4	9	qualifier
12	WONG HO YIN	CIS	0.333	-1	10	eliminated
13	SIU ANTHONY	TSIS	0.333	-4	6	eliminated
14	CHAN WAI FUNG	HKUGAC	0.333	-8	6	eliminated
15	LAU CHUN YIU	HKSS	0.333	-8	5	eliminated
16	CHUI CHUNG LONG	HKCWCC	0.250	-6	6	eliminated
17	LAI LI ZHANG	SIS	0.250	-7	8	eliminated
18	LEE HO YIN	HKUGAC	0.000	-10	4	eliminated
19	LEUNG PO CHING	HKSS	0.000	-11	4	eliminated
20	TAI TIN LOK	HKSS	0.000	-13	2	eliminated
21	LEUNG LOK MING	TCFSS	0.000	-14	1	eliminated

Schools Individual Fencing Tournament 2013-14  
HK - Boys Foil B

Tableau of 16

1	CHAM SHUN WO	SJC	CHAM SHUN WO				
16				CHAM SHUN WO			
9	KWAN SIU YIN	SJC	KWAN SIU YIN	15/11			
8	TANG ZHENG XI	IS	15/9				
5	CHEAH ZHI YUAN	SPCEC	CHEAH ZHI YUAN		LAU TSZ HIM		
12					15/13		
13				LAU TSZ HIM			
4	LAU TSZ HIM	SPCEC	LAU TSZ HIM	15/9			
3	KWOK TZE KONG	SPCEC	KWOK TZE KONG				LAU TSZ HIM
14							15/12
11	TUNG WAI TAK	SPCEC	TUNG WAI TAK	15/6			
6	CHOW HIN CHING	SJC	15/3				
7	FONG HO WANG	SPC	LIANG HO PANG		KWOK TZE KONG		
10	LIANG HO PANG	CGHC	15/13		15/10		
15				LOR SHEK HIN			
2	LOR SHEK HIN	HKWC	LOR SHEK HIN	15/10			

Overall ranking (ordered by ranking)

ranking	name and first name	club
1	CHAM CHIN SHING	HKTKPC
2	CHENG POK HONG	CIS
3	LIU LAP HEI	SPCEC
3	YU YEE SHING	SJC
5	MAH TSZ CHUNG	SPCEC
6	WONG STANLEY ANDREW	IS
7	YIP LAI HEI	SPC
8	SIN CHRISTIAN ANDRE CELLO	KC
9	TING LAI PANG	CGHC
10	NGAI TIK WAH	SPC
11	LEUNG CALEB JAMES	KC
12	LEE MAN HIEN	YCKMC2
13	SO CHAM MAN	HKUGAC
14	CHEUNG TAT SHUN	SPCEC
15	IP CHUN TING	HKUGAC
<hr/>		
16	CHU HON LAM	KC
17	LEE YUNG POK	SPCEC
18	CHAN LOK HEI	TISFA
19	PO CHUN HIN	LSS
20	NG KA LOK	YCKMC2
21	JAKE SUNGJAE BACK	TSIS
22	WONG CHUN KUEN	WYCHK
23	KWAN CHEUK TIN	WYCHK
24	LEE BRIAN	TSIS
24	MOON DANNY	TSIS
26	WU CHUN CHIT	CGHC
27	LEUNG MAN CHUNG	CGHC
28	CHUI MAN FEI	SSC
28	TSE CHEUK MAN	CGHC

Schools Individual Fencing Tournament 2013-14  
HK - Boys Foil C

Poules, round no 1

Poule no 1 0:00

					V/M	ind.	HS	ranking	
LEUNG MAN CHUNG	CGHC	3	2	0	1	0/4	-14	6	5
WONG CHUN KUEN	WYCHK	V	3	2	4	1/4	-4	14	4
NGAI TIK WAH	SPC	V	V	2	V4	3/4	5	16	2
LIU LAP HEI	SPCEC	V	V	V3	V	4/4	11	18	1
IP CHUN TING	HKUGAC	V	V	3	3	2/4	2	16	3

Poule no 2 0:00

					V/M	ind.	HS	ranking	
SO CHAM MAN	HKUGAC	V	V4	0		2/3	1	9	2
CHUI MAN FEI	SSC	0	1	0		0/3	-14	1	4
LEE YUNG POK	SPCEC	3	V	1		1/3	-1	9	3
CHAM CHIN SHING	HKTKPC	V	V	V		3/3	14	15	1

Poule no 3 0:00

					V/M	ind.	HS	ranking	
CHEUNG TAT SHUN	SPCEC	1	V3	V		2/3	0	9	2
WONG STANLEY ANDRE	IS	V	V	V		3/3	13	15	1
CHAN LOK HEI	TISFA	2	0	V		1/3	-3	7	3
MOON DANNY	TSIS	2	1	2		0/3	-10	5	4

Poule no 4 0:00

					V/M	ind.	HS	ranking	
NG KA LOK	YCKMC2	0	V	2		1/3	-7	7	3
MAH TSZ CHUNG	SPCEC	V	V	V		3/3	14	15	1
LEE BRIAN	TSIS	4	0	1		0/3	-10	5	4
LEUNG CALEB JAMES	KC	V	1	V		2/3	3	11	2

Poule no 5 0:00

					V/M	ind.	HS	ranking	
YIP LAI HEI	SPC	V	V	V		3/3	12	15	1
WU CHUN CHIT	CGHC	1	1	0		0/3	-13	2	4
PO CHUN HIN	LSS	0	V	0		1/3	-6	5	3
YU YEE SHING	SJC	2	V	V		2/3	7	12	2

Poule no 6 0:00

					V/M	ind.	HS	ranking	
CHENG POK HONG	CIS	V3	V	V		3/3	10	13	1
CHU HON LAM	KC	2	V	3		1/3	2	10	3
TSE CHEUK MAN	CGHC	0	0	1		0/3	-14	1	4
LEE MAN HIEN	YCKMC2	1	V	V		2/3	2	11	2

Poule no 7 0:00

					V/M	ind.	HS	ranking	
TING LAI PANG	CGHC	V	V4	V4		3/3	5	13	1
KWAN CHEUK TIN	WYCHK	4	1	3		0/3	-5	8	4
SIN CHRISTIAN ANDRE C	KC	3	V	V		2/3	8	13	2
JAKE SUNGJAE BACK	TSIS	1	V3	0		1/3	-8	4	3

Schools Individual Fencing Tournament 2013-14  
HK - Boys Foil C

Ranking, round no 1 (ordered by ranking)

ranking	name and first name	club	victory/match	indicator	hits scored	group
1	CHAM CHIN SHING	HKTKPC	1.000	14	15	qualifier
1	MAH TSZ CHUNG	SPCEC	1.000	14	15	qualifier
3	WONG STANLEY ANDREW	IS	1.000	13	15	qualifier
4	YIP LAI HEI	SPC	1.000	12	15	qualifier
5	LIU LAP HEI	SPCEC	1.000	11	18	qualifier
6	CHEUNG POK HONG	CIS	1.000	10	13	qualifier
7	TING LAI PANG	CGHC	1.000	5	13	qualifier
8	NGAI TIK WAH	SPC	0.750	5	16	qualifier
9	SIN CHRISTIAN ANDRE CELLO	KC	0.667	8	13	qualifier
10	YU YEE SHING	SJC	0.667	7	12	qualifier
11	LEUNG CALEB JAMES	KC	0.667	3	11	qualifier
12	LEE MAN HIEN	YCKMC2	0.667	2	11	qualifier
13	SO CHAM MAN	HKUGAC	0.667	1	9	qualifier
14	CHEUNG TAT SHUN	SPCEC	0.667	0	9	qualifier
15	IP CHUN TING	HKUGAC	0.500	2	16	qualifier
16	CHU HON LAM	KC	0.333	2	10	eliminated
17	LEE YUNG POK	SPCEC	0.333	-1	9	eliminated
18	CHAN LOK HEI	TISFA	0.333	-3	7	eliminated
19	PO CHUN HIN	LSS	0.333	-6	5	eliminated
20	NG KA LOK	YCKMC2	0.333	-7	7	eliminated
21	JAKE SUNGJAE BACK	TSIS	0.333	-8	4	eliminated
22	WONG CHUN KUEN	WYCHK	0.250	-4	14	eliminated
23	KWAN CHEUK TIN	WYCHK	0.000	-5	8	eliminated
24	LEE BRIAN	TSIS	0.000	-10	5	eliminated
24	MOON DANNY	TSIS	0.000	-10	5	eliminated
26	WU CHUN CHIT	CGHC	0.000	-13	2	eliminated
27	LEUNG MAN CHUNG	CGHC	0.000	-14	6	eliminated
28	CHUI MAN FEI	SSC	0.000	-14	1	eliminated
28	TSE CHEUK MAN	CGHC	0.000	-14	1	eliminated

Schools Individual Fencing Tournament 2013-14  
HK - Boys Foil C

Tableau of 16

1	CHAM CHIN SHING	HKTKPC	CHAM CHIN SHING		
16				CHAM CHIN SHING	
9	SIN CHRISTIAN ANDRE CE	KC	SIN CHRISTIAN ANDRE CE	15/4	
8	NGAI TIK WAH	SPC	15/4		
5	LIU LAP HEI	SPCEC	LIU LAP HEI		CHAM CHIN SHING
12	LEE MAN HIEN	YCKMC2	15/9		9/6
13	SO CHAM MAN	HKUGAC	YIP LAI HEI	15/3	
4	YIP LAI HEI	SPC	10/7		
3	WONG STANLEY ANDRE	IS	WONG STANLEY ANDRE		CHAM CHIN SHING
14	CHEUNG TAT SHUN	SPCEC	15/6		15/8
11	LEUNG CALEB JAMES	KC	CHENG POK HONG	15/10	
6	CHENG POK HONG	CIS	15/1		
7	TING LAI PANG	CGHC	YU YEE SHING		CHENG POK HONG
10	YU YEE SHING	SJC	15/6		9/3
15	IP CHUN TING	HKUGAC	YU YEE SHING	7/6	
2	MAH TSZ CHUNG	SPCEC	MAH TSZ CHUNG	11/5	



Schools Individual Fencing Tournament 2013-14  
HK - Boys Sabre A

Overall ranking (ordered by ranking)

ranking	name and first name	club
1	CHAN TSZ HIN	LNSS
2	LAM LOK TO	VSA
3	LAM CHIT LEE	CGHC
3	WONG CHAK LAM	CSS
5	LAM MAN WAI	YCKMC2
6	CHENG CHI NAM	YCKMC2
7	WONG YAO TE	CIS
8	WONG CHUN BON	HKIS
9	TANG YAT MAN	CGHC
<hr/>		
10	MA TENG	TCFSS
11	LUO MAX GORDON	HKIS
12	GRIMME WILLIAM ALLEN	HKIS
13	WONG SING HYMN	SPC
14	THAM HAU MENG	TCFSS
15	CHIU CHI FUNG	TCFSS
16	TSOI PUI KIN	CGHC
17	SCHAPERO JACOB MARK	CIS
18	YEUNG CHO YU	YCKMC2

Schools Individual Fencing Tournament 2013-14  
HK - Boys Sabre A

Poules, round no 1

Poule no 1 0:00

					V/M	ind.	HS	ranking	
CHIU CHI FUNG	TCFSS	█	2	1	4	0/3	-8	7	4
LAM MAN WAI	YCKMC2	V	█	V	V	3/3	10	15	1
GRIMME WILLIAM ALLE	HKIS	V	0	█	1	1/3	-5	6	3
TANG YAT MAN	CGHC	V	3	V	█	2/3	3	13	2

Poule no 2 0:00

						V/M	ind.	HS	ranking	
WONG YAO TE	CIS	█	3	V	V	V	3/4	8	18	1
LAM CHIT LEE	CGHC	V	█	3	V	V	3/4	6	18	2
WONG CHUN BON	HKIS	2	V	█	V	V	3/4	6	17	3
YEUNG CHO YU	YCKMC2	1	3	1	█	1	0/4	-14	6	5
THAM HAU MENG	TCFSS	2	1	2	V	█	1/4	-6	10	4

Poule no 3 0:00

						V/M	ind.	HS	ranking	
TSOI PUI KIN	CGHC	█	1	4	3	3	0/4	-9	11	5
WONG SING HYMN	SPC	V	█	1	3	4	1/4	-3	13	4
MA TENG	TCFSS	V	V	█	0	3	2/4	-2	13	3
WONG CHAK LAM	CSS	V	V	V	█	4	3/4	8	19	2
CHENG CHI NAM	YCKMC2	V	V	V	V	█	4/4	6	20	1

Poule no 4 0:00

						V/M	ind.	HS	ranking	
SCHAPERO JACOB MARK	CIS	█	2	2	1		0/3	-10	5	4
CHAN TSZ HIN	LNSS	V	█	V	V		3/3	10	15	1
LAM LOK TO	VSA	V	3	█	V		2/3	4	13	2
LUO MAX GORDON	HKIS	V	0	2	█		1/3	-4	7	3

Schools Individual Fencing Tournament 2013-14  
HK - Boys Sabre A

Ranking, round no 1 (ordered by ranking)

ranking	name and first name	club	victory/match	indicator	hits scored	group
1	CHAN TSZ HIN	LNSS	1.000	10	15	qualifier
1	LAM MAN WAI	YCKMC2	1.000	10	15	qualifier
3	CHENG CHI NAM	YCKMC2	1.000	6	20	qualifier
4	WONG CHAK LAM	CSS	0.750	8	19	qualifier
5	WONG YAO TE	CIS	0.750	8	18	qualifier
6	LAM CHIT LEE	CGHC	0.750	6	18	qualifier
7	WONG CHUN BON	HKIS	0.750	6	17	qualifier
8	LAM LOK TO	VSA	0.667	4	13	qualifier
9	TANG YAT MAN	CGHC	0.667	3	13	qualifier
10	MA TENG	TCFSS	0.500	-2	13	eliminated
11	LUO MAX GORDON	HKIS	0.333	-4	7	eliminated
12	GRIMME WILLIAM ALLEN	HKIS	0.333	-5	6	eliminated
13	WONG SING HYMN	SPC	0.250	-3	13	eliminated
14	THAM HAU MENG	TCFSS	0.250	-6	10	eliminated
15	CHIU CHI FUNG	TCFSS	0.000	-8	7	eliminated
16	TSOI PUI KIN	CGHC	0.000	-9	11	eliminated
17	SCHAPERO JACOB MARK	CIS	0.000	-10	5	eliminated
18	YEUNG CHO YU	YCKMC2	0.000	-14	6	eliminated

Schools Individual Fencing Tournament 2013-14  
HK - Boys Sabre A

Tableau of 16

1	LAM MAN WAI	YCKMC2	LAM MAN WAI			
16				LAM LOK TO		
9	TANG YAT MAN	CGHC	LAM LOK TO	15/5		
8	LAM LOK TO	VSA	15/1		LAM LOK TO	
5	WONG YAO TE	CIS	WONG YAO TE		15/14	
12				WONG CHAK LAM		
13				15/9		
4	WONG CHAK LAM	CSS	WONG CHAK LAM			
3	CHENG CHI NAM	YCKMC2	CHENG CHI NAM			CHAN TSZ HIN
14				LAM CHIT LEE		15/9
11				15/5		
6	LAM CHIT LEE	CGHC	LAM CHIT LEE			
7	WONG CHUN BON	HKIS	WONG CHUN BON		CHAN TSZ HIN	
10					15/3	
15				CHAN TSZ HIN		
2	CHAN TSZ HIN	LNSS	CHAN TSZ HIN	15/0		

Schools Individual Fencing Tournament 2013-14  
HK - Boys Sabre B

Overall ranking (ordered by ranking)

ranking	name and first name	club
1	MAK MATTHEW	KCC
2	LAM KING YIN	SLS
3	CHOW TING FUNG	SPC
3	NG MING HIN	SJC
5	LAM HIN TING	SSC
6	SIT MAN HIN	PKMS
7	LAU WING YEUNG	HKIS
8	CHAN HO WAN	SPC
9	LAI LONG HANG	SPC
10	CHOW KA KIN	WYCHK
<hr/>		
11	NG JEFFREY KACEY	HKIS
12	YUNG TSZ CHIU	CGHC
13	LEUNG CHUN HONG	SPC
14	YUNG CHEUK MING	CGHC
15	LAM WAI CHING	HKUGAC
16	LEUNG WING MING	YCKMC2
17	LEUNG CHI HO	YCKMC2
18	LEUNG SZE CHIT	HKUGAC
19	KWAN KWOK SHING	HKUGAC

Schools Individual Fencing Tournament 2013-14  
HK - Boys Sabre B

Poules, round no 1

Poule no 1 0:00

					V/M	ind.	HS	ranking		
LAM HIN TING	SSC		V	V	V	V	4/4	16	20	1
YUNG CHEUK MING	CGHC	1		V	4	1	1/4	-6	11	3
LEUNG WING MING	YCKMC2	1	2		V	2	1/4	-9	10	5
LAM WAI CHING	HKUGAC	0	V	4		2	1/4	-8	11	4
CHOW TING FUNG	SPC	2	V	V	V		3/4	7	17	2

Poule no 2 0:00

						V/M	ind.	HS	ranking	
MAK MATTHEW	KCC		V	V	V	V	4/4	18	20	1
CHAN HO WAN	SPC	0		V	V	4	2/4	2	14	2
LEUNG CHI HO	YCKMC2	1	2		3	1	0/4	-13	7	5
NG JEFFREY KACEY	HKIS	1	0	V		V	2/4	-4	11	4
NG MING HIN	SJC	0	V	V	2		2/4	-3	12	3

Poule no 3 0:00

						V/M	ind.	HS	ranking	
LAI LONG HANG	SPC		V	3	2	V	2/4	5	15	2
YUNG TSZ CHIU	CGHC	0		V	0	V	2/4	-4	10	4
CHOW KA KIN	WYCHK	V	2		1	V	2/4	0	13	3
LAM KING YIN	SLS	V	V	V		V	4/4	15	20	1
KWAN KWOK SHING	HKUGAC	0	2	0	2		0/4	-16	4	5

Poule no 4 0:00

						V/M	ind.	HS	ranking	
LEUNG SZE CHIT	HKUGAC		1	0	0		0/3	-14	1	4
LAU WING YEUNG	HKIS	V		V	4		2/3	6	14	2
LEUNG CHUN HONG	SPC	V	2		3		1/3	0	10	3
SIT MAN HIN	PKMS	V	V	V			3/3	8	15	1

Schools Individual Fencing Tournament 2013-14  
HK - Boys Sabre B

Ranking, round no 1 (ordered by ranking)

ranking	name and first name	club	victory/match	indicator	hits scored	group
1	MAK MATTHEW	KCC	1.000	18	20	qualifier
2	LAM HIN TING	SSC	1.000	16	20	qualifier
3	LAM KING YIN	SLS	1.000	15	20	qualifier
4	SIT MAN HIN	PKMS	1.000	8	15	qualifier
5	CHOW TING FUNG	SPC	0.750	7	17	qualifier
6	LAU WING YEUNG	HKIS	0.667	6	14	qualifier
7	LAI LONG HANG	SPC	0.500	5	15	qualifier
8	CHAN HO WAN	SPC	0.500	2	14	qualifier
9	CHOW KA KIN	WYCHK	0.500	0	13	qualifier
10	NG MING HIN	SJC	0.500	-3	12	qualifier
11	NG JEFFREY KACEY	HKIS	0.500	-4	11	eliminated
12	YUNG TSZ CHIU	CGHC	0.500	-4	10	eliminated
13	LEUNG CHUN HONG	SPC	0.333	0	10	eliminated
14	YUNG CHEUK MING	CGHC	0.250	-6	11	eliminated
15	LAM WAI CHING	HKUGAC	0.250	-8	11	eliminated
16	LEUNG WING MING	YCKMC2	0.250	-9	10	eliminated
17	LEUNG CHI HO	YCKMC2	0.000	-13	7	eliminated
18	LEUNG SZE CHIT	HKUGAC	0.000	-14	1	eliminated
19	KWAN KWOK SHING	HKUGAC	0.000	-16	4	eliminated

Schools Individual Fencing Tournament 2013-14  
HK - Boys Sabre B

Tableau of 16

1	MAK MATTHEW	KCC					
16			MAK MATTHEW				
9	CHOW KA KIN	WYCHK			MAK MATTHEW		
8	CHAN HO WAN	SPC	CHAN HO WAN		15/3		
			15/11				
5	CHOW TING FUNG	SPC				MAK MATTHEW	
12			CHOW TING FUNG			15/12	
13					CHOW TING FUNG		
					15/11		
4	SIT MAN HIN	PKMS	SIT MAN HIN				
3	LAM KING YIN	SLS					MAK MATTHEW
14			LAM KING YIN				15/11
11					LAM KING YIN		
					15/10		
6	LAU WING YEUNG	HKIS	LAU WING YEUNG				
7	LAI LONG HANG	SPC				LAM KING YIN	
						15/9	
10	NG MING HIN	SJC	NG MING HIN				
			15/8				
					NG MING HIN		
15					15/9		
2	LAM HIN TING	SSC	LAM HIN TING				



Schools Individual Fencing Tournament 2013-14  
HK - Boys Sabre C

Overall ranking (ordered by ranking)

ranking	name and first name	club
1	REN JAMIE	GSIS
2	ZAU JIA JIN	CIS
3	LEE KI NOK	KC
3	WONG MAN TO	SPCEC
5	CHENG SHUN CHAK	SSC
5	WONG YUK CHEONG	SPCEC
7	CHENG JULIAN	SPC
8	WANG MARCO	SPCEC
9	CHAN HON KIU	HKUGAC
10	POON SING YU	SPC
11	HONG CHI HEI	CIS
12	LAM KWAN HO	TCFSS
13	LEUNG LAP FAN	HKUGAC
14	FONG GEOFFREY WILLIAM	HKIS
15	FUNG HAYLYN	TSIS
16	FONG MARCUS ALEXANDER	HKIS
16	HO WUI HANG	SSC
18	CHAN SUI LONG	SSC
18	NG KWOK CHU	YCKMC2
20	SUN GUANBO	SSC

Schools Individual Fencing Tournament 2013-14  
HK - Boys Sabre C

Poules, round no 1

Poule no 1 0:00

				V/M	ind.	HS	ranking		
CHENG JULIAN	SPC		V	V	4	2/3	1	14	2
FONG MARCUS ALEXAND	HKIS	4		1	1	0/3	-9	6	4
HONG CHI HEI	CIS	4	V		1	1/3	-1	10	3
REN JAMIE	GSIS	V	V	V		3/3	9	15	1

Poule no 2 0:00

				V/M	ind.	HS	ranking		
CHAN SUI LONG	SSC		1	2	2	0/3	-10	5	4
LEUNG LAP FAN	HKUGAC	V		3	1	1/3	-2	9	3
POON SING YU	SPC	V	V		1	2/3	1	11	2
LEE KI NOK	KC	V	V	V		3/3	11	15	1

Poule no 3 0:00

				V/M	ind.	HS	ranking		
WONG YUK CHEONG	SPCEC		V	V	V	3/3	11	15	1
ZAU JIA JIN	CIS	3		V	V	2/3	7	13	2
FONG GEOFFREY WILLIA	HKIS	1	0		V	1/3	-4	6	3
SUN GUANBO	SSC	0	1	0		0/3	-14	1	4

Poule no 4 0:00

				V/M	ind.	HS	ranking		
HO WUI HANG	SSC		0	4	2	0/3	-9	6	4
WONG MAN TO	SPCEC	V		V	V	3/3	13	15	1
FUNG HAYLYN	TSIS	V	1		2	1/3	-6	8	3
CHAN HON KIU	HKUGAC	V	1	V		2/3	2	11	2

Poule no 5 0:00

				V/M	ind.	HS	ranking		
CHENG SHUN CHAK	SSC		V	V	V	3/3	11	15	1
WANG MARCO	SPCEC	0		V	V	2/3	0	10	2
LAM KWAN HO	TCFSS	3	1		V	1/3	-1	9	3
NG KWOK CHU	YCKMC2	1	4	0		0/3	-10	5	4

Schools Individual Fencing Tournament 2013-14  
HK - Boys Sabre C

Ranking, round no 1 (ordered by ranking)

ranking	name and first name	club	victory/match	indicator	hits scored	group
1	WONG MAN TO	SPCEC	1.000	13	15	qualifier
2	CHENG SHUN CHAK	SSC	1.000	11	15	qualifier
2	LEE KI NOK	KC	1.000	11	15	qualifier
2	WONG YUK CHEONG	SPCEC	1.000	11	15	qualifier
5	REN JAMIE	GSIS	1.000	9	15	qualifier
6	ZAU JIA JIN	CIS	0.667	7	13	qualifier
7	CHAN HON KIU	HKUGAC	0.667	2	11	qualifier
8	CHENG JULIAN	SPC	0.667	1	14	qualifier
9	POON SING YU	SPC	0.667	1	11	qualifier
10	WANG MARCO	SPCEC	0.667	0	10	qualifier
11	HONG CHI HEI	CIS	0.333	-1	10	elimenated
12	LAM KWAN HO	TCFSS	0.333	-1	9	elimenated
13	LEUNG LAP FAN	HKUGAC	0.333	-2	9	elimenated
14	FONG GEOFFREY WILLIAM	HKIS	0.333	-4	6	elimenated
15	FUNG HAYLYN	TSIS	0.333	-6	8	elimenated
16	FONG MARCUS ALEXANDER	HKIS	0.000	-9	6	elimenated
16	HO WUI HANG	SSC	0.000	-9	6	elimenated
18	CHAN SUI LONG	SSC	0.000	-10	5	elimenated
18	NG KWOK CHU	YCKMC2	0.000	-10	5	elimenated
20	SUN GUANBO	SSC	0.000	-14	1	elimenated

Schools Individual Fencing Tournament 2013-14  
HK - Boys Sabre C

Tableau of 16



Schools Individual Fencing Tournament 2013-14  
HK - Girls Epee A

Overall ranking (ordered by ranking)

ranking	name and first name	club
1	HO TIK LAM	SPCS
2	FONG VANESSA	HKIS
3	CHEUNG PAK LING	SSGC
3	TANG WING HANG	SHCC
5	MOTOKI NEINA	TSIS
6	HAN YOON AH	CIS
6	TSANG JOANNE	TSIS
8	LAI HO CHING	SSC
9	HEE MIN YUN	TSIS

Schools Individual Fencing Tournament 2013-14  
HK - Girls Epee A

Poules, round no 1

Poule no 1 0:00

					V/M	ind.	HS	ranking	
HEE MIN YUN	TSIS	0	2	3	2	0/4	-13	7	5
MOTOKI NEINA	TSIS	V	1	3	V	2/4	1	14	3
FONG VANESSA	HKIS	V	V	V	V	4/4	11	20	1
CHEUNG PAK LING	SSGC	V	V	3	V	3/4	6	18	2
LAI HO CHING	SSC	V	3	3	1	1/4	-5	12	4

Poule no 2 0:00

					V/M	ind.	HS	ranking
TSANG JOANNE	TSIS	1	V	3	1/3	-4	9	3
HO TIK LAM	SPCS	V	V	V	3/3	11	15	1
HAN YOON AH	CIS	3	1	V	1/3	-4	9	3
TANG WING HANG	SHCC	V	2	3	1/3	-3	10	2

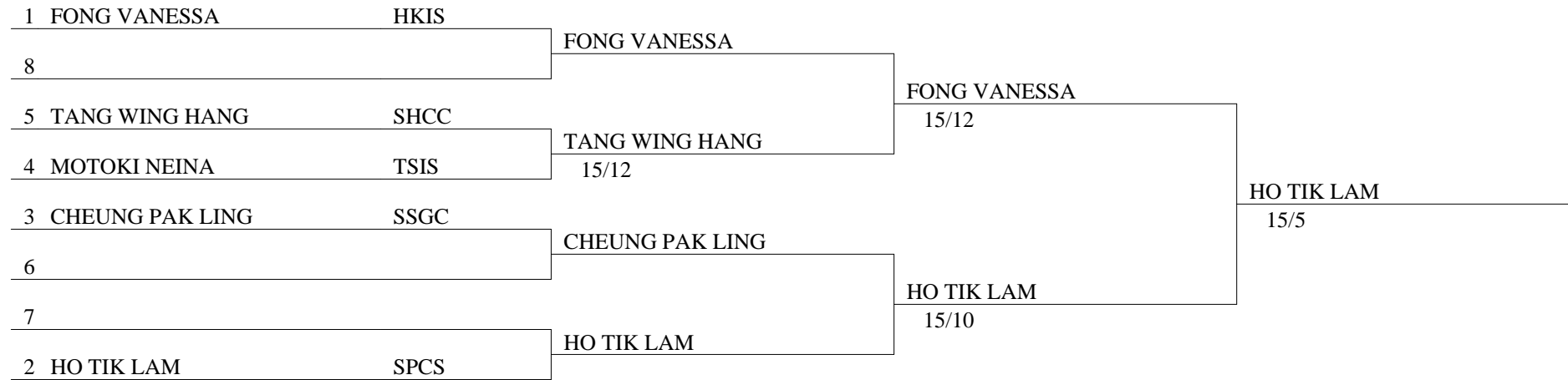
Schools Individual Fencing Tournament 2013-14  
HK - Girls Epee A

Ranking, round no 1 (ordered by ranking)

ranking	name and first name	club	victory/match	indicator	hits scored	group
1	FONG VANESSA	HKIS	1.000	11	20	qualifier
2	HO TIK LAM	SPCS	1.000	11	15	qualifier
3	CHEUNG PAK LING	SSGC	0.750	6	18	qualifier
4	MOTOKI NEINA	TSIS	0.500	1	14	qualifier
5	TANG WING HANG	SHCC	0.333	-3	10	qualifier
6	HAN YOON AH	CIS	0.333	-4	9	eliminated
6	TSANG JOANNE	TSIS	0.333	-4	9	eliminated
8	LAI HO CHING	SSC	0.250	-5	12	eliminated
9	HEE MIN YUN	TSIS	0.000	-13	7	eliminated

Schools Individual Fencing Tournament 2013-14  
HK - Girls Epee A

Quarter-finals





Schools Individual Fencing Tournament 2013-14  
HK - Girls Epee B

Overall ranking (ordered by ranking)

ranking	name and first name	club
1	KO HA YOUNG	GSIS
2	CHIN YAU CHING	HKUGAC
3	FONG YUET MING	HKUGAC
3	YIP TSZ HUEN	SPCEC
5	WONG CHEUK TUNG	HKUGAC
6	CHENG SIN YU	TSIS
7	LAM SEE CHING	SHCC
8	LOONG KWAN YEE	SSGC
9	LUI MAN FU	HKUGAC
10	CHU PUI YAN	SPCEC
<hr/>		
11	YANG XIA XIAO	SSGC
12	HE JINGSU	SPCEC
13	YUEN CHIN TUNG	SPCEC
14	FOK WING KAU	HKTLC
15	SO HIU FUNG	HKTLC
16	YIU YEE SHAN	SHCC
17	LAM YUE HEI	HKTLC
18	KONG TSZ CHING	SHCC
19	LAM TSOI YING	HKTLC

Schools Individual Fencing Tournament 2013-14  
HK - Girls Epee B

Poules, round no 1

Poule no 1 0:00

					V/M	ind.	HS	ranking		
SO HIU FUNG	HKTLC	█	V3	0	1	1	1/4	-9	5	4
KONG TSZ CHING	SHCC	2	█	1	2	1	0/4	-11	6	5
WONG CHEUK TUNG	HKUGAC	V	V	█	V	V	4/4	16	20	1
YIP TSZ HUEN	SPCEC	V	V	1	█	V	3/4	7	16	2
YANG XIA XIAO	SSGC	V2	V4	2	1	█	2/4	-3	9	3

Poule no 2 0:00

					V/M	ind.	HS	ranking		
CHU PUI YAN	SPCEC	█	V	V	1	V	3/4	1	16	2
YIU YEE SHAN	SHCC	3	█	3	4	2	0/4	-8	12	5
FOK WING KAU	HKTLC	4	V	█	1	1	1/4	-5	11	4
FONG YUET MING	HKUGAC	V	V	V	█	V	4/4	12	20	1
LOONG KWAN YEE	SSGC	3	V	V3	2	█	2/4	0	13	3

Poule no 3 0:00

					V/M	ind.	HS	ranking		
HE JINGSU	SPCEC	█	V	4	3		1/3	0	12	3
LAM YUE HEI	HKTLC	2	█	2	3		0/3	-8	7	4
KO HA YOUNG	GSIS	V	V	█	V		3/3	5	15	1
CHIN YAU CHING	HKUGAC	V	V	4	█		2/3	3	14	2

Poule no 4 0:00

					V/M	ind.	HS	ranking		
LUI MAN FU	HKUGAC	█	V	4	V	V	3/4	4	19	3
LAM SEE CHING	SHCC	4	█	V	V	V	3/4	6	19	2
CHENG SIN YU	TSIS	V	4	█	V	V	3/4	7	19	1
LAM TSOI YING	HKTLC	2	0	0	█	0	0/4	-18	2	5
YUEN CHIN TUNG	SPCEC	4	4	3	V	█	1/4	1	16	4

Schools Individual Fencing Tournament 2013-14  
HK - Girls Epee B

Ranking, round no 1 (ordered by ranking)

ranking	name and first name	club	victory/match	indicator	hits scored	group
1	WONG CHEUK TUNG	HKUGAC	1.000	16	20	qualifier
2	FONG YUET MING	HKUGAC	1.000	12	20	qualifier
3	KO HA YOUNG	GSIS	1.000	5	15	qualifier
4	CHENG SIN YU	TSIS	0.750	7	19	qualifier
5	YIP TSZ HUEN	SPCEC	0.750	7	16	qualifier
6	LAM SEE CHING	SHCC	0.750	6	19	qualifier
7	LUI MAN FU	HKUGAC	0.750	4	19	qualifier
8	CHU PUI YAN	SPCEC	0.750	1	16	qualifier
9	CHIN YAU CHING	HKUGAC	0.667	3	14	qualifier
10	LOONG KWAN YEE	SSGC	0.500	0	13	qualifier
11	YANG XIA XIAO	SSGC	0.500	-3	9	eliminated
12	HE JINGSU	SPCEC	0.333	0	12	eliminated
13	YUEN CHIN TUNG	SPCEC	0.250	1	16	eliminated
14	FOK WING KAU	HKTLC	0.250	-5	11	eliminated
15	SO HIU FUNG	HKTLC	0.250	-9	5	eliminated
16	YIU YEE SHAN	SHCC	0.000	-8	12	eliminated
17	LAM YUE HEI	HKTLC	0.000	-8	7	eliminated
18	KONG TSZ CHING	SHCC	0.000	-11	6	eliminated
19	LAM TSOI YING	HKTLC	0.000	-18	2	eliminated

Schools Individual Fencing Tournament 2013-14  
HK - Girls Epee B

Tableau of 16

1	WONG CHEUK TUNG	HKUGAC	WONG CHEUK TUNG			
16						
9	CHIN YAU CHING	HKUGAC	CHIN YAU CHING	15/13		
8	CHU PUI YAN	SPCEC	15/6			
5	YIP TSZ HUEN	SPCEC	YIP TSZ HUEN		15/14	
12						
13						
4	CHENG SIN YU	TSIS	CHENG SIN YU	15/5		
3	KO HA YOUNG	GSIS	KO HA YOUNG			15/3
14						
11						
6	LAM SEE CHING	SHCC	LAM SEE CHING	15/3		
7	LUI MAN FU	HKUGAC			15/13	
10	LOONG KWAN YEE	SSGC	15/14			
15						
2	FONG YUET MING	HKUGAC	FONG YUET MING	15/10		

Schools Individual Fencing Tournament 2013-14  
HK - Girls Epee C

Overall ranking (ordered by ranking)

ranking	name and first name	club
1	HSIEH SIN YAN	VSA
2	LEUNG KAY SZE	HKIS
3	CHEUNG KA WAN	MMSS
3	TSANG YIN CHING	SSGC
5	SUEN HOY YIN	SPCEC
6	KAN YIK HEI	HKUGAC
7	LAM KA CHUN	HKTLC
<hr/>		
8	POON KRISTIE	SSGC
9	CHAU KA YING	SPCEC
10	YIU HO KI	SSC
11	LEE NICOLE	TSIS
12	CHU INES	TSIS
13	SO LING KIU	HKTLC
14	CHAN YUEN MAN	HKTLC

Schools Individual Fencing Tournament 2013-14  
HK - Girls Epee C

Poules, round no 1

Poule no 1 0:00

					V/M	ind.	HS	ranking		
LEUNG KAY SZE	HKIS		V	V	V	V	4/4	10	20	1
CHAN YUEN MAN	HKTLC	1		3	2	1	0/4	-13	7	5
HSIEH SIN YAN	VSA	4	V		V	V	3/4	10	19	2
POON KRISTIE	SSGC	3	V	0		V	2/4	-1	13	3
LEE NICOLE	TSIS	2	V	1	2		1/4	-6	10	4

Poule no 2 0:00

					V/M	ind.	HS	ranking		
SUEN HOY YIN	SPCEC		V	V	1	V3	3/4	0	14	2
CHU INES	TSIS	4		2	0	2	0/4	-12	8	5
LAM KA CHUN	HKTLC	3	V		2	V	2/4	1	15	3
TSANG YIN CHING	SSGC	V	V	V3		V	4/4	14	18	1
YIU HO KI	SSC	2	V	4	1		1/4	-3	12	4

Poule no 3 0:00

					V/M	ind.	HS	ranking		
CHEUNG KA WAN	MMSS		V	V	V		3/3	6	15	1
KAN YIK HEI	HKUGAC	4		V	V		2/3	8	14	2
SO LING KIU	HKTLC	3	0		0		0/3	-12	3	4
CHAU KA YING	SPCEC	2	1	V			1/3	-2	8	3

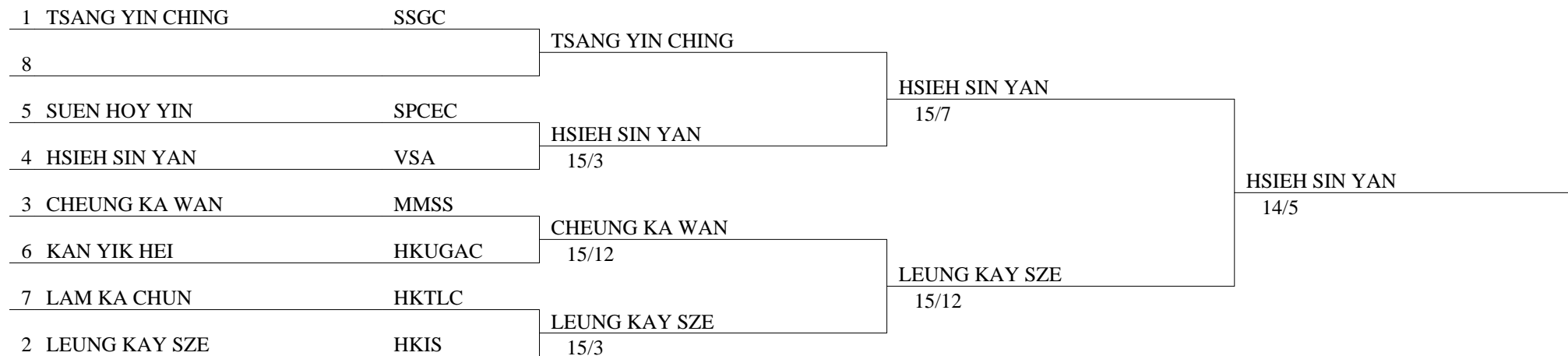
Schools Individual Fencing Tournament 2013-14  
HK - Girls Epee C

Ranking, round no 1 (ordered by ranking)

ranking	name and first name	club	victory/match	indicator	hits scored	group
1	TSANG YIN CHING	SSGC	1.000	14	18	qualifier
2	LEUNG KAY SZE	HKIS	1.000	10	20	qualifier
3	CHEUNG KA WAN	MMSS	1.000	6	15	qualifier
4	HSIEH SIN YAN	VSA	0.750	10	19	qualifier
5	SUEN HOY YIN	SPCEC	0.750	0	14	qualifier
6	KAN YIK HEI	HKUGAC	0.667	8	14	qualifier
7	LAM KA CHUN	HKTLC	0.500	1	15	qualifier
8	POON KRISTIE	SSGC	0.500	-1	13	eliminated
9	CHAU KA YING	SPCEC	0.333	-2	8	eliminated
10	YIU HO KI	SSC	0.250	-3	12	eliminated
11	LEE NICOLE	TSIS	0.250	-6	10	eliminated
12	CHU INES	TSIS	0.000	-12	8	eliminated
13	SO LING KIU	HKTLC	0.000	-12	3	eliminated
14	CHAN YUEN MAN	HKTLC	0.000	-13	7	eliminated

Schools Individual Fencing Tournament 2013-14  
HK - Girls Epee C

Quarter-finals





Schools Individual Fencing Tournament 2013-14  
HK - Girls Foil A

Overall ranking (ordered by ranking)

ranking	name and first name	club
1	CHAN HUI KI	HKTLC
2	YIU YI CHING	HKTLC
3	NG SI YU	SHCC
3	TSUI KA LAM	SSGC
5	YU MAN YI	HKTLC
6	LI KA WING	SHCC
7	TSUI WAI NAM	TCFSS
<hr/>		
8	TAM TIN YING	MMSS
9	KUNG HOLSEE	HKIS
10	YIP MELODY	TSIS
11	CHAN CHUN HEI	HKIS
12	CHENG WING LAM	HKTLC
13	LAM HEATHER	TSIS

Schools Individual Fencing Tournament 2013-14  
HK - Girls Foil A

Poules, round no 1

Poule no 1 0:00

					V/M	ind.	HS	ranking	
CHAN HUI KI	HKTLC		V	V4	V	3/3	13	14	1
TSUI KA LAM	SSGC	0		V	V	2/3	5	10	2
KUNG HOLSEE	HKIS	1	0		V3	1/3	-5	4	3
CHENG WING LAM	HKTLC	0	0	0		0/3	-13	0	4

Poule no 2 0:00

						V/M	ind.	HS	ranking	
CHAN CHUN HEI	HKIS		2	3	2	0	0/4	-13	7	5
NG SI YU	SHCC	V		0	V	V	3/4	4	15	2
YIU YI CHING	HKTLC	V	V		V	V	4/4	17	20	1
TSUI WAI NAM	TCFSS	V	4	0		V	2/4	-2	14	3
YIP MELODY	TSIS	V	0	0	4		1/4	-6	9	4

Poule no 3 0:00

						V/M	ind.	HS	ranking	
LAM HEATHER	TSIS		0	0	1		0/3	-14	1	4
YU MAN YI	HKTLC	V		V	V		3/3	10	15	1
LI KA WING	SHCC	V	2		V		2/3	6	12	2
TAM TIN YING	MMSS	V	3	1			1/3	-2	9	3

Schools Individual Fencing Tournament 2013-14  
HK - Girls Foil A

Ranking, round no 1 (ordered by ranking)

ranking	name and first name	club	victory/match	hits scored	indicator	group
1	YIU YI CHING	HKTLC	1.000	20	17	qualifier
2	CHAN HUI KI	HKTLC	1.000	14	13	qualifier
3	YU MAN YI	HKTLC	1.000	15	10	qualifier
4	NG SI YU	SHCC	0.750	15	4	qualifier
5	LI KA WING	SHCC	0.667	12	6	qualifier
6	TSUI KA LAM	SSGC	0.667	10	5	qualifier
7	TSUI WAI NAM	TCFSS	0.500	14	-2	qualifier
8	TAM TIN YING	MMSS	0.333	9	-2	eliminated
9	KUNG HOLSEE	HKIS	0.333	4	-5	eliminated
10	YIP MELODY	TSIS	0.250	9	-6	eliminated
11	CHAN CHUN HEI	HKIS	0.000	7	-13	eliminated
12	CHENG WING LAM	HKTLC	0.000	0	-13	eliminated
13	LAM HEATHER	TSIS	0.000	1	-14	eliminated

Schools Individual Fencing Tournament 2013-14  
HK - Girls Foil A

Quarter-finals

1	YIU YI CHING	HKTLC	YIU YI CHING		
8					
5	LI KA WING	SHCC	YIU YI CHING	15/10	
4	NG SI YU	SHCC	NG SI YU	15/8	
3	YU MAN YI	HKTLC			CHAN HUI KI
6	TSUI KA LAM	SSGC	TSUI KA LAM	15/3	15/5
7	TSUI WAI NAM	TCFSS	CHAN HUI KI	15/8	
2	CHAN HUI KI	HKTLC	CHAN HUI KI	15/1	

Overall ranking (ordered by ranking)

ranking	name and first name	club
1	KEUNG NOK KAN	SHCC
2	FU HOI MING	TSKSS
3	LAU YAN YI	TCFSS
3	LEES GEORGINA	SPCEC
5	TSUI LOK CHING	SPCEC
6	LI LOK YIN	SSC
7	WONG YUEN CHUN	HKTLC
8	CHOI LING LI	SHCC
9	TSOI MAN TING	HKUGAC
10	SUN YU CHING	SSC
11	LAI LOK SUM	YWGS
12	FAN YI LAI	HKTLC
<hr/>		
13	YIU CHOI WING	PBSS
14	CHAN CHING WUN	SSGC
15	WONG WING YAN	HKTLC
16	LU YUK YEE	HKUGAC
17	CHEUNG TSZ YU	SPCEC
18	TSOI HANG LAM	SSGC
19	WAI ON CHING	TCFSS
20	FUNG YI TING	SSGC
21	BARREAU CHLOE KATHLEEN	CIS
22	WONG CHIN WAI	SPCEC
23	LEUNG CHUN YI	HKTLC

## Schools Individual Fencing Tournament 2013-14

### HK - Girls Foil B

#### Poules, round no 1

##### Poule no 1 0:00

					V/M	ind.	HS	ranking		
TSUI LOK CHING	SPCEC	<input type="checkbox"/>	4	V	V	V	3/4	10	19	2
LAU YAN YI	TCFSS	V	<input type="checkbox"/>	V	V	V	4/4	16	20	1
LU YUK YEE	HKUGAC	2	0	<input type="checkbox"/>	2	V	1/4	-6	9	4
CHAN CHING WUN	SSGC	2	0	V	<input type="checkbox"/>	V	2/4	0	12	3
LEUNG CHUN YI	HKTLC	0	0	0	0	<input type="checkbox"/>	0/4	-20	0	5

##### Poule no 2 0:00

						V/M	ind.	HS	ranking	
WONG YUEN CHUN	HKTLC	<input type="checkbox"/>	3	V	V	V	3/4	7	18	2
CHOI LING LI	SHCC	V	<input type="checkbox"/>	V	2	V	3/4	6	17	3
FUNG YI TING	SSGC	3	3	<input type="checkbox"/>	2	1	0/4	-11	9	5
LI LOK YIN	SSC	2	V	V	<input type="checkbox"/>	V	3/4	8	17	1
CHEUNG TSZ YU	SPCEC	1	0	V	0	<input type="checkbox"/>	1/4	-10	6	4

##### Poule no 3 0:00

						V/M	ind.	HS	ranking	
YIU CHOI WING	PBSS	<input type="checkbox"/>	V	3	1	V	2/4	4	14	3
TSOI HANG LAM	SSGC	0	<input type="checkbox"/>	0	0	V	1/4	-11	5	4
FU HOI MING	TSKSS	V	V	<input type="checkbox"/>	3	V	3/4	10	18	2
KEUNG NOK KAN	SHCC	V	V	V4	<input type="checkbox"/>	V	4/4	13	19	1
WONG CHIN WAI	SPCEC	0	1	1	2	<input type="checkbox"/>	0/4	-16	4	5

##### Poule no 4 0:00

						V/M	ind.	HS	ranking	
SUN YU CHING	SSC	<input type="checkbox"/>	4	V	V		2/3	3	14	2
FAN YI LAI	HKTLC	V	<input type="checkbox"/>	V	2		2/3	-1	12	3
WAI ON CHING	TCFSS	2	4	<input type="checkbox"/>	2		0/3	-7	8	4
TSOI MAN TING	HKUGAC	4	V	V	<input type="checkbox"/>		2/3	5	14	1

##### Poule no 5 0:00

						V/M	ind.	HS	ranking	
BARREAU CHLOE KATHL	CIS	<input type="checkbox"/>	0	2	1		0/3	-12	3	4
LEES GEORGINA	SPCEC	V	<input type="checkbox"/>	V	V		3/3	14	15	1
LAI LOK SUM	YWGS	V	0	<input type="checkbox"/>	V		2/3	2	10	2
WONG WING YAN	HKTLC	V	1	1	<input type="checkbox"/>		1/3	-4	7	3

Schools Individual Fencing Tournament 2013-14  
HK - Girls Foil B

Ranking, round no 1 (ordered by ranking)

ranking	name and first name	club	victory/match	indicator	hits scored	group
1	LAU YAN YI	TCFSS	1.000	16	20	qualifier
2	LEES GEORGINA	SPCEC	1.000	14	15	qualifier
3	KEUNG NOK KAN	SHCC	1.000	13	19	qualifier
4	TSUI LOK CHING	SPCEC	0.750	10	19	qualifier
5	FU HOI MING	TSKSS	0.750	10	18	qualifier
6	LI LOK YIN	SSC	0.750	8	17	qualifier
7	WONG YUEN CHUN	HKTLC	0.750	7	18	qualifier
8	CHOI LING LI	SHCC	0.750	6	17	qualifier
9	TSOI MAN TING	HKUGAC	0.667	5	14	qualifier
10	SUN YU CHING	SSC	0.667	3	14	qualifier
11	LAI LOK SUM	YWGS	0.667	2	10	qualifier
12	FAN YI LAI	HKTLC	0.667	-1	12	qualifier
13	YIU CHOI WING	PBSS	0.500	4	14	eliminated
14	CHAN CHING WUN	SSGC	0.500	0	12	eliminated
15	WONG WING YAN	HKTLC	0.333	-4	7	eliminated
16	LU YUK YEE	HKUGAC	0.250	-6	9	eliminated
17	CHEUNG TSZ YU	SPCEC	0.250	-10	6	eliminated
18	TSOI HANG LAM	SSGC	0.250	-11	5	eliminated
19	WAI ON CHING	TCFSS	0.000	-7	8	eliminated
20	FUNG YI TING	SSGC	0.000	-11	9	eliminated
21	BARREAU CHLOE KATHLEEN	CIS	0.000	-12	3	eliminated
22	WONG CHIN WAI	SPCEC	0.000	-16	4	eliminated
23	LEUNG CHUN YI	HKTLC	0.000	-20	0	eliminated

Schools Individual Fencing Tournament 2013-14  
HK - Girls Foil B

Tableau of 16

1	LAU YAN YI	TCFSS	LAU YAN YI			
16				LAU YAN YI		
9	TSOI MAN TING	HKUGAC	CHOI LING LI	15/10		
8	CHOI LING LI	SHCC	by abandonment			
5	FU HOI MING	TSKSS	FU HOI MING		FU HOI MING	
12	FAN YI LAI	HKTLC	15/3		15/2	
13				FU HOI MING		
4	TSUI LOK CHING	SPCEC	TSUI LOK CHING	15/5		
3	KEUNG NOK KAN	SHCC	KEUNG NOK KAN			KEUNG NOK KAN
14						15/6
11	LAI LOK SUM	YWGS	LI LOK YIN	15/1		
6	LI LOK YIN	SSC	15/8			
7	WONG YUEN CHUN	HKTLC	WONG YUEN CHUN		KEUNG NOK KAN	
10	SUN YU CHING	SSC	15/0		15/9	
15				LEES GEORGINA		
2	LEES GEORGINA	SPCEC	LEES GEORGINA	15/8		



Schools Individual Fencing Tournament 2013-14  
HK - Girls Foil C

Overall ranking (ordered by ranking)

ranking	name and first name	club
1	LEE ARETA	SPCEC
2	CHOW WING CHUN	SFCC
3	CHENG WAI JON	TLMS
3	LI HOI KEI	SCGS
5	KWAN MING YAN	VSA
6	HUI CHING LAM	SPCEC
7	POON SIN NI	HKTLC
8	WO LOK YIU	SPCEC
9	LAU YEN NING	SPCS
10	LAM YAT TUNG	HKUGAC
11	LAU JINLING	TCFSS
<hr/>		
12	ZHANG AI XUAN	CIS
13	LIU YUEN TUNG	SSGC
14	LAM KAE NING	SPCEC
15	KAM LOK YEE	TCFSS
16	LI CHEUNG HUNG	SSGC
17	LI SZE LONG	HKTLC
18	TONG WING TING	TCFSS
19	YAO LETONG	HKTLC
20	BYRNE ROISIN	TSIS
21	SIU YUEN YEE	HKTLC
22	KIM AVA	TSIS

## Schools Individual Fencing Tournament 2013-14

### HK - Girls Foil C

#### Poules, round no 1

##### Poule no 1 0:00

					V/M	ind.	HS	ranking		
LI HOI KEI	SCGS	█	V	0	V	V	3/4	4	15	2
BYRNE ROISIN	TSIS	0	█	0	V	1	1/4	-11	6	5
LEE ARETA	SPCEC	V	V	█	V	V	4/4	19	20	1
LI SZE LONG	HKTLC	4	2	1	█	V	1/4	-6	12	3
TONG WING TING	TCFSS	2	V	0	3	█	1/4	-6	10	4

##### Poule no 2 0:00

					V/M	ind.	HS	ranking		
YAO LETONG	HKTLC	█	1	1	V	0	1/4	-10	7	4
HUI CHING LAM	SPCEC	V	█	3	V	V4	3/4	8	17	2
KWAN MING YAN	VSA	V	V	█	V	V2	4/4	11	17	1
KIM AVA	TSIS	2	1	1	█	0	0/4	-16	4	5
CHENG WAI JON	TLMS	V	2	1	V	█	2/4	7	13	3

##### Poule no 3 0:00

					V/M	ind.	HS	ranking		
LI CHEUNG HUNG	SSGC	█	V	0	0		1/3	-8	5	3
SIU YUEN YEE	HKTLC	3	█	2	0		0/3	-10	5	4
WO LOK YIU	SPCEC	V	V	█	0		2/3	3	10	2
CHOW WING CHUN	SFCC	V	V	V	█		3/3	15	15	1

##### Poule no 4 0:00

					V/M	ind.	HS	ranking		
LAU YEN NING	SPCS	█	V	V	4		2/3	7	14	1
KAM LOK YEE	TCFSS	0	█	1	V		1/3	-7	6	4
POON SIN NI	HKTLC	2	V	█	V		2/3	5	12	2
LAM KAE NING	SPCEC	V	3	1	█		1/3	-5	9	3

##### Poule no 5 0:00

					V/M	ind.	HS	ranking		
LAM YAT TUNG	HKUGAC	█	4	V3	V		2/3	2	12	1
LAU JINLING	TCFSS	V	█	V	1		2/3	-1	11	2
ZHANG AI XUAN	CIS	2	4	█	V		1/3	3	11	3
LIU YUEN TUNG	SSGC	3	V4	0	█		1/3	-4	7	4

Schools Individual Fencing Tournament 2013-14  
HK - Girls Foil C

Ranking, round no 1 (ordered by ranking)

ranking	name and first name	club	victory/match	indicator	hits scored	group
1	LEE ARETA	SPCEC	1.000	19	20	qualifier
2	CHOW WING CHUN	SFCC	1.000	15	15	qualifier
3	KWAN MING YAN	VSA	1.000	11	17	qualifier
4	HUI CHING LAM	SPCEC	0.750	8	17	qualifier
5	LI HOI KEI	SCGS	0.750	4	15	qualifier
6	LAU YEN NING	SPCS	0.667	7	14	qualifier
7	POON SIN NI	HKTLC	0.667	5	12	qualifier
8	WO LOK YIU	SPCEC	0.667	3	10	qualifier
9	LAM YAT TUNG	HKUGAC	0.667	2	12	qualifier
10	LAU JINLING	TCFSS	0.667	-1	11	qualifier
11	CHENG WAI JON	TLMS	0.500	7	13	qualifier
12	ZHANG AI XUAN	CIS	0.333	3	11	eliminated
13	LIU YUEN TUNG	SSGC	0.333	-4	7	eliminated
14	LAM KAE NING	SPCEC	0.333	-5	9	eliminated
15	KAM LOK YEE	TCFSS	0.333	-7	6	eliminated
16	LI CHEUNG HUNG	SSGC	0.333	-8	5	eliminated
17	LI SZE LONG	HKTLC	0.250	-6	12	eliminated
18	TONG WING TING	TCFSS	0.250	-6	10	eliminated
19	YAO LETONG	HKTLC	0.250	-10	7	eliminated
20	BYRNE ROISIN	TSIS	0.250	-11	6	eliminated
21	SIU YUEN YEE	HKTLC	0.000	-10	5	eliminated
22	KIM AVA	TSIS	0.000	-16	4	eliminated

Schools Individual Fencing Tournament 2013-14  
HK - Girls Foil C

Tableau of 16



Schools Individual Fencing Tournament 2013-14  
HK&KLN - Girls Sabre A

Overall ranking (ordered by ranking)

ranking	name and first name	club
1	HO CHAU YU	HYS
2	YEUNG SUM YEE	SPCS
3	LAU WING YI	KCSS
3	LEUNG CHEUK LING	HYS
5	MOK WING KI	STC
6	KWOK SHIN CHING	HYS
7	MA SO MAN	LSCC
8	LAW KA YI	LSCC
9	CHO HIU YEE	HKTLC
10	WONG YEE SHIN	HYS
11	CHEUNG YUEN YUNG	LSCC

Schools Individual Fencing Tournament 2013-14  
HK&KLN - Girls Sabre A

Poules, round no 1

Poule no 1 0:00

						V/M	ind.	HS	ranking	
WONG YEE SHIN	HYS	0	2	2	0	3	0/5	-18	7	6
LEUNG CHEUK LING	HYS	V	V	V	2	V	4/5	13	22	2
CHO HIU YEE	HKTLC	V	3	1	0	1	1/5	-12	10	5
MOK WING KI	STC	V	0	V	1	V	3/5	-1	16	3
YEUNG SUM YEE	SPCS	V	V	V	V	V	5/5	20	25	1
MA SO MAN	LSCC	V	1	V	4	2	2/5	-2	17	4

Poule no 2 0:00

						V/M	ind.	HS	ranking	
HO CHAU YU	HYS	V	V	V	V		4/4	15	20	1
KWOK SHIN CHING	HYS	0	V	V	1		2/4	-1	11	3
LAW KA YI	LSCC	0	2	V	0		1/4	-8	7	4
CHEUNG YUEN YUNG	LSCC	2	0	0	0		0/4	-18	2	5
LAU WING YI	KCSS	3	V	V	V		3/4	12	18	2

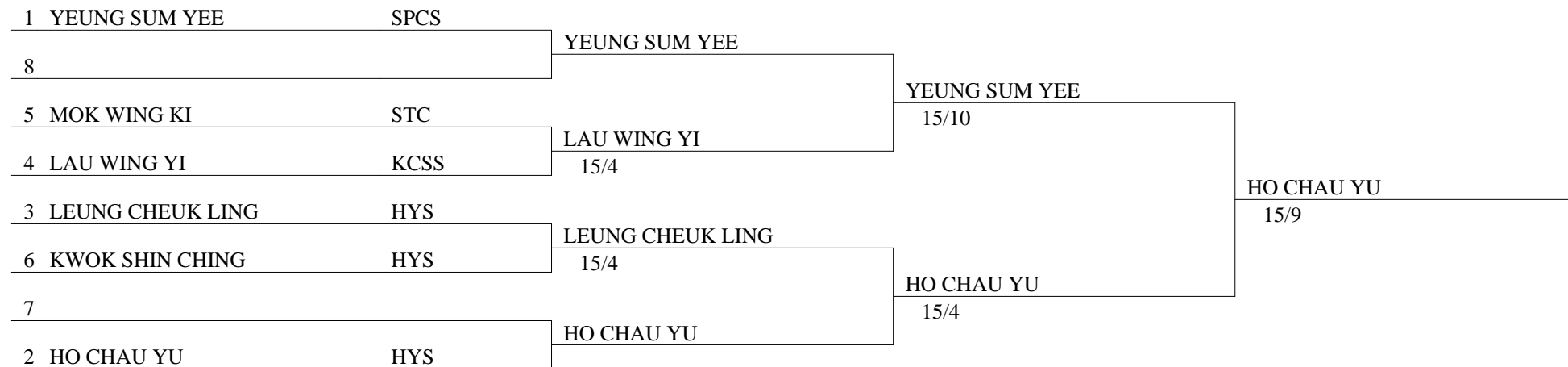
Schools Individual Fencing Tournament 2013-14  
HK&KLN - Girls Sabre A

Ranking, round no 1 (ordered by ranking)

ranking	name and first name	club	victory/match	indicator	hits scored	group
1	YEUNG SUM YEE	SPCS	1.000	20	25	qualifier
2	HO CHAU YU	HYS	1.000	15	20	qualifier
3	LEUNG CHEUK LING	HYS	0.800	13	22	qualifier
4	LAU WING YI	KCSS	0.750	12	18	qualifier
5	MOK WING KI	STC	0.600	-1	16	qualifier
6	KWOK SHIN CHING	HYS	0.500	-1	11	qualifier
7	MA SO MAN	LSCC	0.400	-2	17	eliminated
8	LAW KA YI	LSCC	0.250	-8	7	eliminated
9	CHO HIU YEE	HKTLC	0.200	-12	10	eliminated
10	WONG YEE SHIN	HYS	0.000	-18	7	eliminated
11	CHEUNG YUEN YUNG	LSCC	0.000	-18	2	eliminated

Schools Individual Fencing Tournament 2013-14  
HK&KLN - Girls Sabre A

Quarter-finals





Schools Individual Fencing Tournament 2013-14  
HK - Girls Sabre B

Overall ranking (ordered by ranking)

ranking	name and first name	club
1	TAI YIK YIN	TLMS
2	WONG LOK YEE	SHCC
3	CHAN WAI TAN	SSC
3	TSE TSZ KIU	HKUGAC
5	WAI JANAE	GSIS
6	CHENG TSZ LING	HKTLC
7	YEUNG HOI NING	SSC
<hr/>		
8	WU LUO YING	SSGC
9	LEE ARIELLE CATARINA	HKIS
10	HON CHOI TING	SHCC
11	TSE YU WAI	HKTLC
12	CHAN LING FUNG	HKTLC
13	CHAN LOK YIU	YCKMC2

Schools Individual Fencing Tournament 2013-14  
HK - Girls Sabre B

Poules, round no 1

Poule no 1 0:00

					V/M	ind.	HS	ranking	
CHAN LING FUNG	HKTLC	<input type="checkbox"/>	2	1	0	0/3	-12	3	4
CHAN WAI TAN	SSC	V	<input type="checkbox"/>	V	3	2/3	5	13	1
WONG LOK YEE	SHCC	V	1	<input type="checkbox"/>	V	2/3	3	11	3
CHENG TSZ LING	HKTLC	V	V	2	<input type="checkbox"/>	2/3	4	12	2

Poule no 2 0:00

						V/M	ind.	HS	ranking	
TSE YU WAI	HKTLC	<input type="checkbox"/>	0	2	V	0	1/4	-8	7	4
WAI JANAE	GSIS	V	<input type="checkbox"/>	V	V	4	3/4	14	19	2
YEUNG HOI NING	SSC	V	0	<input type="checkbox"/>	V	0	2/4	-4	10	3
CHAN LOK YIU	YCKMC2	0	0	2	<input type="checkbox"/>	0	0/4	-18	2	5
TAI YIK YIN	TLMS	V	V	V	V	<input type="checkbox"/>	4/4	16	20	1

Poule no 3 0:00

						V/M	ind.	HS	ranking
LEE ARIELLE CATARINA	HKIS	<input type="checkbox"/>	1	V	1	1/3	-4	7	3
TSE TSZ KIU	HKUGAC	V	<input type="checkbox"/>	V	V	3/3	11	15	1
WU LUO YING	SSGC	1	3	<input type="checkbox"/>	V	1/3	-2	9	2
HON CHOI TING	SHCC	V	0	1	<input type="checkbox"/>	1/3	-5	6	4

Schools Individual Fencing Tournament 2013-14  
HK - Girls Sabre B

Ranking, round no 1 (ordered by ranking)

ranking	name and first name	club	victory/match	indicator	hits scored	group
1	TAI YIK YIN	TLMS	1.000	16	20	qualifier
2	TSE TSZ KIU	HKUGAC	1.000	11	15	qualifier
3	WAI JANAE	GSIS	0.750	14	19	qualifier
4	CHAN WAI TAN	SSC	0.667	5	13	qualifier
5	CHENG TSZ LING	HKTLC	0.667	4	12	qualifier
6	WONG LOK YEE	SHCC	0.667	3	11	qualifier
7	YEUNG HOI NING	SSC	0.500	-4	10	qualifier
8	WU LUO YING	SSGC	0.333	-2	9	eliminated
9	LEE ARIELLE CATARINA	HKIS	0.333	-4	7	eliminated
10	HON CHOI TING	SHCC	0.333	-5	6	eliminated
11	TSE YU WAI	HKTLC	0.250	-8	7	eliminated
12	CHAN LING FUNG	HKTLC	0.000	-12	3	eliminated
13	CHAN LOK YIU	YCKMC2	0.000	-18	2	eliminated

Schools Individual Fencing Tournament 2013-14  
HK - Girls Sabre B

Quarter-finals

1	TAI YIK YIN	TLMS			
8			TAI YIK YIN		
5	CHENG TSZ LING	HKTLC		TAI YIK YIN	
4	CHAN WAI TAN	SSC	CHAN WAI TAN	15/13	
3	WAI JANAE	GSIS			TAI YIK YIN
6	WONG LOK YEE	SHCC	WONG LOK YEE	15/10	15/5
7	YEUNG HOI NING	SSC			
2	TSE TSZ KIU	HKUGAC	TSE TSZ KIU	15/12	

Schools Individual Fencing Tournament 2013-14  
HK - Girls Sabre C

Overall ranking (ordered by ranking)

ranking	name and first name	club
1	YONG ANNIKA ASHLEY	SPCEC
2	SHEN YENLING SARAH	SIS
3	KO WING SUM	SPCEC
3	KWOK HARRIET	GSIS
5	HUNG HO CHING	TLMS
6	LEE YEE LAM	HKTLC
7	CHAN SHEUNG YIU	HKUGAC
8	KWAN HUEN TSUNG	HKTLC
9	WONG PUI YI	HKTLC

Schools Individual Fencing Tournament 2013-14  
HK - Girls Sabre C

Poules, round no 1

Poule no 1 0:00

					V/M	ind.	HS	ranking	
LEE YEE LAM	HKTLC	<input type="checkbox"/>	1	2	V	1/3	-5	8	3
SHEN YENLING SARAH	SIS	V	<input type="checkbox"/>	1	V	2/3	4	11	2
YONG ANNIKA ASHLEY	SPCEC	V	V	<input type="checkbox"/>	V	3/3	11	15	1
KWAN HUEN TSUNG	HKTLC	3	1	1	<input type="checkbox"/>	0/3	-10	5	4

Poule no 2 0:00

						V/M	ind.	HS	ranking	
HUNG HO CHING	TLMS	<input type="checkbox"/>	3	4	V	V	2/4	5	17	3
KO WING SUM	SPCEC	V	<input type="checkbox"/>	2	V	V	3/4	7	17	2
KWOK HARRIET	GSIS	V	V	<input type="checkbox"/>	V	V	4/4	14	20	1
WONG PUI YI	HKTLC	0	2	0	<input type="checkbox"/>	3	0/4	-15	5	5
CHAN SHEUNG YIU	HKUGAC	2	0	0	V	<input type="checkbox"/>	1/4	-11	7	4

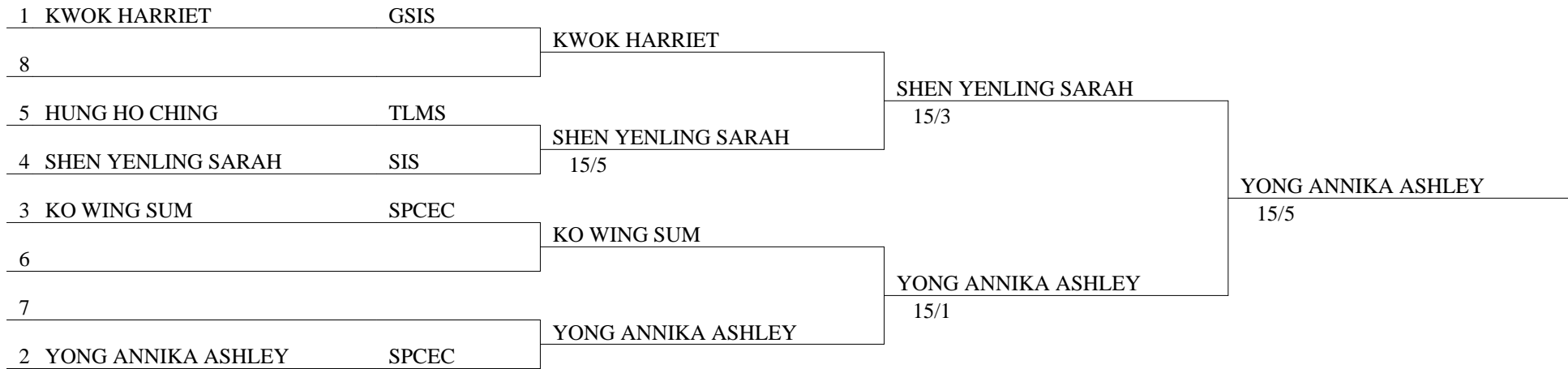
Schools Individual Fencing Tournament 2013-14  
HK - Girls Sabre C

Ranking, round no 1 (ordered by ranking)

ranking	name and first name	club	victory/match	indicator	hits scored	group
1	KWOK HARRIET	GSIS	1.000	14	20	qualifier
2	YONG ANNIKA ASHLEY	SPCEC	1.000	11	15	qualifier
3	KO WING SUM	SPCEC	0.750	7	17	qualifier
4	SHEN YENLING SARAH	SIS	0.667	4	11	qualifier
5	HUNG HO CHING	TLMS	0.500	5	17	qualifier
6	LEE YEE LAM	HKTLC	0.333	-5	8	elimenated
7	CHAN SHEUNG YIU	HKUGAC	0.250	-11	7	elimenated
8	KWAN HUEN TSUNG	HKTLC	0.000	-10	5	elimenated
9	WONG PUI YI	HKTLC	0.000	-15	5	elimenated

Schools Individual Fencing Tournament 2013-14  
HK - Girls Sabre C

Quarter-finals





Schools Individual Fencing Tournament 2013-14  
KLN - Boys Epee A

Overall ranking (ordered by ranking)

ranking	name and first name	club
1	CHAN TSUN LONG	DBS
2	MAK LOK MAN	LFC
3	LEUNG TSUN MAN	HPCCSS
3	LI YEE FUNG	DBS
5	TSANG LONG CHUNG	DBS
6	WONG CHEUK LONG	HPCCSS
7	CHO KWAN CHAK	SHSS
8	LUM YIK SZE	DBS
9	UY CHI HENG	KLC
10	NG CHEUK LAM	HPCCSS
11	CHAN YIN CHING	HMTGSS
12	HUI YAU WANG	LSC
<hr/>		
13	KUAN LOK WANG	SFXC
14	LEE LING FUNG	CSKMS
15	TSE CHUNG YAU	SHSS
16	KEUNG TAK HO	SFXC
17	PENG YAT SAM	SFXC
18	CHAN KWAN HO	KLC
19	TONG TSZ HEI	KLC
20	POON IO HENG	PTSS
21	SIN CHAI YU	STCC
22	HUI KIN SING	HMTGSS
23	TAM AO LAM	NAMS

Schools Individual Fencing Tournament 2013-14  
KLN - Boys Epee A

Poules, round no 1

Poule no 1 0:00

					V/M	ind.	HS	ranking		
KEUNG TAK HO	SFXC	█	V	3	3	0	1/4	-4	11	4
TONG TSZ HEI	KLC	0	█	V	1	2	1/4	-11	8	5
CHO KWAN CHAK	SHSS	V	4	█	V	V	3/4	4	19	2
CHAN YIN CHING	HMTGSS	V	V	4	█	4	2/4	4	18	3
CHAN TSUN LONG	DBS	V	V	3	V	█	3/4	7	18	1

Poule no 2 0:00

					V/M	ind.	HS	ranking		
HUI YAU WANG	LSC	█	V	2	V3	4	2/4	-2	14	3
HUI KIN SING	HMTGSS	4	█	1	1	3	0/4	-11	9	5
MAK LOK MAN	LFC	V	V	█	V	V	4/4	16	20	1
PENG YAT SAM	SFXC	2	V	0	█	2	1/4	-5	9	4
LUM YIK SZE	DBS	V	V	1	V	█	3/4	2	16	2

Poule no 3 0:00

					V/M	ind.	HS	ranking		
KUAN LOK WANG	SFXC	█	0	V	V3	0	2/4	-3	8	3
LEUNG TSUN MAN	HPCCSS	V	█	V	V	V	4/4	15	20	1
TAM AO LAM	NAMS	0	0	█	1	4	0/4	-15	5	5
CHAN KWAN HO	KLC	1	1	V	█	0	1/4	-7	7	4
LI YEE FUNG	DBS	V	4	V	V	█	3/4	10	19	2

Poule no 4 0:00

					V/M	ind.	HS	ranking		
TSANG LONG CHUNG	DBS	█	V	V	V		3/3	11	15	1
POON IO HENG	PTSS	1	█	4	1		0/3	-9	6	4
TSE CHUNG YAU	SHSS	2	V	█	1		1/3	-6	8	3
NG CHEUK LAM	HPCCSS	1	V	V	█		2/3	4	11	2

Poule no 5 0:00

					V/M	ind.	HS	ranking		
UY CHI HENG	KLC	█	3	V4	V		2/3	4	12	2
WONG CHEUK LONG	HPCCSS	V	█	V	V		3/3	10	15	1
LEE LING FUNG	CSKMS	1	1	█	V		1/3	-4	7	3
SIN CHAI YU	STCC	2	1	2	█		0/3	-10	5	4

Schools Individual Fencing Tournament 2013-14  
KLN - Boys Epee A

Ranking, round no 1 (ordered by ranking)

ranking	name and first name	club	victory/match	indicator	hits scored	group
1	MAK LOK MAN	LFC	1.000	16	20	qualifier
2	LEUNG TSUN MAN	HPCCSS	1.000	15	20	qualifier
3	TSANG LONG CHUNG	DBS	1.000	11	15	qualifier
4	WONG CHEUK LONG	HPCCSS	1.000	10	15	qualifier
5	LI YEE FUNG	DBS	0.750	10	19	qualifier
6	CHAN TSUN LONG	DBS	0.750	7	18	qualifier
7	CHO KWAN CHAK	SHSS	0.750	4	19	qualifier
8	LUM YIK SZE	DBS	0.750	2	16	qualifier
9	UY CHI HENG	KLC	0.667	4	12	qualifier
10	NG CHEUK LAM	HPCCSS	0.667	4	11	qualifier
11	CHAN YIN CHING	HMTGSS	0.500	4	18	qualifier
12	HUI YAU WANG	LSC	0.500	-2	14	qualifier
13	KUAN LOK WANG	SFXC	0.500	-3	8	eliminated
14	LEE LING FUNG	CSKMS	0.333	-4	7	eliminated
15	TSE CHUNG YAU	SHSS	0.333	-6	8	eliminated
16	KEUNG TAK HO	SFXC	0.250	-4	11	eliminated
17	PENG YAT SAM	SFXC	0.250	-5	9	eliminated
18	CHAN KWAN HO	KLC	0.250	-7	7	eliminated
19	TONG TSZ HEI	KLC	0.250	-11	8	eliminated
20	POON IO HENG	PTSS	0.000	-9	6	eliminated
21	SIN CHAI YU	STCC	0.000	-10	5	eliminated
22	HUI KIN SING	HMTGSS	0.000	-11	9	eliminated
23	TAM AO LAM	NAMS	0.000	-15	5	eliminated



Schools Individual Fencing Tournament 2013-14  
KLN - Boys Epee B

Overall ranking (ordered by ranking)

ranking	name and first name	club
1	LAW SHIU CHUNG	YWC
2	WONG TIN LOK	SMCESPS
3	CHAN YU HIN	KLC
3	KWONG YEUK HANG	DBS
5	CHEN YI SHENG	SFXC
6	CHEUNG YONGCONG	HPCCSS
7	YIP KAI FAN	LSC
8	HUI KWOK HIN	SFXC
9	SZE CHUN HIN	SFXC
10	CHIEN JUN BO	DBS
11	CHAN CHING YEUNG	LSC
12	NG CHUN YIN	HPCCSS
13	MAK HONG CHING	DBS
<hr/>		
14	LAM TSZ TANG	CHECSS
15	KU ZHI HUA	YWC
16	LAU KWAN LOK	LSC
17	WONG LONG YIN	LSC
18	SIN PARK YEUNG	DBS
19	LIANG KAI MING	CSS
20	LAU TSUN NGOK	SMCESPS
21	YUEN SIU FUNG	PTSS
22	NG CHIM WA	GTC
23	WAN LOK TING	CSS
24	LIN HO ON	PTSS
24	TSOI YEE CHUN	SFXC
26	SIU CHUN HIN	GTC

Schools Individual Fencing Tournament 2013-14  
KLN - Boys Epee B

Poules, round no 1

Poule no 1 0:00

					V/M	ind.	HS	ranking		
CHAN CHING YEUNG	LSC		1	V4	V	V4	3/4	3	14	3
CHEN YI SHENG	SFXC	V4		V	V	3	3/4	6	17	2
LIANG KAI MING	CSS	1	2		V	2	1/4	-4	10	4
SIU CHUN HIN	GTC	3	3	0		1	0/4	-13	7	5
KWONG YEUK HANG	DBS	3	V	V	V		3/4	8	18	1

Poule no 2 0:00

					V/M	ind.	HS	ranking		
CHIEN JUN BO	DBS		V	V	3	V	3/4	7	18	1
LAU TSUN NGOK	SMCESPS	3		2	2	V	1/4	-5	12	4
LAM TSZ TANG	CHECSS	2	V3		4	V	2/4	2	14	3
CHEUNG YONGCONG	HPCCSS	V	V	V		3	3/4	4	18	2
YUEN SIU FUNG	PTSS	1	4	0	V		1/4	-8	10	5

Poule no 3 0:00

					V/M	ind.	HS	ranking		
SZE CHUN HIN	SFXC		V	V	V		3/3	6	15	1
LIN HO ON	PTSS	2		4	1		0/3	-8	7	4
YIP KAI FAN	LSC	3	V		V		2/3	0	13	2
KU ZHI HUA	YWC	4	V	4			1/3	2	13	3

Poule no 4 0:00

					V/M	ind.	HS	ranking		
TSOI YEE CHUN	SFXC		1	3	3		0/3	-8	7	4
WONG TIN LOK	SMCESPS	V		V4	V		3/3	8	14	1
NG CHUN YIN	HPCCSS	V	2		V		2/3	1	12	2
LAU KWAN LOK	LSC	V	3	4			1/3	-1	12	3

Poule no 5 0:00

					V/M	ind.	HS	ranking		
SIN PARK YEUNG	DBS		V	4	1		1/3	-4	10	3
NG CHIM WA	GTC	4		2	4		0/3	-5	10	4
HUI KWOK HIN	SFXC	V	V		0		2/3	-1	10	2
LAW SHIU CHUNG	YWC	V	V	V			3/3	10	15	1

Poule no 6 0:00

					V/M	ind.	HS	ranking		
WAN LOK TING	CSS		4	1	1		0/3	-7	6	4
MAK HONG CHING	DBS	V		V4	3		2/3	0	12	2
WONG LONG YIN	LSC	V3	3		2		1/3	-1	8	3
CHAN YU HIN	KLC	V	V	V4			3/3	8	14	1

Schools Individual Fencing Tournament 2013-14  
KLN - Boys Epee B

Ranking, round no 1 (ordered by ranking)

ranking	name and first name	club	victory/match	indicator	hits scored	group
1	LAW SHIU CHUNG	YWC	1.000	10	15	qualifier
2	CHAN YU HIN	KLC	1.000	8	14	qualifier
2	WONG TIN LOK	SMCESPS	1.000	8	14	qualifier
4	SZE CHUN HIN	SFXC	1.000	6	15	qualifier
5	KWONG YEUK HANG	DBS	0.750	8	18	qualifier
6	CHIEN JUN BO	DBS	0.750	7	18	qualifier
7	CHEN YI SHENG	SFXC	0.750	6	17	qualifier
8	CHEUNG YONGCONG	HPCCSS	0.750	4	18	qualifier
9	CHAN CHING YEUNG	LSC	0.750	3	14	qualifier
10	NG CHUN YIN	HPCCSS	0.667	1	12	qualifier
11	YIP KAI FAN	LSC	0.667	0	13	qualifier
12	MAK HONG CHING	DBS	0.667	0	12	qualifier
13	HUI KWOK HIN	SFXC	0.667	-1	10	qualifier
14	LAM TSZ TANG	CHECSS	0.500	2	14	eliminated
15	KU ZHI HUA	YWC	0.333	2	13	eliminated
16	LAU KWAN LOK	LSC	0.333	-1	12	eliminated
17	WONG LONG YIN	LSC	0.333	-1	8	eliminated
18	SIN PARK YEUNG	DBS	0.333	-4	10	eliminated
19	LIANG KAI MING	CSS	0.250	-4	10	eliminated
20	LAU TSUN NGOK	SMCESPS	0.250	-5	12	eliminated
21	YUEN SIU FUNG	PTSS	0.250	-8	10	eliminated
22	NG CHIM WA	GTC	0.000	-5	10	eliminated
23	WAN LOK TING	CSS	0.000	-7	6	eliminated
24	LIN HO ON	PTSS	0.000	-8	7	eliminated
24	TSOI YEE CHUN	SFXC	0.000	-8	7	eliminated
26	SIU CHUN HIN	GTC	0.000	-13	7	eliminated

Schools Individual Fencing Tournament 2013-14  
KLN - Boys Epee B

Tableau of 16

1	LAW SHIU CHUNG	YWC	LAW SHIU CHUNG				
16							
9	CHAN CHING YEUNG	LSC	CHEUNG YONGCONG	LAW SHIU CHUNG	15/6		
8	CHEUNG YONGCONG	HPCCSS	15/12				
5	KWONG YEUK HANG	DBS	KWONG YEUK HANG	LAW SHIU CHUNG	15/11		
12	MAK HONG CHING	DBS	15/11				
13	HUI KWOK HIN	SFXC	HUI KWOK HIN	KWONG YEUK HANG	15/8		
4	SZE CHUN HIN	SFXC	15/11				
3	WONG TIN LOK	SMCESPS	WONG TIN LOK				LAW SHIU CHUNG
14							15/5
11	YIP KAI FAN	LSC	YIP KAI FAN	WONG TIN LOK	14/12		
6	CHIEN JUN BO	DBS	14/13				
7	CHEN YI SHENG	SFXC	CHEN YI SHENG	WONG TIN LOK	15/10		
10	NG CHUN YIN	HPCCSS	15/9				
15			CHAN YU HIN				
2	CHAN YU HIN	KLC	11/9				



Schools Individual Fencing Tournament 2013-14  
KLN - Boys Epee C

Overall ranking (ordered by ranking)

ranking	name and first name	club
1	LAU HO CHUEN	DBS
2	LI FU SING	YWC
3	HO HON KIU	YWC
3	TSUI KA HEI	SMCESPS
5	WONG KWUN POK	LSC
6	WONG TING HEI	DBS
7	WONG WAI KIT	CSWCSS
8	LO CHI HANG	WYCKLN
9	LAM RYAN	LSC
10	HO CHUN YIN	STCC
11	LAM CHUN TING	YWC
12	CHAN WAI NOK	SMCESPS
13	POON JONATHAN KEITH	DBS
14	LEUNG CHAK HO	CSS
15	LAM RYAN	MSC
16	CHOY HEI NOK	DBS
17	CHEUNG SIU YIN	TNKJSC
18	CHEUNG SAI KWONG	WYCKLN
19	HO WAI CHUN	SHSS
20	WONG YU FUNG	HPCCSS
21	CHU WAI LUN	HPCCSS
22	CHAN JONAS	SFXC
23	WONG CHAK KWAN	YCKMC
24	TANG YI LAM	LSC
25	LI KWUN KUEN	HPCCSS
26	LEUNG MAN YIN	NPLC
27	HUI YAU HO	LSC
28	CHAN LOK YIN	MSC
29	CHIU CHEUK LAI	MDC
30	NG TIN LAP	SMCESPS
31	CHU ARIF	PCLMIS
31	WONG KA LUN	YWC
33	YIM KWAN YEUNG	STCC
34	CHOI JAKE	NAMS
35	WONG MAN KIT	NAMS

Schools Individual Fencing Tournament 2013-14  
KLN - Boys Epee C

Poules, round no 1, page 1/2

Poule no 1 0:00

					V/M	ind.	HS	ranking		
TANG YI LAM	LSC		0	X	V	3	1/3	-6	8	3
LAU HO CHUEN	DBS	V		X	V	V	3/3	12	15	1
WONG MAN KIT	NAMS	A	A		A	A	aband			5
CHU ARIF	PCLMIS	4	1	X		0	0/3	-10	5	4
CHAN WAI NOK	SMCESPS	V	2	X	V		2/3	4	12	2

Poule no 2 0:00

							V/M	ind.	HS	ranking
CHAN LOK YIN	MSC		2	1	1	V3	1/4	-9	7	4
LI FU SING	YWC	V		4	V	V	3/4	12	19	2
WONG KWUN POK	LSC	V	V		V	V	4/4	14	20	1
CHIU CHEUK LAI	MDC	V	0	0		1	1/4	-10	6	5
LEUNG MAN YIN	NPLC	1	0	1	V		1/4	-7	7	3

Poule no 3 0:00

							V/M	ind.	HS	ranking
HO HON KIU	YWC		V	V	V	V	4/4	11	20	1
CHOY HEI NOK	DBS	4		4	V	V	2/4	7	18	2
LI KWUN KUEN	HPCCSS	2	V		3	3	1/4	-5	13	4
CHEUNG SIU YIN	TNKJSC	2	0	V4		V	2/4	-4	11	3
HUI YAU HO	LSC	1	1	V	2		1/4	-9	9	5

Poule no 4 0:00

							V/M	ind.	HS	ranking
LEUNG CHAK HO	CSS		V	1	V		2/3	3	11	2
WONG KA LUN	YWC	2		2	1		0/3	-10	5	4
TSUI KA HEI	SMCESPS	V4	V		V		3/3	8	14	1
HO WAI CHUN	SHSS	2	V	3			1/3	-1	10	3

Poule no 5 0:00

							V/M	ind.	HS	ranking
WONG WAI KIT	CSWCSS		V	V3	V		3/3	8	13	1
POON JONATHAN KEITH	DBS	3		V	V		2/3	3	13	2
CHEUNG SAI KWONG	WYCKLN	2	4		V		1/3	2	11	3
YIM KWAN YEUNG	STCC	0	1	1			0/3	-13	2	4

Poule no 6 0:00

							V/M	ind.	HS	ranking
WONG CHAK KWAN	YCKMC		2	2	V		1/3	-4	9	4
LAM RYAN	MSC	V		V4	2		2/3	2	11	2
CHAN JONAS	SFXC	V4	2		2		1/3	-3	8	3
LAM RYAN	LSC	4	V	V			2/3	5	14	1

Poule no 7 0:00

							V/M	ind.	HS	ranking
WONG YU FUNG	HPCCSS		2	2	V		1/3	-1	9	3
WONG TING HEI	DBS	V		V	V		3/3	10	15	1
LAM CHUN TING	YWC	V	2		V		2/3	5	12	2
CHOI JAKE	NAMS	0	1	0			0/3	-14	1	4

# KLN - Boys Epee C

Poules, round no 1, page 2/2

Poule no 8 0:00

					V/M	ind.	HS	ranking	
NG TIN LAP	SMCESPS		3	2	2	0/3	-8	7	4
CHU WAI LUN	HPCCSS	V		4	1	1/3	-3	10	3
LO CHI HANG	WYCKLN	V	V		V	3/3	6	15	1
HO CHUN YIN	STCC	V	V	3		2/3	5	13	2

Schools Individual Fencing Tournament 2013-14  
KLN - Boys Epee C

Ranking, round no 1 (ordered by ranking)

ranking	name and first name	club	victory/match	indicator	hits scored	group
1	WONG KWUN POK	LSC	1.000	14	20	qualifier
2	LAU HO CHUEN	DBS	1.000	12	15	qualifier
3	HO HON KIU	YWC	1.000	11	20	qualifier
4	WONG TING HEI	DBS	1.000	10	15	qualifier
5	TSUI KA HEI	SMCESPS	1.000	8	14	qualifier
6	WONG WAI KIT	CSWCSS	1.000	8	13	qualifier
7	LO CHI HANG	WYCKLN	1.000	6	15	qualifier
8	LI FU SING	YWC	0.750	12	19	qualifier
9	LAM RYAN	LSC	0.667	5	14	qualifier
10	HO CHUN YIN	STCC	0.667	5	13	qualifier
11	LAM CHUN TING	YWC	0.667	5	12	qualifier
12	CHAN WAI NOK	SMCESPS	0.667	4	12	qualifier
13	POON JONATHAN KEITH	DBS	0.667	3	13	qualifier
14	LEUNG CHAK HO	CSS	0.667	3	11	qualifier
15	LAM RYAN	MSC	0.667	2	11	qualifier
16	CHOY HEI NOK	DBS	0.500	7	18	qualifier
17	CHEUNG SIU YIN	TNKJSC	0.500	-4	11	qualifier
18	CHEUNG SAI KWONG	WYCKLN	0.333	2	11	qualifier
19	HO WAI CHUN	SHSS	0.333	-1	10	elimenated
20	WONG YU FUNG	HPCCSS	0.333	-1	9	elimenated
21	CHU WAI LUN	HPCCSS	0.333	-3	10	elimenated
22	CHAN JONAS	SFXC	0.333	-3	8	elimenated
23	WONG CHAK KWAN	YCKMC	0.333	-4	9	elimenated
24	TANG YI LAM	LSC	0.333	-6	8	elimenated
25	LI KWUN KUEN	HPCCSS	0.250	-5	13	elimenated
26	LEUNG MAN YIN	NPLC	0.250	-7	7	elimenated
27	HUI YAU HO	LSC	0.250	-9	9	elimenated
28	CHAN LOK YIN	MSC	0.250	-9	7	elimenated
29	CHIU CHEUK LAI	MDC	0.250	-10	6	elimenated
30	NG TIN LAP	SMCESPS	0.000	-8	7	elimenated
31	CHU ARIF	PCLMIS	0.000	-10	5	elimenated
31	WONG KA LUN	YWC	0.000	-10	5	elimenated
33	YIM KWAN YEUNG	STCC	0.000	-13	2	elimenated
34	CHOI JAKE	NAMS	0.000	-14	1	elimenated
35	WONG MAN KIT	NAMS	abandon1			abandonment

KLN - Boys Epee C

Tableau of 32

1	WONG KWUN POK	LSC	WONG KWUN POK			
32				WONG KWUN POK		
17	CHEUNG SIU YIN	TNKJSC	CHOY HEI NOK	9/8		
16	CHOY HEI NOK	DBS	15/6			
9	LAM RYAN	LSC	LAM RYAN		LI FU SING	
24					15/14	
25				LI FU SING		
8	LI FU SING	YWC	LI FU SING	15/10		
5	TSUI KA HEI	SMCESPS	TSUI KA HEI			LI FU SING
28						15/8
21				TSUI KA HEI		
12	CHAN WAI NOK	SMCESPS	CHAN WAI NOK	15/9		
13	POON JONATHAN KEI	DBS	POON JONATHAN KEI		TSUI KA HEI	
20					15/13	
29				WONG TING HEI		
4	WONG TING HEI	DBS	WONG TING HEI	15/8		
3	HO HON KIU	YWC	HO HON KIU			LAU HO CHUEN
30						15/13
19				HO HON KIU		
14	LEUNG CHAK HO	CSS	LEUNG CHAK HO	15/8		
11	LAM CHUN TING	YWC	LAM CHUN TING		HO HON KIU	
22					15/5	
27				WONG WAI KIT		
6	WONG WAI KIT	CSWCSS	WONG WAI KIT	11/2		
7	LO CHI HANG	WYCKLN	LO CHI HANG			LAU HO CHUEN
26						12/11
23				LO CHI HANG		
10	HO CHUN YIN	STCC	HO CHUN YIN	15/10		
15	LAM RYAN	MSC	LAM RYAN		LAU HO CHUEN	
18	CHEUNG SAI KWONG	WYCKLN	10/9		15/2	
31				LAU HO CHUEN		
2	LAU HO CHUEN	DBS	LAU HO CHUEN	14/5		

Schools Individual Fencing Tournament 2013-14  
KLN - Boys Foil A

Overall ranking (ordered by ranking)

ranking	name and first name	club
1	O CHUN YEE	HPCCSS
2	CHOI CHUN YIN	LSC
3	SIN KWAN KIT	SFXC
3	WONG CHUNG HEI	DBS
5	HO HO CHING	DBS
6	WONG KING NGAI	SHSS
7	LI MING LEONG	DBS
8	TAM HONG SANG	SMCESPS
9	CHAN PAK CHAU	CSKMS
10	CHUNG CHUN YU	DBS
11	CAI JIANMING	DMS
12	WONG CHI WAI	CSKMS
<hr/>		
13	MOK KIU HIM	SYSS
14	KO HO KIU	WYCKLN
14	YAO WEI NING	DMS
16	KO LONG	QC
17	KWAN HO WAI	SYSS
18	CHUI KIN LAM	SFXC
19	CHAN KA SHING	HPCCSS
20	LIN KAM CHI	SYSS
21	LIU WENYOU	DMS
22	YIP WING LAM	CSKMS
23	TSANG YAM LUN	SHSS
24	LAM NGO LAAM	SFXC

Schools Individual Fencing Tournament 2013-14  
KLN - Boys Foil A

Poules, round no 1

Poule no 1 0:00

					V/M	ind.	HS	ranking	
CHAN KA SHING	HPCCSS		1	3	1	0/3	-9	5	4
LI MING LEONG	DBS	V		V2	0	2/3	0	7	2
KO HO KIU	WYCKLN	V4	1		2	1/3	-3	7	3
SIN KWAN KIT	SFXC	V	V	V		3/3	12	15	1

Poule no 2 0:00

					V/M	ind.	HS	ranking	
CHOI CHUN YIN	LSC		V	V	V	3/3	13	15	1
CHUI KIN LAM	SFXC	0		0	V	1/3	-8	5	3
CHUNG CHUN YU	DBS	1	V		V	2/3	6	11	2
LIU WENYOU	DMS	1	3	0		0/3	-11	4	4

Poule no 3 0:00

					V/M	ind.	HS	ranking	
KO LONG	QC		V	2	0	1/3	-5	7	3
YAO WEI NING	DMS	2		V	0	1/3	-3	7	2
KWAN HO WAI	SYSS	V	0		0	1/3	-7	5	4
O CHUN YEE	HPCCSS	V	V	V		3/3	15	15	1

Poule no 4 0:00

					V/M	ind.	HS	ranking	
MOK KIU HIM	SYSS		1	3	V	1/3	-3	9	3
WONG CHUNG HEI	DBS	V		V	V	3/3	12	15	1
WONG KING NGAI	SHSS	V	1		V	2/3	3	11	2
YIP WING LAM	CSKMS	2	1	0		0/3	-12	3	4

Poule no 5 0:00

					V/M	ind.	HS	ranking	
TSANG YAM LUN	SHSS		2	0	0	0/3	-13	2	4
CAI JIANMING	DMS	V		3	V	2/3	3	13	2
HO HO CHING	DBS	V	V4		V	3/3	9	14	1
WONG CHI WAI	CSKMS	V	4	2		1/3	1	11	3

Poule no 6 0:00

					V/M	ind.	HS	ranking	
LAM NGO LAAM	SFXC		A	A	A	aband			4
TAM HONG SANG	SMCESPS	X		V	4	1/2	4	9	2
LIN KAM CHI	SYSS	X	0		0	0/2	-10	0	3
CHAN PAK CHAU	CSKMS	X	V	V		2/2	6	10	1

Schools Individual Fencing Tournament 2013-14  
KLN - Boys Foil A

Ranking, round no 1 (ordered by ranking)

ranking	name and first name	club	victory/match	indicator	hits scored	group
1	O CHUN YEE	HPCCSS	1.000	15	15	qualifier
2	CHOI CHUN YIN	LSC	1.000	13	15	qualifier
3	SIN KWAN KIT	SFXC	1.000	12	15	qualifier
3	WONG CHUNG HEI	DBS	1.000	12	15	qualifier
5	HO HO CHING	DBS	1.000	9	14	qualifier
6	CHAN PAK CHAU	CSKMS	1.000	6	10	qualifier
7	CHUNG CHUN YU	DBS	0.667	6	11	qualifier
8	CAI JIANMING	DMS	0.667	3	13	qualifier
9	WONG KING NGAI	SHSS	0.667	3	11	qualifier
10	LI MING LEONG	DBS	0.667	0	7	qualifier
11	TAM HONG SANG	SMCESPS	0.500	4	9	qualifier
12	WONG CHI WAI	CSKMS	0.333	1	11	qualifier
13	MOK KIU HIM	SYSS	0.333	-3	9	eliminated
14	KO HO KIU	WYCKLN	0.333	-3	7	eliminated
14	YAO WEI NING	DMS	0.333	-3	7	eliminated
16	KO LONG	QC	0.333	-5	7	eliminated
17	KWAN HO WAI	SYSS	0.333	-7	5	eliminated
18	CHUI KIN LAM	SFXC	0.333	-8	5	eliminated
19	CHAN KA SHING	HPCCSS	0.000	-9	5	eliminated
20	LIN KAM CHI	SYSS	0.000	-10	0	eliminated
21	LIU WENYOU	DMS	0.000	-11	4	eliminated
22	YIP WING LAM	CSKMS	0.000	-12	3	eliminated
23	TSANG YAM LUN	SHSS	0.000	-13	2	eliminated
24	LAM NGO LAAM	SFXC	abandon1			abandonment



Schools Individual Fencing Tournament 2013-14  
KLN - Boys Foil A

Tableau of 16



Schools Individual Fencing Tournament 2013-14  
KLN - Boys Foil B

Overall ranking (ordered by ranking)

ranking	name and first name	club
1	YUEN CHUN HEI	LSC
2	CHENG POK HIM	DBS
3	NG LOK WANG	DBS
3	WONG VINSON JOHN	CSS
5	FUNG KING HIM	DBS
6	YUNG HO WAI	PCMS
7	CHIU MAN HIM	DBS
8	SZE TO SIU HIN	CSS
9	CHAN MAN NGAI	THC
10	PANG LIK CHING	QES
11	CHUNG CHEUK LAM	SMCESPS
12	LEE MAN KIT	HPCCSS
13	PAK CHUN WING	SMCESPS
14	LAI MAN YIN	MKC
15	CHENG TSUN SING	SYSS
16	SIN KIM WAI	SFXC
17	WONG WING HEI	SFXC
18	LEUNG HEI CHING	HPCCSS
19	CHAN HO CHUN	SFXC
20	CHOW KA NAM	HPCCSS
21	LIAUW TSZ SHING	LSC
22	CHEUNG TSZ HIM	SYSS
23	SHEK CHEUK HIN	STCC
24	KWONG YIN CHUN	CSS
25	LEUNG CHUN LOK	SFXC
26	LEE HON KWAN	LSC
27	TANG TZE TUNG	WYCKLN
28	SIT CHUN HIM	HPCCSS
29	CHAN YAT WAI	KCSS
29	WU CHIU SHING	KCSS
31	KEUNG CHOI TIN	SYSS
32	CHIU YU HOK	WYCKLN
33	CHEUNG KAM TO	YCKMC
34	KWOK PAK CHEUN	QC
35	AU PUI YUEN	PTSS
35	HUI HUNG CHAK	CSKMS
35	LEUNG CHUN WAI	PTSS
35	TANG TIN YEUNG	CSKMS
39	WONG TSZ KIT	CSKMS
40	CHENG YING FU	CSKMS
41	HO HIN TING	TTCA

Schools Individual Fencing Tournament 2013-14  
KLN - Boys Foil B

Poules, round no 1, page 1/2

Poule no 1 0:00

					V/M	ind.	HS	ranking		
SIN KIM WAI	SFXC	<input type="checkbox"/>	V	V	3	1	2/4	1	14	2
LIAUW TSZ SHING	LSC	4	<input type="checkbox"/>	V	V3	1	2/4	1	13	3
HO HIN TING	TTCA	0	1	<input type="checkbox"/>	0	0	0/4	-19	1	5
CHEUNG TSZ HIM	SYSS	V4	1	V	<input type="checkbox"/>	1	2/4	0	11	4
CHENG POK HIM	DBS	V	V	V	V	<input type="checkbox"/>	4/4	17	20	1

Poule no 2 0:00

					V/M	ind.	HS	ranking		
LEE MAN KIT	HPCCSS	<input type="checkbox"/>	V	4	V4		2/3	7	13	2
AU PUI YUEN	PTSS	0	<input type="checkbox"/>	0	2		0/3	-13	2	4
CHIU MAN HIM	DBS	V	V	<input type="checkbox"/>	V		3/3	9	15	1
LEE HON KWAN	LSC	1	V	2	<input type="checkbox"/>		1/3	-3	8	3

Poule no 3 0:00

					V/M	ind.	HS	ranking		
CHENG TSUN SING	SYSS	<input type="checkbox"/>	V	0	V		2/3	-1	10	2
KWOK PAK CHEUN	QC	2	<input type="checkbox"/>	0	2		0/3	-11	4	4
NG LOK WANG	DBS	V	V	<input type="checkbox"/>	V		3/3	15	15	1
LEUNG CHUN LOK	SFXC	4	V	0	<input type="checkbox"/>		1/3	-3	9	3

Poule no 4 0:00

					V/M	ind.	HS	ranking		
SZE TO SIU HIN	CSS	<input type="checkbox"/>	1	V	V		2/3	5	11	2
YUNG HO WAI	PCMS	V4	<input type="checkbox"/>	V	V		3/3	12	14	1
WU CHIU SHING	KCSS	0	1	<input type="checkbox"/>	V		1/3	-7	6	3
CHEUNG KAM TO	YCKMC	2	0	3	<input type="checkbox"/>		0/3	-10	5	4

Poule no 5 0:00

					V/M	ind.	HS	ranking		
WONG VINSON JOHN	CSS	<input type="checkbox"/>	V	V	V		3/3	15	15	1
KEUNG CHOI TIN	SYSS	0	<input type="checkbox"/>	0	V		1/3	-7	5	3
WONG WING HEI	SFXC	0	V	<input type="checkbox"/>	V		2/3	5	10	2
TANG TIN YEUNG	CSKMS	0	2	0	<input type="checkbox"/>		0/3	-13	2	4

Poule no 6 0:00

					V/M	ind.	HS	ranking		
CHOW KA NAM	HPCCSS	<input type="checkbox"/>	V	V	0		2/3	2	10	2
CHIU YU HOK	WYCKLN	2	<input type="checkbox"/>	4	3		0/3	-6	9	4
CHAN YAT WAI	KCSS	1	V	<input type="checkbox"/>	0		1/3	-7	6	3
PANG LIK CHING	QES	V	V	V4	<input type="checkbox"/>		3/3	11	14	1

Poule no 7 0:00

					V/M	ind.	HS	ranking		
KWONG YIN CHUN	CSS	<input type="checkbox"/>	2	V	1		1/3	1	8	3
FUNG KING HIM	DBS	V	<input type="checkbox"/>	V	V		3/3	13	15	1
CHENG YING FU	CSKMS	0	0	<input type="checkbox"/>	0		0/3	-15	0	4
LAI MAN YIN	MKC	V2	0	V	<input type="checkbox"/>		2/3	1	7	2

Poule no 8 0:00

					V/M	ind.	HS	ranking		
CHAN MAN NGAI	THC	<input type="checkbox"/>	V	V	V		3/3	14	15	1
LEUNG CHUN WAI	PTSS	0	<input type="checkbox"/>	0	2		0/3	-13	2	4
TANG TZE TUNG	WYCKLN	0	V	<input type="checkbox"/>	2		1/3	-3	7	3
PAK CHUN WING	SMCESPS	1	V	V	<input type="checkbox"/>		2/3	2	11	2

KLN - Boys Foil B

Poules, round no 1, page 2/2

Poule no 9 0:00

				V/M	ind.	HS	ranking		
WONG TSZ KIT	CSKMS	<input type="checkbox"/>	0	1	0	0/3	-14	1	4
YUEN CHUN HEI	LSC	V	<input type="checkbox"/>	V	V	3/3	15	15	1
SIT CHUN HIM	HPCCSS	V	0	<input type="checkbox"/>	1	1/3	-5	6	3
CHAN HO CHUN	SFXC	V	0	V	<input type="checkbox"/>	2/3	4	10	2

Poule no 10 0:00

				V/M	ind.	HS	ranking		
HUI HUNG CHAK	CSKMS	<input type="checkbox"/>	1	1	0	0/3	-13	2	4
LEUNG HEI CHING	HPCCSS	V	<input type="checkbox"/>	V4	2	2/3	4	11	2
SHEK CHEUK HIN	STCC	V	3	<input type="checkbox"/>	3	1/3	2	11	3
CHUNG CHEUK LAM	SMCESPS	V	V3	V4	<input type="checkbox"/>	3/3	7	12	1

Schools Individual Fencing Tournament 2013-14  
KLN - Boys Foil B

Ranking, round no 1 (ordered by ranking)

ranking	name and first name	club	victory/match	indicator	hits scored	group
1	CHENG POK HIM	DBS	1.000	17	20	qualifier
2	NG LOK WANG	DBS	1.000	15	15	qualifier
2	WONG VINSON JOHN	CSS	1.000	15	15	qualifier
2	YUEN CHUN HEI	LSC	1.000	15	15	qualifier
5	CHAN MAN NGAI	THC	1.000	14	15	qualifier
6	FUNG KING HIM	DBS	1.000	13	15	qualifier
7	YUNG HO WAI	PCMS	1.000	12	14	qualifier
8	PANG LIK CHING	QES	1.000	11	14	qualifier
9	CHIU MAN HIM	DBS	1.000	9	15	qualifier
10	CHUNG CHEUK LAM	SMCESPS	1.000	7	12	qualifier
11	LEE MAN KIT	HPCCSS	0.667	7	13	qualifier
12	SZE TO SIU HIN	CSS	0.667	5	11	qualifier
13	WONG WING HEI	SFXC	0.667	5	10	qualifier
14	LEUNG HEI CHING	HPCCSS	0.667	4	11	qualifier
15	CHAN HO CHUN	SFXC	0.667	4	10	qualifier
16	PAK CHUN WING	SMCESPS	0.667	2	11	qualifier
17	CHOW KA NAM	HPCCSS	0.667	2	10	qualifier
18	LAI MAN YIN	MKC	0.667	1	7	qualifier
19	CHENG TSUN SING	SYSS	0.667	-1	10	qualifier
20	SIN KIM WAI	SFXC	0.500	1	14	qualifier
21	LIAUW TSZ SHING	LSC	0.500	1	13	qualifier
22	CHEUNG TSZ HIM	SYSS	0.500	0	11	eliminated
23	SHEK CHEUK HIN	STCC	0.333	2	11	eliminated
24	KWONG YIN CHUN	CSS	0.333	1	8	eliminated
25	LEUNG CHUN LOK	SFXC	0.333	-3	9	eliminated
26	LEE HON KWAN	LSC	0.333	-3	8	eliminated
27	TANG TZE TUNG	WYCKLN	0.333	-3	7	eliminated
28	SIT CHUN HIM	HPCCSS	0.333	-5	6	eliminated
29	CHAN YAT WAI	KCSS	0.333	-7	6	eliminated
29	WU CHIU SHING	KCSS	0.333	-7	6	eliminated
31	KEUNG CHOI TIN	SYSS	0.333	-7	5	eliminated
32	CHIU YU HOK	WYCKLN	0.000	-6	9	eliminated
33	CHEUNG KAM TO	YCKMC	0.000	-10	5	eliminated
34	KWOK PAK CHEUN	QC	0.000	-11	4	eliminated
35	AU PUI YUEN	PTSS	0.000	-13	2	eliminated
35	HUI HUNG CHAK	CSKMS	0.000	-13	2	eliminated
35	LEUNG CHUN WAI	PTSS	0.000	-13	2	eliminated
35	TANG TIN YEUNG	CSKMS	0.000	-13	2	eliminated
39	WONG TSZ KIT	CSKMS	0.000	-14	1	eliminated
40	CHENG YING FU	CSKMS	0.000	-15	0	eliminated
41	HO HIN TING	TTCA	0.000	-19	1	eliminated

KLN - Boys Foil B

Tableau of 32

1	CHENG POK HIM	DBS	CHENG POK HIM			
32				CHENG POK HIM		
17	CHOW KA NAM	HPCCSS	PAK CHUN WING	15/1		
16	PAK CHUN WING	SMCESPS	15/8		CHENG POK HIM	
9	CHIU MAN HIM	DBS	CHIU MAN HIM		15/13	
24				CHIU MAN HIM		
25				15/8		
8	PANG LIK CHING	QES	PANG LIK CHING			CHENG POK HIM
5	CHAN MAN NGAI	THC	CHAN MAN NGAI		15/3	
28				SZE TO SIU HIN		
21	LIAUW TSZ SHING	LSC	SZE TO SIU HIN	15/10		
12	SZE TO SIU HIN	CSS	15/10		WONG VINSON JOHN	
13	WONG WING HEI	SFXC	SIN KIM WAI		15/11	
20	SIN KIM WAI	SFXC	12/8			
29				WONG VINSON JOHN		
4	WONG VINSON JOHN	CSS	15/3			
3	NG LOK WANG	DBS	NG LOK WANG			YUEN CHUN HEI
30				NG LOK WANG		15/14
19	CHENG TSUN SING	SYSS	CHENG TSUN SING	15/3		
14	LEUNG HEI CHING	HPCCSS	8/6		NG LOK WANG	
11	LEE MAN KIT	HPCCSS	LEE MAN KIT		15/6	
22				FUNG KING HIM		
27				15/10		
6	FUNG KING HIM	DBS	FUNG KING HIM			YUEN CHUN HEI
7	YUNG HO WAI	PCMS	YUNG HO WAI		15/10	
26				YUNG HO WAI		
23				15/6		
10	CHUNG CHEUK LAM	SMCESPS	CHUNG CHEUK LAM		YUEN CHUN HEI	
15	CHAN HO CHUN	SFXC	LAI MAN YIN		15/4	
18	LAI MAN YIN	MKC	15/12			
31				YUEN CHUN HEI		
2	YUEN CHUN HEI	LSC	15/3			

Schools Individual Fencing Tournament 2013-14  
KLN - Boys Foil C

Overall ranking (ordered by ranking)

ranking	name and first name	club
1	NG PAK HEI	DBS
2	CHEUNG KING HO	LSC
3	LEE YAT LONG	DBS
3	YAU TSZ CHUNG	DBS
5	CHIU MAN TO	LSC
6	CHAU HO SING	PHKMC
7	NG CHIM YIN	GTC
8	CHOI HING CHUNG	SFXC
9	MA KWAN HO	KGVS
10	KAM TSZ LOK	YWC
11	CHEUNG CHE KIT	DBS
12	YU WANG CHAK	SYSS
13	TSE YU HIN	HPCCSS
14	CHEUNG TAK KAN	STCC
15	KONG CHUN WAH	SYSS
16	WONG CHUN LOK	HPCCSS
17	LAM WAI KI	STCC
18	CHEUNG HIU	NPLC
<hr/>		
19	NG CHU HANG	CSS
20	HUNG CHEUK WANG	BHJS
21	YEUNG CHUNG PAK	STCC
22	KWONG HOI MAN	LSC
23	HUI TSUN YAT	NPLC
23	TSANG HIN KWAN	SMCESPS
25	YUEN TAI WAI	KCSS
26	CHEUNG SIU WO	STCC
27	WONG HO LUN	SFXC
28	LEUNG CHUEN CHING	SMCESPS
29	CHENG PUI YIN	SMCESPS
29	WONG SIU CHUNG	LSC
31	TSUI SING HO	SFXC
32	NG KA HEI	NPLC
33	SHUM CHUN YAT	NPLC
34	LIU ZHIWEI	CSKMS
35	CHOI CHUN HUNG	SMCESPS

Schools Individual Fencing Tournament 2013-14  
KLN - Boys Foil C

Poules, round no 1, page 1/2

Poule no 1 0:00

					V/M	ind.	HS	ranking		
YUEN TAI WAI	KCSS		V	4	1	4	1/4	-4	14	4
LAM WAI KI	STCC	3		V	0	V	2/4	3	13	2
LEUNG CHUEN CHING	SMCESPS	V	0		0	4	1/4	-10	9	5
CHIU MAN TO	LSC	V	V	V		V	4/4	18	20	1
NG CHU HANG	CSS	V	0	V	1		2/4	-7	11	3

Poule no 2 0:00

						V/M	ind.	HS	ranking	
CHOI CHUN HUNG	SMCESPS		1	2	0	2	0/4	-15	5	5
WONG HO LUN	SFXC	V		0	2	1	1/4	-7	8	4
CHEUNG KING HO	LSC	V	V		3	V	3/4	11	18	2
KAM TSZ LOK	YWC	V	V4	V4		V	4/4	13	18	1
WONG CHUN LOK	HPCCSS	V	V	1	0		2/4	-2	11	3

Poule no 3 0:00

						V/M	ind.	HS	ranking	
CHEUNG SIU WO	STCC		4	2	V	1	1/4	-5	12	4
CHEUNG HIU	NPLC	V		2	V	0	2/4	-4	12	3
YU WANG CHAK	SYSS	V4	V		V	1	3/4	3	15	2
TSUI SING HO	SFXC	3	2	3		2	0/4	-10	10	5
MA KWAN HO	KGVS	V	V	V	V		4/4	16	20	1

Poule no 4 0:00

						V/M	ind.	HS	ranking	
CHEUNG TAK KAN	STCC		V	V	1		2/3	3	11	2
HUI TSUN YAT	NPLC	0		V	0		1/3	-7	5	3
CHENG PUI YIN	SMCESPS	3	2		1		0/3	-9	6	4
CHAU HO SING	PHKMC	V	V	V			3/3	13	15	1

Poule no 5 0:00

						V/M	ind.	HS	ranking	
CHEUNG CHE KIT	DBS		V	V	V		3/3	10	15	1
HUNG CHEUK WANG	BHJS	4		V	3		1/3	1	12	3
NG KA HEI	NPLC	0	2		1		0/3	-10	3	4
CHOI HING CHUNG	SFXC	1	V4	V3			2/3	-1	8	2

Poule no 6 0:00

						V/M	ind.	HS	ranking	
NG CHIM YIN	GTC		V	V	0		2/3	4	10	2
LIU ZHIWEI	CSKMS	0		2	0		0/3	-13	2	4
YEUNG CHUNG PAK	STCC	1	V		0		1/3	-6	6	3
NG PAK HEI	DBS	V	V	V			3/3	15	15	1

Poule no 7 0:00

						V/M	ind.	HS	ranking	
KWONG HOI MAN	LSC		V	1	0		1/3	-7	6	3
SHUM CHUN YAT	NPLC	3		0	1		0/3	-11	4	4
YAU TSZ CHUNG	DBS	V	V		V		3/3	10	15	1
TSE YU HIN	HPCCSS	V	V	4			2/3	8	14	2



KLN - Boys Foil C

Poules, round no 1, page 2/2

Poule no 8 0:00

				V/M	ind.	HS	ranking	
WONG SIU CHUNG	LSC	4	2	0	0/3	-9	6	4
TSANG HIN KWAN	SMCESPS	V	0	0	1/3	-7	5	3
KONG CHUN WAH	SYSS	V	V3	0	2/3	1	8	2
LEE YAT LONG	DBS	V	V	V	3/3	15	15	1

Schools Individual Fencing Tournament 2013-14  
KLN - Boys Foil C

Ranking, round no 1 (ordered by ranking)

ranking	name and first name	club	victory/match	indicator	hits scored	group
1	CHIU MAN TO	LSC	1.000	18	20	qualifier
2	MA KWAN HO	KGVS	1.000	16	20	qualifier
3	LEE YAT LONG	DBS	1.000	15	15	qualifier
3	NG PAK HEI	DBS	1.000	15	15	qualifier
5	KAM TSZ LOK	YWC	1.000	13	18	qualifier
6	CHAU HO SING	PHKMC	1.000	13	15	qualifier
7	CHEUNG CHE KIT	DBS	1.000	10	15	qualifier
7	YAU TSZ CHUNG	DBS	1.000	10	15	qualifier
9	CHEUNG KING HO	LSC	0.750	11	18	qualifier
10	YU WANG CHAK	SYSS	0.750	3	15	qualifier
11	TSE YU HIN	HPCCSS	0.667	8	14	qualifier
12	NG CHIM YIN	GTC	0.667	4	10	qualifier
13	CHEUNG TAK KAN	STCC	0.667	3	11	qualifier
14	KONG CHUN WAH	SYSS	0.667	1	8	qualifier
15	CHOI HING CHUNG	SFXC	0.667	-1	8	qualifier
16	LAM WAI KI	STCC	0.500	3	13	qualifier
17	WONG CHUN LOK	HPCCSS	0.500	-2	11	qualifier
18	CHEUNG HIU	NPLC	0.500	-4	12	qualifier
19	NG CHU HANG	CSS	0.500	-7	11	eliminated
20	HUNG CHEUK WANG	BHJS	0.333	1	12	eliminated
21	YEUNG CHUNG PAK	STCC	0.333	-6	6	eliminated
22	KWONG HOI MAN	LSC	0.333	-7	6	eliminated
23	HUI TSUN YAT	NPLC	0.333	-7	5	eliminated
23	TSANG HIN KWAN	SMCESPS	0.333	-7	5	eliminated
25	YUEN TAI WAI	KCSS	0.250	-4	14	eliminated
26	CHEUNG SIU WO	STCC	0.250	-5	12	eliminated
27	WONG HO LUN	SFXC	0.250	-7	8	eliminated
28	LEUNG CHUEN CHING	SMCESPS	0.250	-10	9	eliminated
29	CHENG PUI YIN	SMCESPS	0.000	-9	6	eliminated
29	WONG SIU CHUNG	LSC	0.000	-9	6	eliminated
31	TSUI SING HO	SFXC	0.000	-10	10	eliminated
32	NG KA HEI	NPLC	0.000	-10	3	eliminated
33	SHUM CHUN YAT	NPLC	0.000	-11	4	eliminated
34	LIU ZHIWEI	CSKMS	0.000	-13	2	eliminated
35	CHOI CHUN HUNG	SMCESPS	0.000	-15	5	eliminated

KLN - Boys Foil C

Tableau of 32

1	CHIU MAN TO	LSC	CHIU MAN TO			
32				CHIU MAN TO		
17	WONG CHUN LOK	HPCCSS	WONG CHUN LOK	15/2		
16	LAM WAI KI	STCC	15/7			
9	CHEUNG KING HO	LSC	CHEUNG KING HO		CHEUNG KING HO	
24					15/13	
25				CHEUNG KING HO		
8	CHEUNG CHE KIT	DBS	CHEUNG CHE KIT	15/10		
5	KAM TSZ LOK	YWC	KAM TSZ LOK			CHEUNG KING HO
28						15/13
21				NG CHIM YIN		
12	NG CHIM YIN	GTC	NG CHIM YIN	14/10		
13	CHEUNG TAK KAN	STCC	CHEUNG TAK KAN		LEE YAT LONG	
20					15/4	
29				LEE YAT LONG		
4	LEE YAT LONG	DBS	LEE YAT LONG	15/3		
3	NG PAK HEI	DBS	NG PAK HEI			NG PAK HEI
30						15/5
19				NG PAK HEI		
14	KONG CHUN WAH	SYSS	KONG CHUN WAH	11/9		
11	TSE YU HIN	HPCCSS	TSE YU HIN		NG PAK HEI	
22					10/7	
27				CHAU HO SING		
6	CHAU HO SING	PHKMC	CHAU HO SING	15/4		
7	YAU TSZ CHUNG	DBS	YAU TSZ CHUNG			NG PAK HEI
26						6/4
23				YAU TSZ CHUNG		
10	YU WANG CHAK	SYSS	YU WANG CHAK	14/1		
15	CHOI HING CHUNG	SFXC	CHOI HING CHUNG		YAU TSZ CHUNG	
18	CHEUNG HIU	NPLC	15/6		15/1	
31				CHOI HING CHUNG		
2	MA KWAN HO	KGVS	MA KWAN HO	15/9		

Schools Individual Fencing Tournament 2013-14  
KLN - Boys Sabre A

Overall ranking (ordered by ranking)

ranking	name and first name	club
1	SHUM LAI TAI	NAMS
2	LO KWOK MING	KCSS
3	CHAU LIK HANG	LSC
3	LEUNG HOI WAI	DBS
5	WONG TSZ HIN	MSC
6	LEUNG WING SAN	KCSS
7	KU CHUN FO	LSC
8	SHUM KWAN HIN	KCSS
9	LAU CHEUNG KANG	GTC
10	LAM WAI HO	CHECSS
11	LUI HO WAI	GTC
12	LEUNG HOK PAN	KCSS
13	WONG CHUN KIT	SFXC
14	KWOK CHUN HIN	DBS
15	LOUIE HONG TUNG	DBS
16	HO KWAN HO	YWA
17	LAW CHEUNG ON	SFXC
18	NG KELVIN	YCIS
18	YANG DAVID	YCIS
20	KU JIAN HUA	YWA
21	FUNG YUET HIN	MSC
22	CHAN HON YIN	DBS
23	YIU CHUN YIN	GTC
24	CHAN HONG LAM	NAMS
25	CHEUNG CHEUK HING	PTSS
26	KWAN KAM WAI	PTSS
26	KWOK CHING HIM	YWA
28	KAM KA HO	CHECSS

Schools Individual Fencing Tournament 2013-14  
KLN - Boys Sabre A

Poules, round no 1

Poule no 1 0:00

				V/M	ind.	HS	ranking		
CHEUNG CHEUK HING	PTSS	<input type="checkbox"/>	2	0	0	0/3	-13	2	4
SHUM KWAN HIN	KCSS	V	<input type="checkbox"/>	V	3	2/3	4	13	2
HO KWAN HO	YWA	V	2	<input type="checkbox"/>	2	1/3	-1	9	3
LAU CHEUNG KANG	GTC	V	V	V	<input type="checkbox"/>	3/3	10	15	1

Poule no 2 0:00

				V/M	ind.	HS	ranking		
CHAN HON YIN	DBS	<input type="checkbox"/>	4	1	3	0/3	-7	8	4
LAM WAI HO	CHECSS	V	<input type="checkbox"/>	V	V	3/3	4	15	1
LAW CHEUNG ON	SFXC	V	4	<input type="checkbox"/>	0	1/3	-2	9	3
LEUNG HOK PAN	KCSS	V	3	V	<input type="checkbox"/>	2/3	5	13	2

Poule no 3 0:00

				V/M	ind.	HS	ranking		
YIU CHUN YIN	GTC	<input type="checkbox"/>	2	0	4	0/3	-9	6	4
LO KWOK MING	KCSS	V	<input type="checkbox"/>	V	V	3/3	11	15	1
NG KELVIN	YCIS	V	1	<input type="checkbox"/>	2	1/3	-2	8	3
LOUIE HONG TUNG	DBS	V	1	V	<input type="checkbox"/>	2/3	0	11	2

Poule no 4 0:00

				V/M	ind.	HS	ranking		
LEUNG WING SAN	KCSS	<input type="checkbox"/>	V	V	V	3/3	11	15	1
KU CHUN FO	LSC	4	<input type="checkbox"/>	V	V	2/3	6	14	2
KWAN KAM WAI	PTSS	0	0	<input type="checkbox"/>	1	0/3	-14	1	4
KU JIAN HUA	YWA	0	3	V	<input type="checkbox"/>	1/3	-3	8	3

Poule no 5 0:00

				V/M	ind.	HS	ranking		
KWOK CHING HIM	YWA	<input type="checkbox"/>	0	1	0	0/3	-14	1	4
CHAU LIK HANG	LSC	V	<input type="checkbox"/>	V	1	2/3	6	11	2
FUNG YUET HIN	MSC	V	0	<input type="checkbox"/>	2	1/3	-4	7	3
SHUM LAI TAI	NAMS	V	V	V	<input type="checkbox"/>	3/3	12	15	1

Poule no 6 0:00

				V/M	ind.	HS	ranking		
WONG TSZ HIN	MSC	<input type="checkbox"/>	V	V	V	3/3	14	15	1
KAM KA HO	CHECSS	0	<input type="checkbox"/>	0	0	0/3	-15	0	4
KWOK CHUN HIN	DBS	1	V	<input type="checkbox"/>	V	2/3	3	11	2
YANG DAVID	YCIS	0	V	3	<input type="checkbox"/>	1/3	-2	8	3

Poule no 7 0:00

				V/M	ind.	HS	ranking		
CHAN HONG LAM	NAMS	<input type="checkbox"/>	1	1	1	0/3	-12	3	4
WONG CHUN KIT	SFXC	V	<input type="checkbox"/>	V	3	2/3	3	13	3
LEUNG HOI WAI	DBS	V	4	<input type="checkbox"/>	V	2/3	4	14	2
LUI HO WAI	GTC	V	V	4	<input type="checkbox"/>	2/3	5	14	1

Schools Individual Fencing Tournament 2013-14  
KLN - Boys Sabre A

Ranking, round no 1 (ordered by ranking)

ranking	name and first name	club	victory/match	indicator	hits scored	group
1	WONG TSZ HIN	MSC	1.000	14	15	qualifier
2	SHUM LAI TAI	NAMS	1.000	12	15	qualifier
3	LEUNG WING SAN	KCSS	1.000	11	15	qualifier
3	LO KWOK MING	KCSS	1.000	11	15	qualifier
5	LAU CHEUNG KANG	GTC	1.000	10	15	qualifier
6	LAM WAI HO	CHECSS	1.000	4	15	qualifier
7	KU CHUN FO	LSC	0.667	6	14	qualifier
8	CHAU LIK HANG	LSC	0.667	6	11	qualifier
9	LUI HO WAI	GTC	0.667	5	14	qualifier
10	LEUNG HOK PAN	KCSS	0.667	5	13	qualifier
11	LEUNG HOI WAI	DBS	0.667	4	14	qualifier
12	SHUM KWAN HIN	KCSS	0.667	4	13	qualifier
13	WONG CHUN KIT	SFXC	0.667	3	13	qualifier
14	KWOK CHUN HIN	DBS	0.667	3	11	qualifier
15	LOUIE HONG TUNG	DBS	0.667	0	11	eliminated
16	HO KWAN HO	YWA	0.333	-1	9	eliminated
17	LAW CHEUNG ON	SFXC	0.333	-2	9	eliminated
18	NG KELVIN	YCIS	0.333	-2	8	eliminated
18	YANG DAVID	YCIS	0.333	-2	8	eliminated
20	KU JIAN HUA	YWA	0.333	-3	8	eliminated
21	FUNG YUET HIN	MSC	0.333	-4	7	eliminated
22	CHAN HON YIN	DBS	0.000	-7	8	eliminated
23	YIU CHUN YIN	GTC	0.000	-9	6	eliminated
24	CHAN HONG LAM	NAMS	0.000	-12	3	eliminated
25	CHEUNG CHEUK HING	PTSS	0.000	-13	2	eliminated
26	KWAN KAM WAI	PTSS	0.000	-14	1	eliminated
26	KWOK CHING HIM	YWA	0.000	-14	1	eliminated
28	KAM KA HO	CHECSS	0.000	-15	0	eliminated

Schools Individual Fencing Tournament 2013-14  
KLN - Boys Sabre A

Tableau of 16



Schools Individual Fencing Tournament 2013-14  
KLN - Boys Sabre B

Overall ranking (ordered by ranking)

ranking	name and first name	club
1	CHAN HOK TIN	TTCA
2	TANG TSZ CHUN	CSWCSS
3	CHAN LONG HEI	YWC
3	CHAU MAN HANG	DBS
5	YEUNG KA YIU	LSC
6	LIN YIK KIU	DBS
7	DONG YEE SUM	DBS
8	WONG MASON	YCIS
9	LEUNG PAK YUI	CSWCSS
10	NG ADRIAN	DBS
11	WAH HON TING	LSC
<hr/>		
12	SO HO YEE	LSC
13	WONG YIK CHING	CSWCSS
14	TANG HO CHEUNG	MDC
15	MA MAN HIN	PTSS
16	CHEUNG WING	STC
17	CHOI CHING LAM	SFXC
18	KWOK TSZ CHUN	SFXC
19	LO HO YUEN	CSWCSS
20	YEUNG CHIN KIU	SFXC
21	CHAN MING TUNG	PTSS



Schools Individual Fencing Tournament 2013-14  
KLN - Boys Sabre B

Poules, round no 1

Poule no 1 0:00

					V/M	ind.	HS	ranking		
LEUNG PAK YUI	CSWCSS	<input type="checkbox"/>	V	V	1	V	3/4	7	16	2
CHEUNG WING	STC	1	<input type="checkbox"/>	V	3	0	1/4	-7	9	4
CHAN MING TUNG	PTSS	0	1	<input type="checkbox"/>	0	1	0/4	-18	2	5
CHAU MAN HANG	DBS	V	V	V	<input type="checkbox"/>	V	4/4	12	20	1
WONG MASON	YCIS	3	V	V	4	<input type="checkbox"/>	2/4	6	17	3

Poule no 2 0:00

					V/M	ind.	HS	ranking	
WAH HON TING	LSC	<input type="checkbox"/>	V	3	V	2/3	1	13	2
WONG YIK CHING	CSWCSS	3	<input type="checkbox"/>	2	V	1/3	-2	10	3
CHAN HOK TIN	TTCA	V	V	<input type="checkbox"/>	V	3/3	8	15	1
CHOI CHING LAM	SFXC	4	2	2	<input type="checkbox"/>	0/3	-7	8	4

Poule no 3 0:00

					V/M	ind.	HS	ranking	
LO HO YUEN	CSWCSS	<input type="checkbox"/>	4	1	1	0/3	-9	6	4
NG ADRIAN	DBS	V	<input type="checkbox"/>	V	2	2/3	3	12	2
MA MAN HIN	PTSS	V	0	<input type="checkbox"/>	0	1/3	-6	5	3
CHAN LONG HEI	YWC	V	V	V	<input type="checkbox"/>	3/3	12	15	1

Poule no 4 0:00

					V/M	ind.	HS	ranking	
DONG YEE SUM	DBS	<input type="checkbox"/>	1	V	V	2/3	5	11	2
TANG TSZ CHUN	CSWCSS	V	<input type="checkbox"/>	V	V	3/3	11	15	1
SO HO YEE	LSC	1	3	<input type="checkbox"/>	V	1/3	-1	9	3
YEUNG CHIN KIU	SFXC	0	0	0	<input type="checkbox"/>	0/3	-15	0	4

Poule no 5 0:00

					V/M	ind.	HS	ranking	
TANG HO CHEUNG	MDC	<input type="checkbox"/>	V	2	1	1/3	-5	8	3
KWOK TSZ CHUN	SFXC	3	<input type="checkbox"/>	1	3	0/3	-8	7	4
LIN YIK KIU	DBS	V	V	<input type="checkbox"/>	3	2/3	5	13	2
YEUNG KA YIU	LSC	V	V	V	<input type="checkbox"/>	3/3	8	15	1

Schools Individual Fencing Tournament 2013-14  
KLN - Boys Sabre B

Ranking, round no 1 (ordered by ranking)

ranking	name and first name	club	victory/match	indicator	hits scored	group
1	CHAU MAN HANG	DBS	1.000	12	20	qualifier
2	CHAN LONG HEI	YWC	1.000	12	15	qualifier
3	TANG TSZ CHUN	CSWCSS	1.000	11	15	qualifier
4	CHAN HOK TIN	TTCA	1.000	8	15	qualifier
4	YEUNG KA YIU	LSC	1.000	8	15	qualifier
6	LEUNG PAK YUI	CSWCSS	0.750	7	16	qualifier
7	LIN YIK KIU	DBS	0.667	5	13	qualifier
8	DONG YEE SUM	DBS	0.667	5	11	qualifier
9	NG ADRIAN	DBS	0.667	3	12	qualifier
10	WAH HON TING	LSC	0.667	1	13	qualifier
11	WONG MASON	YCIS	0.500	6	17	qualifier
12	SO HO YEE	LSC	0.333	-1	9	eliminated
13	WONG YIK CHING	CSWCSS	0.333	-2	10	eliminated
14	TANG HO CHEUNG	MDC	0.333	-5	8	eliminated
15	MA MAN HIN	PTSS	0.333	-6	5	eliminated
16	CHEUNG WING	STC	0.250	-7	9	eliminated
17	CHOI CHING LAM	SFXC	0.000	-7	8	eliminated
18	KWOK TSZ CHUN	SFXC	0.000	-8	7	eliminated
19	LO HO YUEN	CSWCSS	0.000	-9	6	eliminated
20	YEUNG CHIN KIU	SFXC	0.000	-15	0	eliminated
21	CHAN MING TUNG	PTSS	0.000	-18	2	eliminated

Schools Individual Fencing Tournament 2013-14  
KLN - Boys Sabre B

Tableau of 16

1	CHAU MAN HANG	DBS	CHAU MAN HANG			
16				CHAU MAN HANG		
9	NG ADRIAN	DBS	DONG YEE SUM	15/5		
8	DONG YEE SUM	DBS	15/7			
5	CHAN HOK TIN	TTCA	CHAN HOK TIN	15/11		
12				CHAN HOK TIN		
13				15/11		
4	YEUNG KA YIU	LSC	YEUNG KA YIU			
3	TANG TSZ CHUN	CSWCSS	TANG TSZ CHUN			
14				TANG TSZ CHUN		
11	WONG MASON	YCIS	WONG MASON	15/11		
6	LEUNG PAK YUI	CSWCSS	15/4			
7	LIN YIK KIU	DBS	LIN YIK KIU			
10	WAH HON TING	LSC	15/8			
15				CHAN LONG HEI		
2	CHAN LONG HEI	YWC	CHAN LONG HEI	15/6		
						CHAN HOK TIN
						15/14
						TANG TSZ CHUN
						15/10

Schools Individual Fencing Tournament 2013-14  
KLN - Boys Sabre C

Overall ranking (ordered by ranking)

ranking	name and first name	club
1	HO WAI LOK	NPLC
2	KWOK YAT HEI	DBS
3	LAU HOI PAK	DBS
3	SO CHEUK TUNG	DBS
5	TANG CHEUK HANG	LSC
6	YUEN KA HONG	LSC
7	TSUI AARON BRANDON	LSC
8	SHIN JEFFREY	CKYS
9	IP TSUN HIN	QC
10	CATLIN JEREMY	LSC
11	WONG TSZ FUNG	YCIS
12	CHEN KA HO	BHJS
13	HUNG CHUN YIU	KGVS
14	YIP CHIU CHUN	UCC
15	MA NATHAN VINCENT	DBS
16	CHAU YU YIN	WYCKLN
17	CHENG HIU NAM	WYCKLN
<hr/>		
18	DU TIAN JU	YCKMC
19	NGAI LONG HEI	HPCCSS
20	NG HOI WANG	WYCKLN
21	YANG NGAI	YCKMC
22	KWOK YING HON	KCSS
23	LEE KWOK WAH	NAMS
24	CHAN CHUN HIN	KCSS
25	CHAN MAN HEI	MHYC
26	KUNG HON KIT	CSWCSS
27	WONG TING YIU	KLC
28	YEUNG MUK HEI	PCMS
29	HUI YAT NOK	STCC
30	FONG YUK HOI	STCC
30	SO WAI SAN	SFXC
32	NG CHEUK YIN	KCSS
33	HUNG KING NAM	SFXC
33	WU CHUNG	SFXC

Schools Individual Fencing Tournament 2013-14  
KLN - Boys Sabre C

Poules, round no 1, page 1/2

Poule no 1 0:00

					V/M	ind.	HS	ranking		
KUNG HON KIT	CSWCSS	<input type="checkbox"/>	3	V	0	0	1/4	-10	8	4
NGAI LONG HEI	HPCCSS	V	<input type="checkbox"/>	V	0	2	2/4	-2	12	3
NG CHEUK YIN	KCSS	3	1	<input type="checkbox"/>	1	1	0/4	-14	6	5
HO WAI LOK	NPLC	V	V	V	<input type="checkbox"/>	V	4/4	18	20	1
IP TSUN HIN	QC	V	V	V	1	<input type="checkbox"/>	3/4	8	16	2

Poule no 2 0:00

					V/M	ind.	HS	ranking		
DU TIAN JU	YCKMC	<input type="checkbox"/>	1	V	3	V	2/4	0	14	3
TANG CHEUK HANG	LSC	V	<input type="checkbox"/>	V	V	V	4/4	11	20	1
CHAN MAN HEI	MHYC	2	3	<input type="checkbox"/>	3	V	1/4	-6	13	4
SHIN JEFFREY	CKYS	V	4	V	<input type="checkbox"/>	V	3/4	4	19	2
WONG TING YIU	KLC	2	1	4	4	<input type="checkbox"/>	0/4	-9	11	5

Poule no 3 0:00

					V/M	ind.	HS	ranking		
WONG TSZ FUNG	YCIS	<input type="checkbox"/>	V	4	V		2/3	8	14	2
KWOK YING HON	KCSS	0	<input type="checkbox"/>	0	V		1/3	-5	5	3
LAU HOI PAK	DBS	V	V	<input type="checkbox"/>	V		3/3	11	15	1
HUNG KING NAM	SFXC	1	0	0	<input type="checkbox"/>		0/3	-14	1	4

Poule no 4 0:00

					V/M	ind.	HS	ranking		
KWOK YAT HEI	DBS	<input type="checkbox"/>	V	V	V		3/3	13	15	1
LEE KWOK WAH	NAMS	1	<input type="checkbox"/>	V	0		1/3	-6	6	3
SO WAI SAN	SFXC	0	2	<input type="checkbox"/>	0		0/3	-13	2	4
CHEN KA HO	BHJS	1	V	V	<input type="checkbox"/>		2/3	6	11	2

Poule no 5 0:00

					V/M	ind.	HS	ranking		
YEUNG MUK HEI	PCMS	<input type="checkbox"/>	2	1	3		0/3	-9	6	4
CHENG HIU NAM	WYCKLN	V	<input type="checkbox"/>	0	V		2/3	2	10	2
SO CHEUK TUNG	DBS	V	V	<input type="checkbox"/>	V		3/3	14	15	1
CHAN CHUN HIN	KCSS	V	1	0	<input type="checkbox"/>		1/3	-7	6	3

Poule no 6 0:00

					V/M	ind.	HS	ranking		
HUNG CHUN YIU	KGVS	<input type="checkbox"/>	V	V	4		2/3	5	14	2
CATLIN JEREMY	LSC	4	<input type="checkbox"/>	V	V		2/3	9	14	1
WU CHUNG	SFXC	0	0	<input type="checkbox"/>	1		0/3	-14	1	4
CHAU YU YIN	WYCKLN	V	0	V	<input type="checkbox"/>		2/3	0	10	3

Poule no 7 0:00

					V/M	ind.	HS	ranking		
HUI YAT NOK	STCC	<input type="checkbox"/>	1	2	2		0/3	-10	5	4
MA NATHAN VINCENT	DBS	V	<input type="checkbox"/>	V	3		2/3	4	13	2
YANG NGAI	YCKMC	V	3	<input type="checkbox"/>	0		1/3	-4	8	3
YUEN KA HONG	LSC	V	V	V	<input type="checkbox"/>		3/3	10	15	1

Poule no 8 0:00

					V/M	ind.	HS	ranking		
NG HOI WANG	WYCKLN	<input type="checkbox"/>	V	4	3		1/3	1	12	3
FONG YUK HOI	STCC	1	<input type="checkbox"/>	1	0		0/3	-13	2	4
YIP CHIU CHUN	UCC	V	V	<input type="checkbox"/>	4		2/3	4	14	2
TSUI AARON BRANDON	LSC	V	V	V	<input type="checkbox"/>		3/3	8	15	1



Schools Individual Fencing Tournament 2013-14  
KLN - Boys Sabre C

Ranking, round no 1 (ordered by ranking)

ranking	name and first name	club	victory/match	indicator	hits scored	group
1	HO WAI LOK	NPLC	1.000	18	20	qualifier
2	SO CHEUK TUNG	DBS	1.000	14	15	qualifier
3	KWOK YAT HEI	DBS	1.000	13	15	qualifier
4	TANG CHEUK HANG	LSC	1.000	11	20	qualifier
5	LAU HOI PAK	DBS	1.000	11	15	qualifier
6	YUEN KA HONG	LSC	1.000	10	15	qualifier
7	TSUI AARON BRANDON	LSC	1.000	8	15	qualifier
8	IP TSUN HIN	QC	0.750	8	16	qualifier
9	SHIN JEFFREY	CKYS	0.750	4	19	qualifier
10	CATLIN JEREMY	LSC	0.667	9	14	qualifier
11	WONG TSZ FUNG	YCIS	0.667	8	14	qualifier
12	CHEN KA HO	BHJS	0.667	6	11	qualifier
13	HUNG CHUN YIU	KGVS	0.667	5	14	qualifier
14	YIP CHIU CHUN	UCC	0.667	4	14	qualifier
15	MA NATHAN VINCENT	DBS	0.667	4	13	qualifier
16	CHENG HIU NAM	WYCKLN	0.667	2	10	qualifier
17	CHAU YU YIN	WYCKLN	0.667	0	10	qualifier
18	DU TIAN JU	YCKMC	0.500	0	14	eliminated
19	NGAI LONG HEI	HPCCSS	0.500	-2	12	eliminated
20	NG HOI WANG	WYCKLN	0.333	1	12	eliminated
21	YANG NGAI	YCKMC	0.333	-4	8	eliminated
22	KWOK YING HON	KCSS	0.333	-5	5	eliminated
23	LEE KWOK WAH	NAMS	0.333	-6	6	eliminated
24	CHAN CHUN HIN	KCSS	0.333	-7	6	eliminated
25	CHAN MAN HEI	MHYC	0.250	-6	13	eliminated
26	KUNG HON KIT	CSWCSS	0.250	-10	8	eliminated
27	WONG TING YIU	KLC	0.000	-9	11	eliminated
28	YEUNG MUK HEI	PCMS	0.000	-9	6	eliminated
29	HUI YAT NOK	STCC	0.000	-10	5	eliminated
30	FONG YUK HOI	STCC	0.000	-13	2	eliminated
30	SO WAI SAN	SFXC	0.000	-13	2	eliminated
32	NG CHEUK YIN	KCSS	0.000	-14	6	eliminated
33	HUNG KING NAM	SFXC	0.000	-14	1	eliminated
33	WU CHUNG	SFXC	0.000	-14	1	eliminated

KLN - Boys Sabre C

Tableau of 32

1	HO WAI LOK	NPLC	HO WAI LOK			
32				HO WAI LOK		
17	CHAU YU YIN	WYCKLN	CHAU YU YIN	15/3		
16	CHENG HIU NAM	WYCKLN		15/6		
9	SHIN JEFFREY	CKYS	SHIN JEFFREY		HO WAI LOK	
24					15/5	
25			SHIN JEFFREY	15/3		
8	IP TSUN HIN	QC	IP TSUN HIN			HO WAI LOK
5	LAU HOI PAK	DBS	LAU HOI PAK			15/5
28				LAU HOI PAK		
21			CHEN KA HO	15/8		
12	CHEN KA HO	BHJS			LAU HOI PAK	
13	HUNG CHUN YIU	KGVS	HUNG CHUN YIU		15/8	
20				TANG CHEUK HANG		
29			TANG CHEUK HANG	15/5		
4	TANG CHEUK HANG	LSC				
3	KWOK YAT HEI	DBS	KWOK YAT HEI			HO WAI LOK
30				KWOK YAT HEI		15/8
19			YIP CHIU CHUN	15/9		
14	YIP CHIU CHUN	UCC			KWOK YAT HEI	
11	WONG TSZ FUNG	YCIS	WONG TSZ FUNG		15/7	
22				YUEN KA HONG		
27			YUEN KA HONG	15/14		
6	YUEN KA HONG	LSC				KWOK YAT HEI
7	TSUI AARON BRANDO	LSC	TSUI AARON BRANDO			15/12
26				TSUI AARON BRANDO		
23			CATLIN JEREMY	15/14		
10	CATLIN JEREMY	LSC			SO CHEUK TUNG	
15	MA NATHAN VINCEN	DBS	MA NATHAN VINCEN		15/12	
18				SO CHEUK TUNG		
31			SO CHEUK TUNG	15/11		
2	SO CHEUK TUNG	DBS				



Schools Individual Fencing Tournament 2013-14  
KLN - Girls Epee A

Overall ranking (ordered by ranking)

ranking	name and first name	club
1	YANG CHI YA	DGS
2	WONG NGA KI	DGS
3	HUANG MEIJUN	HPCCSS
3	LEE YUEN TING	MKC
5	CHAN MAN LOK	DGS
6	WU HIU TUNG	DGS
7	LEE YUEN MAN	MKC
8	NG TSZ CHING	HYS
9	CHOW LOK YEE	SMCESPS
10	LEE YIM PING	SHSS
11	TANG HAU TUNG	SMCESPS

Schools Individual Fencing Tournament 2013-14  
KLN - Girls Epee A

Poules, round no 1

Poule no 1 0:00

						V/M	ind.	HS	ranking		
WU HIU TUNG	DGS	█	1	V	V	2	V	3/5	-1	18	4
CHAN MAN LOK	DGS	V	█	4	V	V	4	3/5	7	23	2
LEE YUEN TING	MKC	3	V	█	V	V	V	4/5	12	23	1
TANG HAU TUNG	SMCESPS	3	1	0	█	4	2	0/5	-15	10	6
HUANG MEIJUN	HPCCSS	V	4	1	V	█	V	3/5	0	20	3
NG TSZ CHING	HYS	3	V	1	V	4	█	2/5	-3	18	5

Poule no 2 0:00

						V/M	ind.	HS	ranking		
WONG NGA KI	DGS	█	V	V	V	V		4/4	12	20	1
YANG CHI YA	DGS	2	█	V	V	V		3/4	7	17	2
LEE YIM PING	SHSS	1	3	█	2	4		0/4	-10	10	5
CHOW LOK YEE	SMCESPS	1	0	V	█	1		1/4	-10	7	4
LEE YUEN MAN	MKC	4	2	V	V	█		2/4	1	16	3

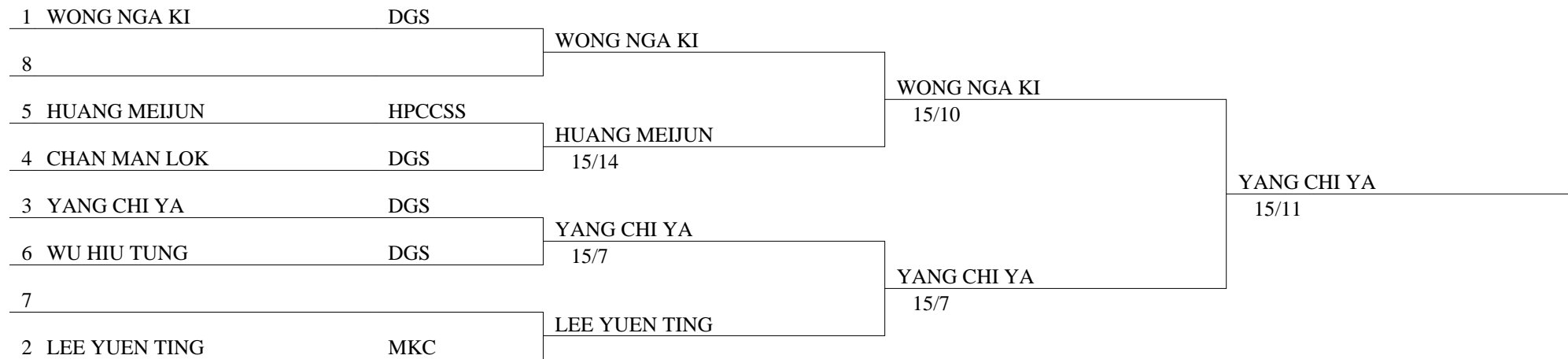
Schools Individual Fencing Tournament 2013-14  
KLN - Girls Epee A

Ranking, round no 1 (ordered by ranking)

ranking	name and first name	club	victory/match	indicator	hits scored	group
1	WONG NGA KI	DGS	1.000	12	20	qualifier
2	LEE YUEN TING	MKC	0.800	12	23	qualifier
3	YANG CHI YA	DGS	0.750	7	17	qualifier
4	CHAN MAN LOK	DGS	0.600	7	23	qualifier
5	HUANG MEIJUN	HPCCSS	0.600	0	20	qualifier
6	WU HIU TUNG	DGS	0.600	-1	18	qualifier
7	LEE YUEN MAN	MKC	0.500	1	16	eliminated
8	NG TSZ CHING	HYS	0.400	-3	18	eliminated
9	CHOW LOK YEE	SMCESPS	0.250	-10	7	eliminated
10	LEE YIM PING	SHSS	0.000	-10	10	eliminated
11	TANG HAU TUNG	SMCESPS	0.000	-15	10	eliminated

Schools Individual Fencing Tournament 2013-14  
KLN - Girls Epee A

Quarter-finals



Schools Individual Fencing Tournament 2013-14  
KLN - Girls Epee B

Overall ranking (ordered by ranking)

ranking	name and first name	club
1	CHIU CHEUK KI	DGS
2	WONG MAN SHAN	HYS
3	NGAN TAK YUNG	SMCESPS
3	NGO MIN MAY	HYS
5	CHIU HOI NING	NPLC
6	SIN CHIN HANG	DGS
7	WONG YAN LAM	DGS
8	CHAU CHING LAAM	PS
9	PANG WAN MAN	HYS
10	TSE HIU YU	SMCC
<hr/>		
11	LAI HIU WAI	HPCCSS
12	TANG WING YAN	SHSS
13	YING YAU YAU	MKC
14	LAI CHEUK SZE	KLC
15	AU TIN YUET	SMCC
16	LI BIN BIN	SHSS
17	WONG RACHEL	DGS
18	LEUNG WAI SHAN	SMCC
18	MUN HEI	HYS
20	LEUNG YUK TING	NAMS

Schools Individual Fencing Tournament 2013-14  
KLN - Girls Epee B

Poules, round no 1

Poule no 1 0:00

				V/M	ind.	HS	ranking
TANG WING YAN	SHSS	<input type="checkbox"/>	2	V	3	1/3	0 10 3
PANG WAN MAN	HYS	V3	<input type="checkbox"/>	V4	1	2/3	1 8 2
WONG RACHEL	DGS	2	0	<input type="checkbox"/>	4	0/3	-8 6 4
NGAN TAK YUNG	SMCESPS	V	V	V	<input type="checkbox"/>	3/3	7 15 1

Poule no 2 0:00

				V/M	ind.	HS	ranking
MUN HEI	HYS	<input type="checkbox"/>	3	2	0	0/3	-10 5 4
AU TIN YUET	SMCC	V	<input type="checkbox"/>	4	1	1/3	-3 10 3
CHAU CHING LAAM	PS	V	V	<input type="checkbox"/>	2	2/3	1 12 2
CHIU CHEUK KI	DGS	V	V	V	<input type="checkbox"/>	3/3	12 15 1

Poule no 3 0:00

				V/M	ind.	HS	ranking
LEUNG WAI SHAN	SMCC	<input type="checkbox"/>	2	2	1	0/3	-10 5 4
LAI HIU WAI	HPCCSS	V	<input type="checkbox"/>	4	4	1/3	1 13 3
SIN CHIN HANG	DGS	V	V	<input type="checkbox"/>	V	3/3	5 15 1
WONG MAN SHAN	HYS	V	V	4	<input type="checkbox"/>	2/3	4 14 2

Poule no 4 0:00

				V/M	ind.	HS	ranking
NGO MIN MAY	HYS	<input type="checkbox"/>	V	V	V2	3/3	6 12 1
WONG YAN LAM	DGS	2	<input type="checkbox"/>	V	V4	2/3	5 11 2
LEUNG YUK TING	NAMS	3	1	<input type="checkbox"/>	0	0/3	-11 4 4
YING YAU YAU	MKC	1	0	V	<input type="checkbox"/>	1/3	0 6 3

Poule no 5 0:00

				V/M	ind.	HS	ranking
LAI CHEUK SZE	KLC	<input type="checkbox"/>	4	V	4	1/3	-1 13 3
TSE HIU YU	SMCC	V	<input type="checkbox"/>	V	2	2/3	-1 12 2
LI BIN BIN	SHSS	4	4	<input type="checkbox"/>	1	0/3	-6 9 4
CHIU HOI NING	NPLC	V	V	V	<input type="checkbox"/>	3/3	8 15 1

Schools Individual Fencing Tournament 2013-14  
KLN - Girls Epee B

Ranking, round no 1 (ordered by ranking)

ranking	name and first name	club	victory/match	indicator	hits scored	group
1	CHIU CHEUK KI	DGS	1.000	12	15	qualifier
2	CHIU HOI NING	NPLC	1.000	8	15	qualifier
3	NGAN TAK YUNG	SMCESPS	1.000	7	15	qualifier
4	NGO MIN MAY	HYS	1.000	6	12	qualifier
5	SIN CHIN HANG	DGS	1.000	5	15	qualifier
6	WONG YAN LAM	DGS	0.667	5	11	qualifier
7	WONG MAN SHAN	HYS	0.667	4	14	qualifier
8	CHAU CHING LAAM	PS	0.667	1	12	qualifier
9	PANG WAN MAN	HYS	0.667	1	8	qualifier
10	TSE HIU YU	SMCC	0.667	-1	12	qualifier
11	LAI HIU WAI	HPCCSS	0.333	1	13	elimenated
12	TANG WING YAN	SHSS	0.333	0	10	elimenated
13	YING YAU YAU	MKC	0.333	0	6	elimenated
14	LAI CHEUK SZE	KLC	0.333	-1	13	elimenated
15	AU TIN YUET	SMCC	0.333	-3	10	elimenated
16	LI BIN BIN	SHSS	0.000	-6	9	elimenated
17	WONG RACHEL	DGS	0.000	-8	6	elimenated
18	LEUNG WAI SHAN	SMCC	0.000	-10	5	elimenated
18	MUN HEI	HYS	0.000	-10	5	elimenated
20	LEUNG YUK TING	NAMS	0.000	-11	4	elimenated

Schools Individual Fencing Tournament 2013-14  
KLN - Girls Epee B

Tableau of 16





Schools Individual Fencing Tournament 2013-14  
KLN - Girls Epee C

Overall ranking (ordered by ranking)

ranking	name and first name	club
1	CHEUNG HIU CHING	MCS
2	KWAN CHI TING	DGS
3	TAM PUI WOO	SMCESPS
3	YOW KA YIN	DGS
5	YU CHARMAINE KATE	MCS
6	LAU HOI SHAN	HYS
7	NG CHEUK LAAM	HPCCSS
8	CHAN YUEN YING	OLTRC
9	CHAN HOI FU	HYS
10	LAM YIN KWAN	SMCC
11	LEUNG YIK NING	NPLC
12	CHAN TSZ CHING	HTC
<hr/>		
13	CHUNG YUEN LAM	SHSS
14	LAW SUM YIN	STCC
15	CHUNG TSZ KIU	SMCC
16	YIM SHEUNG YU	NAMS
17	LEE YAN TING	HPCCSS
18	LO LOK SZE	GHS
19	NGAN HOI YING	SMCC
20	WONG WAN CHING	HYS
21	CHAN HILLARY	KLC
22	HUNG HO LAM	SMCC
23	WONG CHEUK LAAM	STCC

Schools Individual Fencing Tournament 2013-14  
KLN - Girls Epee C

Poules, round no 1

Poule no 1 0:00

					V/M	ind.	HS	ranking		
WONG CHEUK LAAM	STCC		0	2	0	0	0/4	-18	2	5
LEUNG YIK NING	NPLC	V		V	3	3	2/4	6	16	3
NGAN HOI YING	SMCC	V	1		0	0	1/4	-11	6	4
YOW KA YIN	DGS	V	V4	V		4	3/4	10	18	2
CHEUNG HIU CHING	MCS	V	V	V	V		4/4	13	20	1

Poule no 2 0:00

						V/M	ind.	HS	ranking	
CHAN TSZ CHING	HTC		V	1	4	V	2/4	2	15	3
LO LOK SZE	GHS	1		2	4	V	1/4	-6	12	4
TAM PUI WOO	SMCESPS	V	V		2	V	3/4	9	17	2
LAU HOI SHAN	HYS	V	V	V		V	4/4	8	20	1
CHAN HILLARY	KLC	2	3	0	2		0/4	-13	7	5

Poule no 3 0:00

						V/M	ind.	HS	ranking	
LEE YAN TING	HPCCSS		1	V	3	4	1/4	-5	13	4
KWAN CHI TING	DGS	V		V	V	V	4/4	15	20	1
HUNG HO LAM	SMCC	3	0		3	0	0/4	-14	6	5
CHUNG YUEN LAM	SHSS	V	0	V		2	2/4	-4	12	3
CHAN HOI FU	HYS	V	4	V	V		3/4	8	19	2

Poule no 4 0:00

						V/M	ind.	HS	ranking	
YU CHARMAINE KATE	MCS		V	V	V		3/3	12	15	1
WONG WAN CHING	HYS	0		1	2		0/3	-12	3	4
CHAN YUEN YING	OLTRC	0	V		V		2/3	1	10	2
CHUNG TSZ KIU	SMCC	3	V	3			1/3	-1	11	3

Poule no 5 0:00

						V/M	ind.	HS	ranking	
YIM SHEUNG YU	NAMS		V	3	2		1/3	-2	10	4
NG CHEUK LAAM	HPCCSS	2		V	V		2/3	1	12	1
LAM YIN KWAN	SMCC	V	2		V		2/3	1	12	1
LAW SUM YIN	STCC	V	4	3			1/3	0	12	3

Schools Individual Fencing Tournament 2013-14  
KLN - Girls Epee C

Ranking, round no 1 (ordered by ranking)

ranking	name and first name	club	victory/match	indicator	hits scored	group
1	KWAN CHI TING	DGS	1.000	15	20	qualifier
2	CHEUNG HIU CHING	MCS	1.000	13	20	qualifier
3	YU CHARMAINE KATE	MCS	1.000	12	15	qualifier
4	LAU HOI SHAN	HYS	1.000	8	20	qualifier
5	YOW KA YIN	DGS	0.750	10	18	qualifier
6	TAM PUI WOO	SMCESPS	0.750	9	17	qualifier
7	CHAN HOI FU	HYS	0.750	8	19	qualifier
8	LAM YIN KWAN	SMCC	0.667	1	12	qualifier
8	NG CHEUK LAAM	HPCCSS	0.667	1	12	qualifier
10	CHAN YUEN YING	OLTRC	0.667	1	10	qualifier
11	LEUNG YIK NING	NPLC	0.500	6	16	qualifier
12	CHAN TSZ CHING	HTC	0.500	2	15	qualifier
13	CHUNG YUEN LAM	SHSS	0.500	-4	12	eliminated
14	LAW SUM YIN	STCC	0.333	0	12	eliminated
15	CHUNG TSZ KIU	SMCC	0.333	-1	11	eliminated
16	YIM SHEUNG YU	NAMS	0.333	-2	10	eliminated
17	LEE YAN TING	HPCCSS	0.250	-5	13	eliminated
18	LO LOK SZE	GHS	0.250	-6	12	eliminated
19	NGAN HOI YING	SMCC	0.250	-11	6	eliminated
20	WONG WAN CHING	HYS	0.000	-12	3	eliminated
21	CHAN HILLARY	KLC	0.000	-13	7	eliminated
22	HUNG HO LAM	SMCC	0.000	-14	6	eliminated
23	WONG CHEUK LAAM	STCC	0.000	-18	2	eliminated

Schools Individual Fencing Tournament 2013-14  
KLN - Girls Epee C

Tableau of 16

1	KWAN CHI TING	DGS					
16			KWAN CHI TING				
9	LAM YIN KWAN	SMCC			KWAN CHI TING		
8	NG CHEUK LAAM	HPCCSS	NG CHEUK LAAM	15/4			
5	YOW KA YIN	DGS				KWAN CHI TING	
12	CHAN TSZ CHING	HTC	YOW KA YIN	15/13			
13					YOW KA YIN		
4	LAU HOI SHAN	HYS	LAU HOI SHAN	15/9			
3	YU CHARMAINE KATE	MCS					CHEUNG HIU CHING
14			YU CHARMAINE KATE				15/10
11	LEUNG YIK NING	NPLC			TAM PUI WOO		
6	TAM PUI WOO	SMCESPS	TAM PUI WOO	12/9			
7	CHAN HOI FU	HYS				CHEUNG HIU CHING	
10	CHAN YUEN YING	OLTRC	CHAN YUEN YING	11/6			
15					CHEUNG HIU CHING		
2	CHEUNG HIU CHING	MCS	CHEUNG HIU CHING	15/3			

Schools Individual Fencing Tournament 2013-14  
KLN - Girls Foil A

Overall ranking (ordered by ranking)

ranking	name and first name	club
1	CHENG HIU LAM	HYS
2	YAN HO CHING	HYS
3	LAU CHEUK YU	HYS
3	NG SI LONG	DGS
5	NG YEE CHING	HFCC
<hr/>		
6	WONG WING GEE	HPCCSS
7	WONG WAI SUM	HFCC
8	CHAN CHING LAM	HPCCSS
9	CHAN CHEUK WING	DMS
10	LEE CHOI YEE	KTSS

Schools Individual Fencing Tournament 2013-14  
KLN - Girls Foil A

Poules, round no 1

Poule no 1 0:00

					V/M	ind.	HS	ranking		
CHENG HIU LAM	HYS		V4	V	V3	V4	4/4	11	16	1
YAN HO CHING	HYS	2		V	V	V4	3/4	8	16	2
LEE CHOI YEE	KTSS	1	0		2	3	0/4	-13	6	5
NG YEE CHING	HFCC	0	1	V		V	2/4	-3	11	3
WONG WING GEE	HPCCSS	2	3	V4	4		1/4	-3	13	4

Poule no 2 0:00

					V/M	ind.	HS	ranking		
NG SI LONG	DGS		V	V	V4	V4	4/4	15	18	1
WONG WAI SUM	HFCC	0		V	1	4	1/4	-4	10	3
CHAN CHEUK WING	DMS	0	1		V	0	1/4	-12	6	5
CHAN CHING LAM	HPCCSS	1	V3	3		0	1/4	-8	7	4
LAU CHEUK YU	HYS	2	V	V	V		3/4	9	17	2

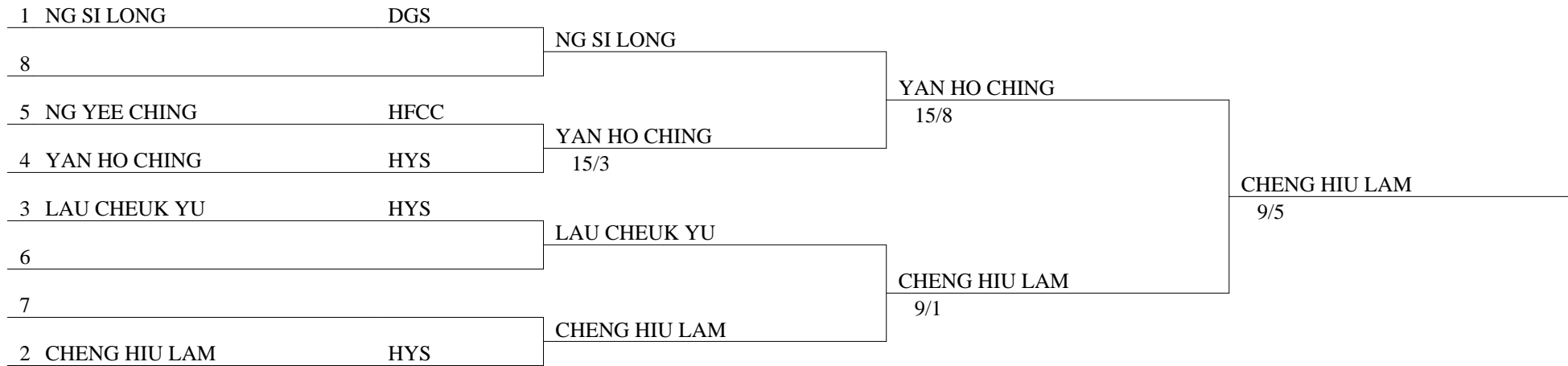
Schools Individual Fencing Tournament 2013-14  
KLN - Girls Foil A

Ranking, round no 1 (ordered by ranking)

ranking	name and first name	club	victory/match	indicator	hits scored	group
1	NG SI LONG	DGS	1.000	15	18	qualifier
2	CHENG HIU LAM	HYS	1.000	11	16	qualifier
3	LAU CHEUK YU	HYS	0.750	9	17	qualifier
4	YAN HO CHING	HYS	0.750	8	16	qualifier
5	NG YEE CHING	HFCC	0.500	-3	11	qualifier
6	WONG WING GEE	HPCCSS	0.250	-3	13	eliminated
7	WONG WAI SUM	HFCC	0.250	-4	10	eliminated
8	CHAN CHING LAM	HPCCSS	0.250	-8	7	eliminated
9	CHAN CHEUK WING	DMS	0.250	-12	6	eliminated
10	LEE CHOI YEE	KTSS	0.000	-13	6	eliminated

Schools Individual Fencing Tournament 2013-14  
KLN - Girls Foil A

Quarter-finals





Schools Individual Fencing Tournament 2013-14  
KLN - Girls Foil B

Overall ranking (ordered by ranking)

ranking	name and first name	club
1	KUAN YU CHING	DGS
2	LEE HOI CHING	DGS
3	POON CHING HIN	SMCESPS
3	SHEK MEI KEI	DGS
5	MIU SZE CHING	HFCC
6	CHAN LOK YAN	GHS
7	LUI WAI YING	DGS
8	LEE TSZ NGA	SHSS
9	HUANG HSIN HUI	HYS
10	LEUNG YEE LAM	TNKJSC
11	YIP KA YI	SMCESPS
12	ORE WAI CHING	HFCC
13	CHAN KA HEI	SMCESPS
14	LI MANFEI	HPCCSS
15	HAU YUK YU	HFCC
16	FONG YUET YAU	KTSS
17	LAM KO YI	AIS
18	CHEUNG TSZ WING	HPCCSS
19	KU TING TING	HPCCSS
20	KONG CHEUK YI	HYS
21	NG WING YEE	HFCC
22	CHU LOK CHI	SMCC
23	LEE CHEUK YIU	NPLC
24	WONG SUM YU	HPCCSS
25	NG PUI YI	KCSS
26	HUI SUI MAN	KTSS

Schools Individual Fencing Tournament 2013-14  
KLN - Girls Foil B

Poules, round no 1

Poule no 1 0:00

					V/M	ind.	HS	ranking
LI MANFEI	HPCCSS	█	V	V	0	1	2/4	-3 11 4
CHAN KA HEI	SMCESPS	2	█	V	4	V	2/4	0 16 3
HUI SUI MAN	KTSS	2	3	█	0	1	0/4	-14 6 5
LEE HOI CHING	DGS	V	V	V	█	V	4/4	15 20 1
ORE WAI CHING	HFCC	V	3	V	1	█	2/4	2 14 2

Poule no 2 0:00

					V/M	ind.	HS	ranking
LEE CHEUK YIU	NPLC	█	2	2	0	4	0/4	-12 8 5
CHAN LOK YAN	GHS	V	█	V	0	V	3/4	2 15 2
KONG CHEUK YI	HYS	V	3	█	1	3	1/4	-4 12 4
KUAN YU CHING	DGS	V	V	V	█	V	4/4	19 20 1
HAU YUK YU	HFCC	V	3	V4	0	█	2/4	-5 12 3

Poule no 3 0:00

					V/M	ind.	HS	ranking
YIP KA YI	SMCESPS	█	V3	V4	1		2/3	0 8 2
FONG YUET YAU	KTSS	2	█	V	1		1/3	3 8 3
NG PUI YI	KCSS	1	0	█	0		0/3	-13 1 4
MIU SZE CHING	HFCC	V	V2	V	█		3/3	10 12 1

Poule no 4 0:00

					V/M	ind.	HS	ranking
NG WING YEE	HFCC	█	3	2	0		0/3	-5 5 4
LEUNG YEE LAM	TNKJSC	V4	█	V	1		2/3	1 10 2
CHEUNG TSZ WING	HPCCSS	V	2	█	1		1/3	-2 8 3
HUANG HSIN HUI	HYS	V1	V4	V3	█		3/3	6 8 1

Poule no 5 0:00

					V/M	ind.	HS	ranking
LUI WAI YING	DGS	█	2	V	V		2/3	6 12 2
POON CHING HIN	SMCESPS	V4	█	V	V		3/3	12 14 1
CHU LOK CHI	SMCC	1	0	█	3		0/3	-11 4 4
KU TING TING	HPCCSS	1	0	V	█		1/3	-7 6 3

Poule no 6 0:00

					V/M	ind.	HS	ranking
WONG SUM YU	HPCCSS	█	0	0	3		0/3	-12 3 4
SHEK MEI KEI	DGS	V	█	V	V		3/3	14 15 1
LAM KO YI	AIS	V	1	█	3		1/3	-1 9 3
LEE TSZ NGA	SHSS	V	0	V	█		2/3	-1 10 2

Schools Individual Fencing Tournament 2013-14  
KLN - Girls Foil B

Ranking, round no 1 (ordered by ranking)

ranking	name and first name	club	victory/match	indicator	hits scored	group
1	KUAN YU CHING	DGS	1.000	19	20	qualifier
2	LEE HOI CHING	DGS	1.000	15	20	qualifier
3	SHEK MEI KEI	DGS	1.000	14	15	qualifier
4	POON CHING HIN	SMCESPS	1.000	12	14	qualifier
5	MIU SZE CHING	HFCC	1.000	10	12	qualifier
6	HUANG HSIN HUI	HYS	1.000	6	8	qualifier
7	CHAN LOK YAN	GHS	0.750	2	15	qualifier
8	LUI WAI YING	DGS	0.667	6	12	qualifier
9	LEUNG YEE LAM	TNKJSC	0.667	1	10	qualifier
10	YIP KA YI	SMCESPS	0.667	0	8	qualifier
11	LEE TSZ NGA	SHSS	0.667	-1	10	qualifier
12	ORE WAI CHING	HFCC	0.500	2	14	qualifier
13	CHAN KA HEI	SMCESPS	0.500	0	16	qualifier
14	LI MANFEI	HPCCSS	0.500	-3	11	elimenated
15	HAU YUK YU	HFCC	0.500	-5	12	elimenated
16	FONG YUET YAU	KTSS	0.333	3	8	elimenated
17	LAM KO YI	AIS	0.333	-1	9	elimenated
18	CHEUNG TSZ WING	HPCCSS	0.333	-2	8	elimenated
19	KU TING TING	HPCCSS	0.333	-7	6	elimenated
20	KONG CHEUK YI	HYS	0.250	-4	12	elimenated
21	NG WING YEE	HFCC	0.000	-5	5	elimenated
22	CHU LOK CHI	SMCC	0.000	-11	4	elimenated
23	LEE CHEUK YIU	NPLC	0.000	-12	8	elimenated
24	WONG SUM YU	HPCCSS	0.000	-12	3	elimenated
25	NG PUI YI	KCSS	0.000	-13	1	elimenated
26	HUI SUI MAN	KTSS	0.000	-14	6	elimenated

Schools Individual Fencing Tournament 2013-14  
KLN - Girls Foil B

Tableau of 16

1	KUAN YU CHING	DGS					
16			KUAN YU CHING				
9	LEUNG YEE LAM	TNKJSC			KUAN YU CHING		
8	LUI WAI YING	DGS	LUI WAI YING	15/5			
5	MIU SZE CHING	HFCC		15/6			
12	ORE WAI CHING	HFCC	MIU SZE CHING				KUAN YU CHING
13	CHAN KA HEI	SMCESPS	9/4				15/8
4	POON CHING HIN	SMCESPS	POON CHING HIN		POON CHING HIN		
3	SHEK MEI KEI	DGS	15/4		15/2		
14			SHEK MEI KEI				KUAN YU CHING
11	LEE TSZ NGA	SHSS			SHEK MEI KEI		15/7
6	HUANG HSIN HUI	HYS	LEE TSZ NGA	15/8			
7	CHAN LOK YAN	GHS	7/6				
10	YIP KA YI	SMCESPS	CHAN LOK YAN				LEE HOI CHING
15			15/13				15/5
2	LEE HOI CHING	DGS	LEE HOI CHING		LEE HOI CHING		
					15/4		

Schools Individual Fencing Tournament 2013-14  
KLN - Girls Foil C

Overall ranking (ordered by ranking)

ranking	name and first name	club
1	CHOW LILY	DGS
2	FAN LINNA	DGS
3	MA CHING KIU	HTC
3	YUEN WING CHIN	DGS
5	WONG HEI YI	HYS
5	WONG HOU HANG	GHS
7	CHAN PUI CHING	WCSS
8	SHUM SZE MAN	CSS
9	CHAN WING TUNG	STCC
10	OR SHUK MEI	HPCCSS
11	SIU YI LAM	SMCC
12	BOOTA KAUR CHEUK YING	NPLC
13	CHUNG HIU YING	KCSS
<hr/>		
14	TSUI LOK YAN	TTCA
15	FUNG LOK HIN	HFCC
16	CHAN WING TUNG	HFCC
17	CHUNG MAN HEI	SMCESPS
18	LI CHO LAM	KCSS
19	TANG WING HEI	SMCC
20	LI WAN CHAU	MKC
21	MAK SIN CHING	MKC
22	HO CHEUK SZE	SMCC
23	LAM SIN MAN	MKC
24	LAM TSZ CHING	HPCCSS
25	AU HOI KIU	SMCC

Schools Individual Fencing Tournament 2013-14  
KLN - Girls Foil C

Poules, round no 1

Poule no 1 0:00

				V/M	ind.	HS	ranking
CHAN WING TUNG	STCC		1	V	V	2/3	3 11 2
CHOW LILY	DGS	V3		V	V	3/3	11 13 1
HO CHEUK SZE	SMCC	3	1		1	0/3	-10 5 4
CHUNG MAN HEI	SMCESPS	2	0	V		1/3	-4 7 3

Poule no 2 0:00

				V/M	ind.	HS	ranking
CHAN PUI CHING	WCSS		V	2	V	3/4	13 17 2
CHUNG HIU YING	KCSS	0		0	V	2/4	-4 10 3
FAN LINNA	DGS	V3	V		V4	4/4	14 17 1
TANG WING HEI	SMCC	1	1	1		1/4	-10 7 4
LAM TSZ CHING	HPCCSS	0	3	0	3	0/4	-13 6 5

Poule no 3 0:00

				V/M	ind.	HS	ranking
SHUM SZE MAN	CSS		V	0	V	2/3	4 10 2
AU HOI KIU	SMCC	0		0	0	0/3	-15 0 4
YUEN WING CHIN	DGS	V	V		V	3/3	15 15 1
LI CHO LAM	KCSS	1	V	0		1/3	-4 6 3

Poule no 4 0:00

				V/M	ind.	HS	ranking
MAK SIN CHING	MKC		3	1	2	0/3	-8 6 4
BOOTA KAUR CHEUK YIN	NPLC	V4		0	V3	2/3	-3 7 2
WONG HOU HANG	GHS	V	V		V	3/3	11 15 1
TSUI LOK YAN	TTCA	V	2	3		1/3	0 10 3

Poule no 5 0:00

				V/M	ind.	HS	ranking
LAM SIN MAN	MKC		2	2	0	0/3	-11 4 4
FUNG LOK HIN	HFCC	V		4	2	1/3	-1 11 3
OR SHUK MEI	HPCCSS	V	V		2	2/3	1 12 2
WONG HEI YI	HYS	V	V	V		3/3	11 15 1

Poule no 6 0:00

				V/M	ind.	HS	ranking
SIU YI LAM	SMCC		2	V	V	2/3	-1 12 2
MA CHING KIU	HTC	V		V	V	3/3	10 15 1
LI WAN CHAU	MKC	4	2		4	0/3	-5 10 4
CHAN WING TUNG	HFCC	4	1	V		1/3	-4 10 3

Schools Individual Fencing Tournament 2013-14  
KLN - Girls Foil C

Ranking, round no 1 (ordered by ranking)

ranking	name and first name	club	victory/match	indicator	hits scored	group
1	YUEN WING CHIN	DGS	1.000	15	15	qualifier
2	FAN LINNA	DGS	1.000	14	17	qualifier
3	WONG HEI YI	HYS	1.000	11	15	qualifier
3	WONG HOU HANG	GHS	1.000	11	15	qualifier
5	CHOW LILY	DGS	1.000	11	13	qualifier
6	MA CHING KIU	HTC	1.000	10	15	qualifier
7	CHAN PUI CHING	WCSS	0.750	13	17	qualifier
8	SHUM SZE MAN	CSS	0.667	4	10	qualifier
9	CHAN WING TUNG	STCC	0.667	3	11	qualifier
10	OR SHUK MEI	HPCCSS	0.667	1	12	qualifier
11	SIU YI LAM	SMCC	0.667	-1	12	qualifier
12	BOOTA KAUR CHEUK YING	NPLC	0.667	-3	7	qualifier
13	CHUNG HIU YING	KCSS	0.500	-4	10	qualifier
14	TSUI LOK YAN	TTCA	0.333	0	10	eliminated
15	FUNG LOK HIN	HFCC	0.333	-1	11	eliminated
16	CHAN WING TUNG	HFCC	0.333	-4	10	eliminated
17	CHUNG MAN HEI	SMCESPS	0.333	-4	7	eliminated
18	LI CHO LAM	KCSS	0.333	-4	6	eliminated
19	TANG WING HEI	SMCC	0.250	-10	7	eliminated
20	LI WAN CHAU	MKC	0.000	-5	10	eliminated
21	MAK SIN CHING	MKC	0.000	-8	6	eliminated
22	HO CHEUK SZE	SMCC	0.000	-10	5	eliminated
23	LAM SIN MAN	MKC	0.000	-11	4	eliminated
24	LAM TSZ CHING	HPCCSS	0.000	-13	6	eliminated
25	AU HOI KIU	SMCC	0.000	-15	0	eliminated

Schools Individual Fencing Tournament 2013-14  
KLN - Girls Foil C

Tableau of 16

1	YUEN WING CHIN	DGS							
16			YUEN WING CHIN						
9	CHAN WING TUNG	STCC			YUEN WING CHIN				
8	SHUM SZE MAN	CSS	SHUM SZE MAN		15/6				
5	CHOW LILY	DGS						CHOW LILY	
12	BOOTA KAUR CHEUK YIN	NPLC	CHOW LILY		15/9			15/9	
13	CHUNG HIU YING	KCSS							
4	WONG HOU HANG	GHS	WONG HOU HANG		6/2				
3	WONG HEI YI	HYS							CHOW LILY
14			WONG HEI YI					12/7	
11	SIU YI LAM	SMCC			MA CHING KIU				
6	MA CHING KIU	HTC	MA CHING KIU		15/9				
7	CHAN PUI CHING	WCSS						FAN LINNA	
10	OR SHUK MEI	HPCCSS	CHAN PUI CHING					12/8	
15					FAN LINNA				
2	FAN LINNA	DGS	FAN LINNA		4/0				



Schools Individual Fencing Tournament 2013-14  
KLN - Girls Sabre B

Overall ranking (ordered by ranking)

ranking	name and first name	club
1	LEUNG MAN KEI	LSCC
2	LO KA MAN	HYS
3	CHAN CHEUK YIN	DGS
3	TSUI YI HANG	HYS
5	YAN PUI YEE	DGS
6	CHENG HOI MAN	LSCC
7	WONG KWAN TING	SMCC
8	YU WING LAM	SMCC
9	LEUNG HOI LAM	STCC
<hr/>		
10	KWAN MING	SMCC
11	LEUNG LOK TUNG	KLC
12	MA HO YING	HYS
13	LIN OI SANG	HYS
14	LO LING SHAN	KCSS
15	NG KANDYCE	LSCC
16	LAU SUET YI	KCSS
16	YEUNG PUI YU	TLGC

Schools Individual Fencing Tournament 2013-14  
KLN - Girls Sabre B

Poules, round no 1

Poule no 1 0:00

					V/M	ind.	HS	ranking		
YAN PUI YEE	DGS		V	V	V	1	3/4	2	16	2
LIN OI SANG	HYS	4		1	V	2	1/4	-5	12	4
YU WING LAM	SMCC	2	V		V	0	2/4	-1	12	3
LO LING SHAN	KCSS	3	2	2		2	0/4	-11	9	5
LEUNG MAN KEI	LSCC	V	V	V	V		4/4	15	20	1

Poule no 2 0:00

					V/M	ind.	HS	ranking		
CHAN CHEUK YIN	DGS		V	V	V		3/3	13	15	1
MA HO YING	HYS	1		1	V		1/3	-5	7	3
WONG KWAN TING	SMCC	1	V		V		2/3	3	11	2
NG KANDYCE	LSCC	0	2	2			0/3	-11	4	4

Poule no 3 0:00

					V/M	ind.	HS	ranking		
TSUI YI HANG	HYS		V	V	V		3/3	8	15	1
YEUNG PUI YU	TLGC	0		0	0		0/3	-15	0	4
KWAN MING	SMCC	4	V		3		1/3	2	12	3
CHENG HOI MAN	LSCC	3	V	V			2/3	5	13	2

Poule no 4 0:00

					V/M	ind.	HS	ranking		
LEUNG HOI LAM	STCC		1	V	V		2/3	2	11	2
LO KA MAN	HYS	V		V	V		3/3	13	15	1
LEUNG LOK TUNG	KLC	4	1		V		1/3	0	10	3
LAU SUET YI	KCSS	0	0	0			0/3	-15	0	4

Schools Individual Fencing Tournament 2013-14  
KLN - Girls Sabre B

Ranking, round no 1 (ordered by ranking)

ranking	name and first name	club	victory/match	indicator	hits scored	group
1	LEUNG MAN KEI	LSCC	1.000	15	20	qualifier
2	CHAN CHEUK YIN	DGS	1.000	13	15	qualifier
2	LO KA MAN	HYS	1.000	13	15	qualifier
4	TSUI YI HANG	HYS	1.000	8	15	qualifier
5	YAN PUI YEE	DGS	0.750	2	16	qualifier
6	CHENG HOI MAN	LSCC	0.667	5	13	qualifier
7	WONG KWAN TING	SMCC	0.667	3	11	qualifier
8	LEUNG HOI LAM	STCC	0.667	2	11	qualifier
9	YU WING LAM	SMCC	0.500	-1	12	qualifier
10	KWAN MING	SMCC	0.333	2	12	eliminated
11	LEUNG LOK TUNG	KLC	0.333	0	10	eliminated
12	MA HO YING	HYS	0.333	-5	7	eliminated
13	LIN OI SANG	HYS	0.250	-5	12	eliminated
14	LO LING SHAN	KCSS	0.000	-11	9	eliminated
15	NG KANDYCE	LSCC	0.000	-11	4	eliminated
16	LAU SUET YI	KCSS	0.000	-15	0	eliminated
16	YEUNG PUI YU	TLGC	0.000	-15	0	eliminated

Schools Individual Fencing Tournament 2013-14  
KLN - Girls Sabre B

Tableau of 16



Schools Individual Fencing Tournament 2013-14  
KLN - Girls Sabre C

Overall ranking (ordered by ranking)

ranking	name and first name	club
1	MA HO CHEE	DGS
2	LI KAI BEI	HYS
3	CHEUNG TIN LAM	HTC
3	CHEUNG YIK TUNG	DGS
5	MA HO CHING	HYS
6	TANG HOI LING	HYS
7	CHEN MING WAI	DGS
8	LEUNG TSZ SHAN	KLC
<hr/>		
9	LEUNG PUI MAN	LFC
10	CHAN WAI YUE	LSCC
11	KWOK MEI LING	SMCC
12	LEE HOI TING	LSCC
13	CHEUNG LING	KCSS
14	MAN CHING NAM	LSCC
15	KUNG JO	SMCC
15	PAT HOI CHING	KCSS

Schools Individual Fencing Tournament 2013-14  
KLN - Girls Sabre C

Poules, round no 1

Poule no 1 0:00

				V/M	ind.	HS	ranking
CHEUNG YIK TUNG	DGS	<input type="checkbox"/>	V	V	V	3/3	11 15 1
TANG HOI LING	HYS	3	<input type="checkbox"/>	V	V	2/3	4 13 2
LEUNG PUI MAN	LFC	0	4	<input type="checkbox"/>	V	1/3	-1 9 3
PAT HOI CHING	KCSS	1	0	0	<input type="checkbox"/>	0/3	-14 1 4

Poule no 2 0:00

				V/M	ind.	HS	ranking
KUNG JO	SMCC	<input type="checkbox"/>	0	0	1	0/3	-14 1 4
LI KAI BEI	HYS	V	<input type="checkbox"/>	V	V	3/3	14 15 1
CHENG TIN LAM	HTC	V	1	<input type="checkbox"/>	V	2/3	6 11 2
LEE HOI TING	LSCC	V	0	0	<input type="checkbox"/>	1/3	-6 5 3

Poule no 3 0:00

				V/M	ind.	HS	ranking
MA HO CHING	HYS	<input type="checkbox"/>	V	V	V	3/3	6 15 1
CHEN MING WAI	DGS	3	<input type="checkbox"/>	V	V	2/3	3 13 2
MAN CHING NAM	LSCC	3	1	<input type="checkbox"/>	0	0/3	-11 4 4
LEUNG TSZ SHAN	KLC	3	4	V	<input type="checkbox"/>	1/3	2 12 3

Poule no 4 0:00

				V/M	ind.	HS	ranking
CHAN WAI YUE	LSCC	<input type="checkbox"/>	V	4	0	1/3	-2 9 2
CHEUNG LING	KCSS	1	<input type="checkbox"/>	V	0	1/3	-7 6 4
KWOK MEI LING	SMCC	V	3	<input type="checkbox"/>	1	1/3	-5 9 3
MA HO CHEE	DGS	V	V	V	<input type="checkbox"/>	3/3	14 15 1

Schools Individual Fencing Tournament 2013-14  
KLN - Girls Sabre C

Ranking, round no 1 (ordered by ranking)

ranking	name and first name	club	victory/match	indicator	hits scored	group
1	LI KAI BEI	HYS	1.000	14	15	qualifier
1	MA HO CHEE	DGS	1.000	14	15	qualifier
3	CHEUNG YIK TUNG	DGS	1.000	11	15	qualifier
4	MA HO CHING	HYS	1.000	6	15	qualifier
5	CHENG TIN LAM	HTC	0.667	6	11	qualifier
6	TANG HOI LING	HYS	0.667	4	13	qualifier
7	CHEN MING WAI	DGS	0.667	3	13	qualifier
8	LEUNG TSZ SHAN	KLC	0.333	2	12	qualifier
9	LEUNG PUI MAN	LFC	0.333	-1	9	eliminated
10	CHAN WAI YUE	LSCC	0.333	-2	9	eliminated
11	KWOK MEI LING	SMCC	0.333	-5	9	eliminated
12	LEE HOI TING	LSCC	0.333	-6	5	eliminated
13	CHEUNG LING	KCSS	0.333	-7	6	eliminated
14	MAN CHING NAM	LSCC	0.000	-11	4	eliminated
15	KUNG JO	SMCC	0.000	-14	1	eliminated
15	PAT HOI CHING	KCSS	0.000	-14	1	eliminated

Schools Individual Fencing Tournament 2013-14  
KLN - Girls Sabre C

Quarter-finals

1	MA HO CHEE	DGS			
8	LEUNG TSZ SHAN	KLC	MA HO CHEE		
			15/1		
5	CHENG TIN LAM	HTC		MA HO CHEE	
				15/8	
4	MA HO CHING	HYS	CHENG TIN LAM		
			15/2		
3	CHEUNG YIK TUNG	DGS			MA HO CHEE
					15/6
6	TANG HOI LING	HYS	CHEUNG YIK TUNG		
			15/1		
7	CHEN MING WAI	DGS		LI KAI BEI	
				15/2	
2	LI KAI BEI	HYS	LI KAI BEI		
			15/0		